

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 130 /BC-UBND

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Về thực hiện kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong thực thi công vụ
của các cơ quan nhà nước của Thành phố
(Phục vụ Đoàn Giám sát HĐND Thành phố)

I. KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, VIỆC THỰC HIỆN KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG, TRÁCH NHIỆM TRONG VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ THỰC THI CÔNG VỤ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TẠI CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC THUỘC THÀNH PHỐ TỪ ĐẦU NHIỆM KỲ 2021-2026 ĐẾN NAY.

1. Khái quát đặc điểm tình hình

Thành phố Hà Nội hiện có 24 Sở và tương đương; 30 quận, huyện, thị xã; 2.597 đơn vị sự nghiệp công lập (theo phân cấp quản lý có 22 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Thành phố, 300 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, ban, ngành, 2.275 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện; theo loại hình có 0 đơn vị sự nghiệp tự chủ toàn bộ chi thường xuyên và chi đầu tư, 189 đơn vị sự nghiệp tự chủ toàn bộ chi thường xuyên, 2.408 đơn vị sự nghiệp tự chủ một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ). Với số lượng biên chế có quy mô lớn nhất trong 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cụ thể: Năm 2021, Thành phố được giao 7.927 biên chế công chức, 116.380 biên chế viên chức hưởng lương ngân sách nhà nước; năm 2022, Thành phố được giao 10.560 biên chế công chức (đã bao gồm 2.625 biên chế công chức phường thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị¹), 114.059 biên chế viên chức hưởng lương ngân sách nhà nước; năm 2023, Thành phố được giao 10.545 biên chế công chức (đã bao gồm 2.625 biên chế công chức phường thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị), 113.662 biên chế viên chức hưởng lương ngân sách nhà nước. Tính đến nay, số hiện có khoảng 9.642 công chức (công chức hành chính cấp huyện trở lên 7.274 người; công chức phường 2.368 người); 120.497 viên chức (viên chức hưởng lương ngân sách nhà nước 103.798 người, viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp tại đơn vị sự nghiệp chưa tự chủ 467 người; viên chức tại đơn vị sự nghiệp tự chủ 16.232 người).

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, dưới sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nỗ lực cố gắng của doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân

¹ Theo Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội.

Thủ đô, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI và các nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2021-2026 đạt được kết quả tích cực. Đề nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, tổ chức triển khai hiệu quả chủ đề công tác năm "Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển", Thành phố siết chặt kỷ cương, kỷ luật, đạo đức công vụ tại các cơ quan đơn vị; đảm bảo nguyên tắc thứ bậc hành chính, cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm các quyết định của cấp trên; chủ động xử lý công việc thuộc thẩm quyền; tăng cường trách nhiệm trong phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố theo hướng phục vụ Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp, góp phần thực hiện một trong 3 khâu đột phá của Thành phố được xác định tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành chung và các kết quả nổi bật trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ để đảm bảo kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm giải quyết công việc đối với các cơ quan nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ của chính quyền các cấp đối với Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp, hằng năm Chủ tịch UBND Thành phố ban hành Chỉ thị về việc tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội⁽²⁾. Đặc biệt, năm 2023, Thành ủy Hà Nội đã tổ chức Hội nghị sơ kết Chương trình 01-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội (khóa XVII) về "Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị thành phố trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025"; ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 171-KH/TU ngày 14/8/2023 triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU, đồng thời tổ chức Hội nghị quán triệt nội dung thực hiện Chỉ thị đối với 23.000 cán bộ trong hệ thống chính trị của toàn Thành phố. Thực hiện yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, UBND Thành phố đã kịp thời chỉ đạo Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các cấp triển khai tăng cường kỷ luật, kỷ cương trách nhiệm giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC); chấn chỉnh, phòng ngừa sai phạm trong giải quyết TTHC trên địa bàn Thành phố⁽³⁾.

Hằng năm, UBND Thành phố ban hành các Kế hoạch kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính (CCHC), kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kiểm tra chuyên đề nhằm thường xuyên chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính⁽⁴⁾ và các Quyết định thành lập

² Chỉ thị số: 04/CT-UBND ngày 04/02/2021, 01/CT-UBND ngày 14/01/2022, 22/CT-UBND ngày 22/12/2022.

³ Công văn số 432-CV/BCSD ngày 15/8/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố, Công văn số 2596/UBND-KSTTHC ngày 16/8/2023 và số 2313/UBND-KSTTHC ngày 26/7/2023 của UBND Thành phố.

⁴ Kế hoạch kiểm tra công vụ (số 07/KH-UBND ngày 12/01/2021, số 04/KH-UBND ngày 06/01/2022, số 29/KH-UBND ngày 18/01/2023); Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC (số 61/KH-UBND ngày 24/02/2022, 61/KH-

các Đoàn kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC. Ngoài ra, UBND Thành phố có nhiều văn bản kết luận các hội nghị, theo đó chỉ đạo tăng cường kiểm tra công vụ một số nội dung công việc cụ thể.

Nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế, yếu kém được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2022 của Ban Cán sự Đảng và tập thể lãnh đạo UBND Thành phố và Hội nghị kiểm điểm sâu của Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố năm 2022, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế về kỷ cương hành chính, cải cách TTHC và công tác thanh tra, kiểm tra công vụ năm 2023 và những năm tiếp theo.⁽⁵⁾

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ

1. Việc tăng cường kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ và nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước

1.1. Việc cải cách, hoàn thiện phương thức chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước

1.1.1. Việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND, Chủ tịch UBND Thành phố (xây dựng chương trình công tác; trong hoàn thiện quy chế; tổ chức hội nghị, cuộc hội; theo dõi đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ...)

UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố luôn chú trọng và nỗ lực đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành từ phương châm 5 “rõ” năm 2021, 2022: “rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả”, “một việc - một đầu mối xuyên suốt” đến phương châm 3 “rõ” năm 2023: *Rõ quy trình giải quyết, tiến độ, chất lượng, hiệu quả công việc; Rõ thẩm quyền, trách nhiệm; Rõ kết quả kiểm tra, đôn đốc, xử lý người đứng đầu trong thực thi công vụ.* Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố và các Ủy viên Ủy ban đã tích cực, chủ động thực hiện nhiệm vụ, sâu sát cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Đối với các đề án lớn có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực, UBND Thành phố đã phân công một đồng chí lãnh đạo Ủy ban chịu trách nhiệm chỉ đạo, các đồng chí thành viên khác có trách nhiệm phối hợp, đảm bảo nguyên tắc tập thể lãnh đạo và phát huy được trách nhiệm cá nhân; các đồng chí thành viên UBND Thành phố tăng cường đi kiểm tra hiện trường, cơ sở, tiếp xúc với Nhân dân để nắm bắt và kịp thời chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh ngay tại cơ sở. Bên cạnh đó, các thành viên UBND Thành phố luôn quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết của Thành ủy, HĐND Thành phố; khắc phục mọi khó khăn, tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp phấn đấu ngay từ tháng đầu, quý đầu với quyết tâm hoàn thành toàn diện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, an ninh quốc phòng.

Thực hiện Quy chế làm việc của UBND Thành phố, các nội dung quan trọng và những nội dung theo quy định của Luật đều được tập thể UBND Thành phố bàn

UBND ngày 01/3/2023); Kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC (số 80/KH-UBND ngày 10/3/2022, 34/KH-UBND ngày 19/01/2023).

⁵ Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 27/4/2023.

bạc dân chủ, thống nhất. Các phiên họp của UBND Thành phố được thực hiện đúng Quy chế làm việc và đảm bảo chất lượng. Duy trì thực hiện nền nếp, khoa học lịch công tác tuần, tháng, quý của UBND Thành phố, không để xảy ra việc chồng chéo hoặc bỏ trống nội dung cần chỉ đạo, điều hành. Công tác rà soát, thẩm định các đề án, nội dung trình, xin ý kiến UBND Thành phố được quan tâm hơn, góp phần nâng cao chất lượng, rút ngắn đáng kể thời gian họp. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật, trên cơ sở phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan, bảo đảm sự quản lý thống nhất của UBND Thành phố; đồng thời, phát huy tính chủ động, trách nhiệm, sáng tạo của sở, ngành, cơ quan, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; đồng thời, có cơ chế phù hợp để giám sát, kiểm tra và kiểm soát quyền lực.

Bên cạnh đó, kể từ năm 2022, UBND Thành phố chủ động và thường xuyên cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí Hà Nội và Trung ương theo Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí (ban hành theo Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg, ngày 04/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ). UBND Thành phố tổ chức 13 cuộc họp báo định kỳ (các cuộc họp có sự tham gia của Ban Tuyên giáo Thành ủy). UBND Thành phố đã ban hành 174 văn bản chỉ đạo giải quyết những thông tin báo chí phản ánh về các lĩnh vực: kinh tế, giao thông, tài nguyên - môi trường, văn hóa - xã hội và những vấn đề dân sinh bức xúc,... nhiều vụ việc đã được xử lý dứt điểm, đáp ứng được mong muốn, kỳ vọng của người dân.

Từ tháng 01/2023, toàn cơ quan khởi chính quyền Thành phố đã đưa vào khai thác sử dụng dùng chung Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố, Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành nội bộ; duy trì kết nối liên thông 4 cấp chính quyền phục vụ việc trao đổi gửi, nhận văn bản điện tử giữa Trung ương và các cấp chính quyền Thành phố qua trực liên thông văn bản Quốc gia⁶. Việc khai thác, vận hành các Hệ thống nêu trên góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số các hoạt động quản lý nhà nước từ phương thức truyền thống sang mô hình chính quyền số - công dân số, kết nối, cung cấp thông tin dữ liệu, dịch vụ trực tuyến nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí. Là căn cứ xem xét, đánh giá tình hình thực thi công vụ, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/3/2022 của UBND Thành phố về rà soát, thống kê, xây dựng quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài thủ tục hành chính) của các cơ quan hành chính thuộc thành phố Hà Nội, tính đến ngày 15/12/2023, đã ban hành 24 Quyết định, công bố 124 TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố, đơn giản hóa 22/124 TTHC nội bộ; Các sở, ban, ngành đã phê duyệt 468 quy trình giải quyết công việc nội bộ; Cấp huyện ban hành 1.797 quy trình giải quyết công việc nội bộ; Cấp xã ban hành 2.962 quy trình giải quyết công việc nội bộ; 129 quy trình liên thông giải quyết công việc nội bộ giữa UBND cấp xã và UBND cấp huyện.

⁶Từ tháng 01/2023, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện cập nhật 10.168.190 văn bản lên Hệ thống; Tổ chức trao đổi nội bộ trong Thành phố đạt 2.125.365 văn bản; gửi 13.959 văn bản tới các cơ quan Trung ương qua Trục liên thông văn bản quốc gia; đồng thời có 40.133 tài khoản được thiết lập để khai thác sử dụng Hệ thống.

Ngày 09/02/2023, UBND Thành phố thành lập Tổ công tác kiểm tra, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố giao. Đến tháng 12/2023, Tổ Công tác đã ban hành 08 văn bản đôn đốc, tổ chức 16 phiên họp, giao ban trực tiếp và trực tuyến đôn đốc, kiểm đếm công việc, góp phần nâng cao trách nhiệm của các đơn vị trong xử lý, báo cáo cập nhật tình hình thực hiện nhiệm vụ Thành phố giao, góp phần giảm số lượng các nhiệm vụ quá hạn (giảm 12%) so với trước khi thành lập Tổ Công tác.

Kể từ ngày 10/11/2023, Tập thể Ban cán sự đảng UBND Thành phố, Tập thể lãnh đạo UBND Thành phố đã thống nhất⁷, toàn bộ văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Ban cán sự đảng UBND Thành phố, UBND Thành phố được ứng dụng chữ ký số cá nhân người có thẩm quyền, luân chuyển xử lý hoàn toàn trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố; qua đó giám sát việc xử lý, giải quyết công việc, TTHC đảm bảo thời hạn, tiết kiệm tối đa thời gian, chi phí hành chính như giấy in, mực in tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố (dự kiến Thành phố tiết kiệm được hàng năm khoảng **160 tỷ đồng**). Dự kiến trong năm 2024, tổ chức thực hiện dự án phát triển mở rộng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố tới các cơ quan khối đảng, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị trên toàn Thành phố; kết nối với phần mềm quản lý, điều hành trên mạng chuyên dùng của các cơ quan Đảng Trung ương (Lotus Note).

(1) Về xây dựng và triển khai thực hiện chương trình công tác:

Việc xây dựng, quản lý và theo dõi, đôn đốc thực hiện Chương trình công tác năm được UBND Thành phố quan tâm chỉ đạo xây dựng bám sát cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và ban hành sớm ngay từ những ngày đầu năm. Từ năm 2021-2023, Chương trình công tác của UBND Thành phố có tổng số 776 báo cáo chuyên đề, đề án, tờ trình, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và những vấn đề thuộc phạm vi, thẩm quyền của UBND Thành phố (năm 2021: 296 nội dung, năm 2022: 233 nội dung, năm 2023: 247 nội dung). Tỷ lệ hoàn thành các nội dung theo Chương trình công tác năm của UBND Thành phố liên tục đạt trên 90%, còn lại là một số nội dung được đề xuất chuyển sang chương trình công tác năm tiếp theo, hoặc chưa đạt chất lượng, cần tiếp tục hoàn thiện. Trong quá trình thực hiện, Chương trình công tác được định kỳ rà soát, đôn đốc theo tháng, quý để kịp thời chỉ đạo, thảo luận, quyết nghị, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của Thành phố và chỉ đạo của Trung ương nhằm thực hiện tốt nhất các nội dung theo kế hoạch đề ra. Các nội dung quan trọng và những nội dung theo quy định của Luật đều được UBND Thành phố bàn bạc dân chủ, thống nhất. Các phiên họp của UBND Thành phố thông qua các nội dung, Đề án được thực hiện đúng Quy chế làm việc và đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được còn một số tồn tại, hạn chế như: Một số đề án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật chất lượng chưa cao; Một số sở, ngành chưa chủ động trong việc tham mưu, đề xuất chương trình công tác thuộc ngành, lĩnh vực; thiếu quyết liệt trong kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện dẫn tới chất lượng đề án trình UBND Thành

⁷ Thông báo số 410/TB-BCSĐ ngày 30/10/2023 của Ban cán sự đảng UBND Thành phố về việc kết luận của Ban cán sự Đảng UBND Thành phố về việc triển khai ứng dụng chữ ký số người có thẩm quyền đối với các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố, Lãnh đạo UBND Thành phố.

phổ chưa đạt yêu cầu hoặc phải đề xuất lùi tiến độ làm ảnh hưởng đến Chương trình công tác chung.

(2) Về việc tổ chức các Hội nghị, cuộc họp:

Trong 3 năm 2021-2023, UBND Thành phố đã tổ chức 2694 cuộc họp (năm 2021-năm có dịch COVID và giãn cách xã hội: 978 cuộc họp, năm 2022: 975 cuộc họp, năm 2023: 741 cuộc họp), trong đó: 28 phiên họp Tập thể UBND Thành phố, 76 cuộc họp Ban cán sự đảng UBND Thành phố để xem xét, thống nhất chỉ đạo nội dung công việc do các Sở, Ban, ngành và các đơn vị đề xuất; 2590 cuộc họp do Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND Thành phố chủ trì để chỉ đạo giải quyết các công việc thường xuyên theo thẩm quyền, đi kiểm tra cơ sở hoặc chủ trì các hội nghị quan trọng tại các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và chỉ đạo xử lý các vụ việc nổi cộm, dư luận Nhân dân bức xúc.

Theo tinh thần giảm những cuộc hội họp không cần thiết, số lượng các cuộc họp của UBND Thành phố đã giảm dần theo từng năm. Đặc biệt, từ quý III/2023, UBND Thành phố đã tổ chức các phiên họp của UBND Thành phố, của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố theo hình thức họp trực tiếp kết hợp họp trực tuyến, đảm bảo thông suốt, ổn định, hiệu quả, qua đó tiết kiệm được thời gian, chi phí đi lại của các đơn vị.

(3) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm giải quyết công việc; công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ:

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, UBND Thành phố đã ban hành nhiều văn bản: (1) Văn bản số 1259/UBND-TH ngày 27/4/2023 triển khai công điện của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương, trong đó yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm công điện của Thủ tướng Chính phủ đến từng đơn vị, cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý, kiên quyết khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, không dám làm, không dám tham mưu, đề xuất, không dám chịu trách nhiệm trong cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, rút ngắn thời gian xử lý công việc và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; (2) Văn bản số 1445/UBND-TH ngày 17/5/2023 chỉ đạo Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện Công điện số 365/CD-TTG ngày 04/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, xử lý kịp thời các kiến nghị, đề xuất và nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, trong đó yêu cầu các đơn vị chủ động, tích cực thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn; chịu trách nhiệm quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền theo quy định của pháp luật; không tham mưu, đề xuất những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố lên Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành, cơ quan trung ương; (3) Văn bản số 1796/UBND-TH ngày 13/6/2023 chỉ đạo các Sở, ban, ngành Thành phố thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 513/TTg-TH ngày 05/6/2023 về việc tập trung giải quyết ngay các kiến nghị, đề xuất của địa phương, bộ, ngành, trong đó yêu cầu các đơn vị chủ

động, phối hợp, cung cấp hồ sơ tài liệu cần thiết cho các cơ quan chức năng của Bộ, ngành Trung ương để được giải quyết các kiến nghị, đề xuất của Thành phố. Trường hợp cần thiết, báo cáo, đề xuất lịch làm việc của Lãnh đạo UBND Thành phố với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan để được giải quyết kịp thời (Trường hợp các Sở có văn bản gửi các Bộ, ngành Trung ương phải được đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực đồng ý); (4) UBND Thành phố đã ban hành Văn bản số 3073/UBND-SNV ngày 22/9/2023 chỉ đạo triển khai Kế hoạch 171-KH/TU thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội tới các Sở, Ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, trong đó tập trung các nhiệm vụ: rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ bộ máy các cơ quan đơn vị và quy trình thực hiện TTHC; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền; tăng cường thanh tra kiểm tra công vụ và theo dõi, đôn đốc, đánh giá thi đua việc thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thành phố giao đảm bảo tiến độ; (5) UBND Thành phố đã ban hành Văn bản số 3885/UBND-TH ngày 21/11/2022 về việc chấn chỉnh công tác tham mưu, báo cáo cơ quan Trung ương và tăng cường thực hiện Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND Thành phố về ban hành quy chế theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố giao; (6) Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã ban hành Văn bản số 1231-CV/BCSD ngày 28/10/2022 về việc chấn chỉnh công tác tham mưu Văn bản của Ban cán sự đảng UBND Thành phố trình Thành ủy.

UBND Thành phố thành lập Tổ công tác kiểm tra, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố giao (Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND Thành phố). Đến tháng 12/2023, Tổ Công tác đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc thường xuyên, tổ chức họp, giao ban trực tiếp và trực tuyến đôn đốc, kiểm đếm công việc, góp phần giảm số lượng các nhiệm vụ quá hạn (giảm 12%) so với trước khi thành lập Tổ Công tác.

Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã quyết định thành lập Tổ giúp việc (trên cơ sở bộ máy tổ chức của Văn phòng UBND Thành phố) để phục vụ, giúp việc cho Ban cán sự. Một trong các nhiệm vụ của của Tổ giúp việc là đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy, Ban cán sự và các công việc được Ban cán sự đảng giao, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện. Ban cán sự đảng UBND Thành phố, UBND Thành phố thường xuyên, quyết liệt đôn đốc các Sở, Ban, ngành, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, cụ thể: Năm 2021: ban hành 05 văn bản chấn chỉnh, nhắc nhở và 237 văn bản đôn đốc; năm 2022 đã ban hành 12 văn bản chấn chỉnh, nhắc nhở và 360 văn bản đôn đốc; năm 2023: đã ban hành 27 văn bản chấn chỉnh, nhắc nhở và 557 văn bản đôn đốc.

1.1.2. Việc chỉ đạo đôn đốc khắc phục các tồn tại hạn chế trong công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính

Để khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước, tại Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2021, 2022, 2023 của Ban cán sự đảng UBND Thành phố và Tập thể Lãnh đạo UBND Thành phố đã tổ chức họp, thẳng thắn chỉ ra ... nhóm tồn tại, hạn chế, yếu kém và khó khăn, thách thức trên các lĩnh vực điều hành kinh tế-xã hội của Thành phố cần tiếp tục quyết tâm tập trung khắc phục, đổi mới trong năm tiếp theo (Năm 2021: 20 nhóm tồn tại, hạn chế; Năm 2022: 19 nhóm tồn tại, hạn chế; Năm 2023: 05 nhóm tồn tại, hạn chế). Ban cán sự đảng đã ban hành các văn bản chỉ đạo⁸ giám đốc, thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã: căn cứ tình hình thực tiễn của từng ngành, lĩnh vực, địa phương để tập trung đánh giá làm rõ sâu sắc hơn những hạn chế, khuyết điểm, đặc biệt là những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra nhiều năm nhưng còn chậm được khắc phục; làm rõ nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan, rút ra bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện. Trên cơ sở đó, tham mưu Ban cán sự đảng UBND Thành phố, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch cụ thể để khắc phục các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm. Lấy kết quả việc triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế là một tiêu chí về mức độ hoàn thành công việc phục vụ cho công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hằng tháng, hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương. Phân công các đồng chí thành viên Ban cán sự đảng, Phó Chủ tịch UBND Thành phố, theo lĩnh vực được phân công chỉ đạo, đôn đốc, định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm chủ trì giao ban với các cơ quan, đơn vị liên quan để kiểm điểm tiến độ, kết quả thực hiện, chỉ đạo kịp thời những những vấn đề mới phát sinh; báo cáo Ban cán sự đảng UBND Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy tại các hội nghị kiểm điểm tự phê bình và phê bình hằng năm.

Các tồn tại, hạn chế được chỉ ra trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực kinh tế - xã hội đã được Ban cán sự đảng UBND Thành phố, UBND Thành phố ban hành và chỉ đạo tổ chức triển khai nhiều Kế hoạch cụ thể để khắc phục các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trên từng lĩnh vực của Thành phố, như: kỷ cương hành chính, cải cách thủ tục hành chính và công tác thanh tra, kiểm tra công vụ; thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố; tổ chức thực hiện thu NSNN; tiến độ công tác lập Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065; công tác lập Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050; kiểm tra, xử lý các vi phạm trong quản lý, sử dụng đất nông nghiệp, xử lý việc lấn, chiếm và xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, đất rừng tại các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố; công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng; công tác phòng cháy, chữa cháy...

Công tác CCHC của Thành phố luôn được xác định là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm nhằm thực hiện hiệu quả chủ đề công tác năm "Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển" theo tinh thần 3 "Rõ" (Rõ quy trình giải quyết, tiến độ, chất lượng, hiệu quả công việc; Rõ thẩm quyền, trách nhiệm; Rõ kết quả kiểm tra, đôn đốc).

⁸Văn bản số 62-CV/BCSĐ ngày 27/01/2022; Văn bản số 158-CV/BCSĐ ngày 28/3/2023; Văn bản số 155-CV/BCSĐ ngày 20/3/2024 của Ban cán sự đảng UBND Thành phố.

Trên cơ sở tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 về Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030, Chương trình số 01-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội khóa XVII, UBND Thành phố đã cụ thể hóa bằng hệ thống các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC giai đoạn 2021-2025⁹, với mục tiêu, yêu cầu: Nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền (đến năm 2023 đạt trên 85%, năm 2025 đạt từ 90% đến 95% mức độ hài lòng); trọng tâm CCHC là "Tiếp tục cải cách TTHC và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số", theo phương châm 05 dễ "dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, dễ giám sát". Cụ thể hóa các quan điểm, định hướng về CCHC của Thành ủy thành 07 nhóm mục tiêu, chỉ tiêu của từng lĩnh vực CCHC, đưa ra 53 nhiệm vụ trọng tâm; phân công rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố phải tổ chức triển khai thực hiện, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Thành phố đặt ra; yêu cầu các Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã cần nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Để triển khai Kế hoạch CCHC giai đoạn, đặc biệt triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Chỉ đạo CCHC Chính phủ, ngay từ đầu năm, UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo quyết liệt nhằm triển khai các nhiệm vụ CCHC năm, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện và nâng cao các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền (PARINDEX, SIPAS), cụ thể:

- Ban hành Kế hoạch CCHC năm và các Kế hoạch, văn bản tập trung chỉ đạo cải thiện, nâng cao các chỉ số PARINDEX, SIPAS các năm 2021, 2022, 2023; ban hành Công văn số 1792/UBND-NC ngày 08/6/2022 của UBND Thành phố triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Chỉ đạo CCHC Chính phủ, với 39 nhiệm vụ cụ thể giao cho các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; đảm bảo rõ đầu mối cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp tiếp nhận thông tin, ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, tham mưu UBND Thành phố triển khai thực hiện.

- Thành lập Tổ Công tác cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC cấp tỉnh và Chỉ số hài lòng của người dân về dịch vụ công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; thành lập Ban Chỉ đạo CCHC, chuyển đổi số Thành phố trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố Hà Nội để đảm bảo sự chỉ đạo tập trung, toàn diện, thống nhất, đồng bộ công tác CCHC gắn với nhiệm vụ trọng tâm là thực hiện chuyển đổi số quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ, từng bước xây dựng chính quyền số Thành phố. Chỉ đạo các đơn vị đăng ký sáng

⁹ (1) Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 01/6/2021 về CCHC nhà nước của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; (2) Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 11/6/2021 về cải thiện, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công (SIPAS) giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội; (3) Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 14/6/2021 về thông tin, tuyên truyền CCHC nhà nước của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; (4) Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 04/8/2021 về cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; (5) Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 16/3/2022 của UBND Thành phố về cải thiện, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công (SIPAS) thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội nhằm từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ công thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội.

kiến, giải pháp, các làm hay, mô hình mới liên quan đến công tác CCHC của Thành phố, đề từ đó nhân rộng ra toàn Thành phố nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PARINDEX, SIPAS cấp tỉnh.

Kết quả triển khai công tác CCHC của Thành phố tiếp tục được duy trì, cải thiện, thể hiện qua các chỉ số:

- Năm 2020, chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp thứ 9/63; chỉ số PAPI tăng 11 bậc so với năm 2019; chỉ số SIPAS tăng 19 bậc so với năm 2019, xếp thứ 33/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chỉ số PAR INDEX của Thành phố tiếp tục nằm trong top 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước về kết quả CCHC.

- Năm 2021, chỉ số PCI, PARINDEX thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước⁽¹⁰⁾; chỉ số SIPAS đạt 87,11% (tăng 3 bậc so với năm 2020)⁽¹¹⁾; chỉ số PAPI xếp thứ 9/63 tỉnh, thành phố (tăng 39 bậc so với năm 2020)⁽¹²⁾.

- Năm 2022, chỉ số PAPI xếp thứ 12/63 tỉnh, thành phố (thuộc nhóm 1, nhóm 15 tỉnh/thành phố có điểm số cao nhất)⁽¹³⁾; chỉ số CCHC xếp thứ 03/63 tỉnh, thành phố⁽¹⁴⁾; chỉ số SIPAS xếp thứ 30/63 tỉnh, thành phố⁽¹⁵⁾.

1.1.3. Việc rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức bộ máy

a) Giai đoạn 2021-2022

Thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, các Bộ, ngành đã ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn địa phương thuộc UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

Căn cứ các quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành; năm 2022, UBND Thành phố đã thực hiện rà soát, hoàn thiện quy định và ban hành các quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 14/21 Sở và cơ quan tương đương Sở (tỷ lệ 66,67%), 06 đơn vị chưa ban hành theo Thông tư mới do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, 01 đơn vị (Thanh tra Thành phố) chưa thực hiện rà soát do chờ Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư hướng dẫn. Riêng 02 đơn vị (Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố) thực hiện theo quy định chuyên ngành.

b) Giai đoạn 2023-2024

¹⁰ Đứng thứ 10/63 tỉnh, thành phố trong cả nước.

¹¹ Chỉ tiêu: Mức độ hài lòng chung về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước của Thành phố đạt 86%.

¹² Trong đó cả 8/8 chỉ số thành phần tăng về thứ hạng (đặc biệt chỉ số thành phần "Quản trị điện tử" tăng mạnh 21 bậc, dẫn đầu cả nước về thứ hạng, vừa tăng về điểm số và tăng về thứ hạng

¹³ Đạt điểm số 43,90/80 (giảm 3 bậc về thứ hạng, giảm 0,55 điểm so với năm 2021).

¹⁴ Đạt 89,58 điểm (tăng 7 bậc về thứ hạng, tăng 1,04 điểm so với năm 2021).

¹⁵ Đạt 80,16% (giữ nguyên thứ bậc so với năm 2021, năm thứ 5 liên tiếp, đạt trên 80%).

Trong năm 2023, Ban Chỉ đạo quản lý tổ chức bộ máy, biên chế thành phố Hà Nội tiếp tục chỉ đạo triển khai rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế; phương án phân cấp, ủy quyền và quy trình giải quyết các TTHC của các Sở, ban, ngành thuộc Thành phố.

Căn cứ các báo cáo của Ban Chỉ đạo quản lý tổ chức bộ máy, biên chế Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội đã ban hành Thông báo số 1269-TB/TU ngày 02/8/2023 và số 1440-TB/TU ngày 24/11/2023 về kết quả rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế; phương án phân cấp, ủy quyền và quy trình giải quyết các TTHC của một số Sở, ngành, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội. Theo đó, Tổ công tác rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế, quy chế làm việc, quy trình công tác của các Sở, ban, ngành thuộc Thành phố đã làm việc với 19 Sở có thay đổi về tổ chức bộ máy, thống nhất phương án triển khai, 03 đơn vị giữ nguyên về tổ chức bộ máy (Ban Dân tộc, Thanh tra Thành phố, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất)¹⁶. Tính đến hết quý I/2024, UBND Thành phố đã ban hành 19/19 Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức đối với các Sở, ban, ngành.

Việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức đối với các cơ quan, đơn vị được thực hiện một cách bài bản, kỹ lưỡng và khoa học. Qua rà soát đánh giá đã cơ bản phân định rõ chức năng quản lý nhà nước của các Sở; phân định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện những nhiệm vụ còn giao thoa giữa các Sở.

c) Đối với Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc

Thực hiện Nghị quyết số 167/NQ-CP ngày 09/10/2023 của Chính phủ về sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 01/8/2023 của Chính phủ về việc chuyển giao Khu công nghệ cao Hòa Lạc thuộc quyền quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ về UBND thành phố Hà Nội quản lý, Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 10/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển giao Khu công nghệ cao Hòa Lạc thuộc quyền quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ về UBND thành phố Hà Nội quản lý; ngày 24/11/2023, UBND Thành phố và Bộ Khoa học và Công nghệ đã phối hợp tổ chức buổi lễ bàn giao Khu công nghệ cao Hòa Lạc về UBND thành phố Hà Nội.

UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 21/02/2024 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc; giao chỉ tiêu biên chế cho Ban để có cơ sở bố trí kinh phí hoạt động. Hiện nay, UBND Thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ban theo quy định tại Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 của Chính phủ quy định về khu công nghệ cao.

¹⁶ Riêng Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố thực hiện theo quy định riêng, Ban Quản lý khu công nghệ cao Hòa Lạc (tiếp nhận về UBND Thành phố từ tháng 11/2023).

1.1.4. Việc xây dựng, hoàn thiện quy trình hóa, cá thể hóa, cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong phân công thực thi công vụ, trong quy trình xử lý công việc nội bộ, quy trình giải quyết TTHC đối với doanh nghiệp, người dân và tổ chức

a) Công tác chỉ đạo, điều hành

- Việc xây dựng, rà soát, sửa đổi nội quy, quy chế, quy trình làm việc, quy trình giải quyết công việc nội bộ được thực hiện thường xuyên. Thành phố tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước và khuyến khích các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công xây dựng, áp dụng TCVN ISO 9001:2015. Đến nay, 100% các Sở, cơ quan tương Sở, UBND quận, huyện, thị xã đã thực hiện tự công bố HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001: 2015 và thực hiện đầy đủ việc duy trì HTQLCL.

- Nhằm triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2022 của thành phố Hà Nội, UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/3/2022 của UBND Thành phố về việc rà soát, thống kê, xây dựng quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài TTHC) của các cơ quan hành chính thuộc thành phố Hà Nội. Đặt ra nhiệm vụ rà soát, thống kê, xây dựng các quy trình giải quyết công việc nội bộ ngoài thủ tục hành chính, trong đó gồm quy trình giải quyết công việc của từng cơ quan và quy trình liên thông giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính thuộc Thành phố, nhằm nâng cao chất lượng giải quyết công việc và trách nhiệm của công chức, các phòng ban, đơn vị trong các cơ quan hành chính thuộc Thành phố. Về bản chất, quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài thủ tục hành chính) cũng tương đồng với khái niệm thủ tục hành chính nội bộ trong Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Để tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025. Trong đó, quy định rõ phạm vi thống kê, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ gồm:

+ Thống kê, rà soát, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước Thành phố, gồm: TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quyết định của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; TTHC nội bộ giữa các Sở, ngành và tương đương thuộc UBND Thành phố (thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc các Sở, ngành và tương đương); TTHC nội bộ giữa UBND cấp huyện với các Sở, ngành và tương đương thuộc UBND Thành phố.

+ Các TTHC không thuộc phạm vi của Kế hoạch: TTHC thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; thủ tục xử lý vi phạm hành chính, thủ tục thanh tra và TTHC có nội dung bí mật nhà nước. Chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước không thuộc phạm vi của Kế hoạch này.

- Đối với các TTHC nội bộ trong từng Sở, ngành và tương đương thuộc UBND Thành phố; UBND cấp huyện; UBND cấp xã trên địa bàn Thành phố, các đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện theo quy định tại Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/3/2022 của UBND Thành phố về việc rà soát, thống kê, xây dựng quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài TTHC) của các cơ quan hành chính thuộc thành phố Hà Nội.

b) Công tác tổ chức thực hiện

Sau khi ban hành Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố và các tài liệu hướng dẫn theo quy định của Văn phòng Chính phủ (tại văn bản số 6828/VPCP-KSTT ngày 12/10/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn triển khai Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025). Văn phòng UBND Thành phố đã tổ chức, mời đại diện các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn tham dự Hội nghị trực tuyến triển khai kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 và đẩy mạnh xây dựng hệ thống thông tin báo cáo quốc gia do Văn phòng Chính phủ tổ chức.

UBND Thành phố đã ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các Sở, ban, ngành Thành phố rà soát, trình công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố.

Tính đến ngày 12/4/2024, UBND Thành phố đã ban hành 25 Quyết định, công bố 126 TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố, đơn giản hóa 28/126 TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố, theo đó cắt giảm thời gian giải quyết TTHC, các bước quy trình giải quyết TTHC nội bộ.

Bên cạnh đó, các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn triển khai Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/3/2022 của UBND Thành phố về rà soát, thống kê, xây dựng quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài thủ tục hành chính) của các cơ quan hành chính thuộc thành phố Hà Nội, nhằm triển khai nhiệm vụ rà soát, đánh giá, thống kê và đề xuất các quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài thủ tục hành chính) của cơ quan hành chính theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO. Tính đến nay, các Sở, ban, ngành đã phê duyệt 470 quy trình giải quyết công việc nội bộ tại Sở; cấp huyện ban hành 1.806 quy trình; cấp xã ban hành 3.001 quy trình giải quyết các công việc nội bộ (ngoài TTHC) và 136 quy trình liên thông giải quyết công việc cấp xã và cấp huyện.

1.1.5. Việc xây dựng, thực hiện và đánh giá việc thực hiện các quy chế phối hợp hoạt động giữa các sở, ngành và tương đương, giữa các cơ quan chuyên môn và UBND cấp huyện

1.1.6. Việc tổ chức theo dõi, giám sát quy trình giải quyết công việc nội bộ, TTHC của cơ quan, đơn vị của Thành phố với tổ chức, công dân; công tác theo dõi, quản lý chấp hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được UBND Thành phố giao của các cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã.

a) Để thực hiện việc theo dõi, giám sát quy trình giải quyết công việc nội bộ, TTHC của các cơ quan, đơn vị của Thành phố với tổ chức, công dân. Văn phòng UBND Thành phố đã tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 09/01/2024 về kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội; kiện toàn Đoàn kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 06/3/2024. Theo đó, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra 11 UBND các quận huyện và 07 Sở, ngành, gồm các nội dung:

- Công tác chỉ đạo về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.
- Việc rà soát, công khai thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.
- Việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.
- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.
- Công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 theo Kế hoạch của Thành phố; việc đánh giá tác động dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính (đối với Sở, ngành có xây dựng thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND Thành phố); việc trình Chủ tịch UBND Thành phố công bố thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (đối với Sở, ngành).
- Công tác tổ chức thực hiện Đề án Mô hình một cửa hiện đại theo Quyết định số 4379/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND Thành phố.
- Việc triển khai thực hiện phương án ủy quyền theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố, Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND Thành phố.
- Việc thống kê, rà soát, đơn giản hóa và triển khai thực hiện các thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố; việc rà soát, xây dựng quy trình giải quyết các công việc hành chính (ngoài thủ tục hành chính) theo các Kế hoạch của UBND Thành phố.
- Các nhiệm vụ về dịch vụ công trực tuyến theo Kế hoạch, chỉ đạo của UBND Thành phố.

Tính đến ngày 12/4/2024, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại UBND huyện Ba Vì, dự kiến sẽ hoàn thành việc kiểm tra các đơn vị theo Kế hoạch trong Quý II và Quý III năm 2024, báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố kết quả kiểm tra.

b) Công tác theo dõi, quản lý chấp hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được UBND Thành phố giao của các cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã.

- Giai đoạn từ năm 2021 đến tháng 8/2022

Để triển khai thực hiện tốt Quyết định số 202/QĐ- UBND ngày 10/01/2019 của UBND Thành phố về Quy chế theo dõi đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố giao đến các sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã; UBND Thành phố đã chỉ đạo Văn phòng UBND Thành phố nghiên cứu, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, theo dõi, đôn đốc, cụ thể hóa là việc triển khai Hệ thống quản lý, theo dõi, đôn đốc nhiệm vụ UBND Thành phố giao nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm soát chặt chẽ trong khâu tổ chức thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Thành phố; thực hiện theo dõi, đôn đốc, thống kê tình hình thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện Quy chế làm việc của UBND Thành phố nhiệm kỳ 2016-2021, Quy chế làm việc của Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố. Kết quả trong giai đoạn này đã có những kết quả bước đầu như: (1) Hình thành cơ sở dữ liệu về các nhiệm vụ UBND Thành phố giao các sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, góp phần xây dựng chính quyền điện tử; (2) Công cụ hữu hiệu phục vụ các cơ quan, đơn vị trong Thành phố thực thi nghiêm kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ của UBND Thành phố giao; (3) Tổng số nhiệm vụ được cập nhật, quản lý trong giai đoạn này là 19.323 nhiệm vụ. Trong đó: Số nhiệm vụ hoàn thành đúng tiến độ là 17.970 nhiệm vụ đạt 93%; Số nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành là 150 nhiệm vụ chiếm tỷ lệ 0,78%; Số nhiệm vụ đang thực hiện 1203 nhiệm vụ chiếm 6,22 % (đến nay các nhiệm vụ trong giai đoạn này đã hoàn thành theo quy định).

- Giai đoạn từ tháng 8/2022 đến tháng 2/2024

Để siết chặt hơn nữa kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 về việc thành lập Tổ công tác, gồm 14 thành viên, nòng cốt là Lãnh đạo, chuyên viên của 02 cơ quan Văn phòng UBND Thành phố và Sở Nội vụ. Tổ công tác của Chủ tịch UBND Thành phố đã tập trung tổ chức triển khai 5 nhóm nhiệm vụ: (1) Tổ chức kiểm tra công tác phân loại văn bản, nhiệm vụ và tình hình cập nhật kết quả đối với các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố giao trên Hệ thống quản lý, theo dõi, đôn đốc các nhiệm vụ

UBND Thành phố; (2) Theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các sở, ngành, cơ quan, địa phương việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố giao, đảm bảo đúng tiến độ, công khai, minh bạch, khách quan; (3) Phát hiện kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đã giao đề báo cáo, đề xuất với Chủ tịch UBND Thành phố hướng giải quyết hoặc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung các quy định có liên quan; (4) Phát hiện những cán bộ, công chức, viên chức chậm trễ trong việc tham mưu, xử lý và giải quyết các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo đảm bảo tuân thủ theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm”, “một việc- một đầu mối xuyên suốt”; (5) Tổ công tác phải báo cáo đầy đủ và chính xác tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố giao của các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã (gọi tắt là cơ quan, địa phương); đồng thời kiến nghị các biện pháp xử lý vi phạm theo quy định (nếu có) với Chủ tịch UBND Thành phố.

Tổ công tác đã tổ chức ban hành 16 văn bản đôn đốc; tổ chức họp 12 cuộc họp, trao đổi nội bộ với các cơ quan, địa phương; hàng tuần tổ chức giao ban rà soát, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan, địa phương. Kết quả đến nay, đã có 76.373 nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố giao được quản lý và theo dõi trên Hệ thống theo dõi, đôn đốc nhiệm vụ UBND Thành phố giao. Trong đó: Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn trên Hệ thống là 74.846 nhiệm vụ đạt 98%; Số nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn trên Hệ thống là 79 nhiệm vụ chiếm tỷ lệ 0.1%; So với giai đoạn trước, tổng số nhiệm vụ được giao tăng gấp 3.9 lần, song nhờ có sự đôn đốc, làm việc nghiêm túc của Tổ công tác đã giúp tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ tăng; giảm tỷ lệ nhiệm vụ quá hạn xuống một cách đáng kể (giảm $\frac{1}{2}$ so với giai cùng kỳ trước đó). Hiện tại, còn lại 1.448 nhiệm vụ trong hạn đang tiếp tục được triển khai thực hiện theo chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố, chiếm tỷ lệ 1.9%.

1.2. Việc tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ và xử lý vi phạm

a) Hàng năm, Thành phố đều ban hành kế hoạch và quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công vụ⁽¹⁷⁾. Việc kiểm tra tập trung vào tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ được Thành ủy, UBND Thành phố giao; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thực hiện các quy định liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn thư của các cơ quan, đơn vị; việc tuân thủ nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố, quy tắc ứng xử nơi công cộng; bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, Bộ TTHC, quy trình, quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị

¹⁷ Năm 2021 (Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 12/01/2021 và Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 25/01/2021); Năm 2022 (Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 06/01/2022 và Quyết định số 400/QĐ-UBND ngày 26/01/2022); Năm 2023 (Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 18/01/2023 và Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 18/01/2023); Năm 2024 (Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 22/12/2023 và Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 30/01/2024).

theo chức năng, nhiệm vụ được giao; việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra của Đoàn Kiểm tra công vụ Thành phố. Tại các cơ quan, đơn vị thành lập nhiều đoàn kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất việc chấp hành thời gian làm việc, thực hiện văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, giải quyết thủ tục cho công dân

Hoạt động kiểm tra công vụ trên địa bàn Thành phố được tăng cường, đi vào nề nếp, linh hoạt các hình thức, phương pháp kiểm tra. Trong giai đoạn thời gian lấy số liệu, toàn Thành phố đã tiến hành 4.479 cuộc kiểm tra công vụ, trong đó Đoàn Kiểm tra công vụ Thành phố thực hiện 139 cuộc kiểm tra⁽¹⁸⁾; các sở, ban, ngành Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã và đơn vị hiệp quản trên địa bàn Thành phố thực hiện 4.340 cuộc kiểm tra⁽¹⁹⁾. Qua kiểm tra công vụ đột xuất cho thấy các cơ quan, đơn vị được kiểm tra cơ bản thực hiện nghiêm túc quy định về giờ làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, tiếp công dân, kiểm tra công vụ nội bộ, quan tâm bố trí cơ sở vật chất khang trang phục vụ việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hành chính của công dân, tổ chức; không có phản ánh kiến nghị về thái độ ứng xử không phù hợp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Tại các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố thực hiện niêm yết công khai Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố, 10 nội dung yêu cầu ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức Thủ đô, hoặc in thành bản treo tại phòng tiếp công dân, bộ phận một cửa hoặc nơi dễ nhìn trong trụ sở cơ quan để nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện. Qua kiểm tra công vụ nội bộ, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thông tin khách quan phục vụ việc đánh giá chất lượng hoàn thành công việc, ý thức tổ chức kỷ luật, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; gắn kết quả tự kiểm tra công vụ nội bộ với công tác đánh giá, xếp loại hàng tháng, năm và thi đua, khen thưởng cuối năm. Công tác kiểm tra công vụ được tăng cường thể hiện trách nhiệm của người đứng đầu trước yêu cầu CCHC và tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả hành chính nhà nước các cấp, các ngành.

Qua tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị hàng năm, trong giai đoạn lấy số liệu, toàn Thành phố xử lý kỷ luật 1.759 trường hợp (Khiển trách 1.520, Cảnh cáo 173, Hạ bậc lương 06, Cách chức 09, Bãi nhiệm 01, Buộc thôi việc 50)⁽²⁰⁾.

b) Công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức có nhiều đổi mới, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao chiếm tỷ trọng lớn trong quá trình đánh giá; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu được gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ Thành phố giao. Thành phố thực hiện việc Giám đốc các Sở chuyên ngành chấm điểm Trưởng

¹⁸ Năm 2021 thực hiện 74 cuộc, năm 2022 thực hiện 24 cuộc kiểm tra, năm 2023 thực hiện 41 cuộc kiểm tra..

¹⁹ Năm 2021 thực hiện 1.410 cuộc, năm 2022 thực hiện 1.385 cuộc kiểm tra, năm 2023 thực hiện 1.545 cuộc kiểm tra..

²⁰ Năm 2021, kỷ luật 462 trường hợp (Khiển trách 405, Cảnh cáo 41, Hạ bậc lương 03, Cách chức 01, Buộc thôi việc 12); Năm 2022, kỷ luật 603 trường hợp (Khiển trách 525, Cảnh cáo 55, Hạ bậc lương 02, Cách chức 04, Bãi nhiệm 01, Buộc thôi việc 16); Năm 2023, kỷ luật 694 trường hợp (Khiển trách 590, Cảnh cáo 77, Hạ bậc lương 01, Cách chức 04, Buộc thôi việc 22).

các phòng chuyên môn thuộc các Sở và UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện chấm điểm Chủ tịch UBND cấp xã... để thêm một kênh thông tin hỗ trợ cho công tác đánh giá cán bộ.

Thành phố triển khai và chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm Quyết định số 1841-QĐ/TU ngày 28/10/2021 của Thành ủy Hà Nội về việc ban hành Quy định đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội và Quyết định số 3251-QĐ/TU ngày 16/8/2022 của Thành ủy Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1841-QĐ/TU. Việc đánh giá hàng tháng trực tuyến và công khai mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị là một trong những tiêu chí để các cơ quan, đơn vị đề xuất, phân loại đánh giá hàng năm; cơ sở để bố trí, sử dụng, quy hoạch, đề bạt, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Đến nay, 100% các cơ quan, đơn vị triển khai việc đánh giá, xếp loại hàng tháng trên phần mềm do Thành ủy xây dựng đảm bảo nghiêm túc, tỷ lệ xếp loại đúng theo quy định của Thành ủy. Đối với người đứng đầu sở, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố, kết quả đánh giá, xếp loại của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo được xem xét gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Sở Nội vụ tổng hợp kết quả đánh giá của các cá nhân, đề xuất xếp loại của tập thể lãnh đạo đơn vị; trên cơ sở kết quả kiểm tra công vụ của Đoàn kiểm tra công vụ Thành phố, phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố thống kê kết quả thực hiện các nhiệm vụ do UBND Thành phố giao cho các đơn vị (đặc biệt các nhiệm vụ chậm muộn, các nội dung cần giải trình, rút kinh nghiệm) và xin ý kiến đánh giá của tập thể UBND Thành phố, làm cơ sở tổng hợp, báo cáo đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố xem xét, quyết định xếp loại cuối cùng.

Việc thực hiện đánh giá, phân loại hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP. Kết quả đánh giá, phân loại năm 2021, 2022, 2023 cụ thể như sau:

TT	CB, CC, VC	Năm 2021				Năm 2022				Năm 2023			
		HTXS	HTT	HT	KHT	HTXS	HTT	HT	KHT	HTXS	HTT	HT	KHT
		NV (%)	NV (%)	NV (%)	NV (%)	NV (%)	NV (%)	NV (%)	NV (%)	NV (%)	NV (%)	NV (%)	NV (%)
1	Cán bộ	19,76	78,42	1,03	0,79	17,91	79,02	1,52	1,55	19,15	79,35	0,77	0,73
2	Công chức	19,12	78,58	1,57	0,73	18,33	78,75	1,86	1,06	18,36	78,63	2,13	0,88
3	Viên chức	19,71	77,46	2,46	0,37	17,77	79,66	2,22	0,35	19,41	78,28	1,87	0,44

2. Việc triển khai thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Năm 2021, UBND thành phố Hà Nội đã nhận được 15.620 văn bản của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và bộ, ban, ngành; trong đó 1.962 văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ thông báo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ... Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đã trực tiếp xử lý, giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành triển khai thực hiện, đồng thời thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tính đến nay, cơ bản các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao đã được triển khai thực hiện và hoàn thành với kết quả tốt, nổi bật là:

- Trong bối cảnh phức tạp của dịch COVID-19, Thành phố đã quán triệt, thực hiện nghiêm Lời kêu gọi của Tổng bí thư, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí Thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND Thành phố về phòng, chống dịch COVID-19, UBND Thành phố ban hành 05 chỉ thị, 19 công điện và nhiều văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp với diễn biến dịch bệnh; Xây dựng và triển khai các phương án, kịch bản chống dịch cụ thể, bảo đảm xử lý kịp thời các tình huống dịch bệnh phát sinh; **Thành lập 03 Tổ Công tác chuyên trách để kịp thời nắm bắt tình hình, giám sát chặt chẽ công tác: truy vết, xét nghiệm, cách ly, tiêm vắc xin, thu dung, điều trị, hậu cần, điều kiện cơ sở vật chất phòng chống dịch và phục vụ khu cách ly tập trung; Sở Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố tổ chức giao ban trực tuyến hàng ngày để kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh; Kịp thời chỉ đạo thực hiện hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh...** Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và mỗi người dân, Thành phố đã kịp thời kiểm soát dịch, bệnh COVID-19, góp phần quan trọng cùng cả nước kiểm soát dịch bệnh và tạo đà phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

- Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí Thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Thành phố đã tích cực, chủ động phối hợp phục vụ Đại hội XIII của Đảng, tổ chức các hoạt động chào mừng thành công Đại hội; Kịp thời triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Thành phố đã sớm ban hành Chương trình hành động số 14/CTr-TU ngày 31/5/2021 thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố. Ban hành 10 Chương trình công tác toàn khóa của Thành ủy để triển khai thực hiện Nghị quyết. Đồng thời, Thành phố đã tích cực, chủ động trong việc chuẩn bị và chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tổ chức thành công bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, UBND Thành phố đã ban hành Chương trình hành động số 14/CTr-UBND ngày 19/01/2021 với 238 nhiệm vụ về giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều

hành thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Chương trình công tác số 15/CTr-UBND ngày 20/01/2021 với 296 nội dung. Các nhiệm vụ được phân công cụ thể tới từng lãnh đạo UBND Thành phố và Sở, ban, ngành để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và chủ động tổ chức thực hiện; đồng thời UBND Thành phố định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và kịp thời chỉ đạo, giải quyết những khó khăn, vướng mắc để đảm bảo tiến độ thực hiện từng nhiệm vụ đề ra.

- UBND Thành phố đã triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nghị quyết của Chính phủ: Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh COVID-19 và Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 01/11/2021 về phục hồi và phát triển kinh tế thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong quý IV/2021 và các năm 2022, 2023. Đồng thời UBND Thành phố đã kịp thời triển khai các Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 27/9/2021 về các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch thời kỳ 2021-2030; Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid 19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp; Công điện số 1082/CD-TTg ngày 16/8/2021 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021,... Tính đến ngày 20/11/2021, UBND Thành phố đã ban hành **30.204** văn bản các loại²¹ để triển khai các nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, đã sớm chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ gắn với Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố; Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; Ban hành Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 02/6/2021 về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021,...

- Phối hợp với các Bộ, Ban, ngành Trung ương triển khai công tác tổng kết thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thủ đô giai đoạn 2011-2020; Luật Thủ đô Hà Nội và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển KTXH Thủ đô; tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Kịp thời ban hành và tập trung chỉ đạo triển khai Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 12/4/2021 của UBND

²¹Trong đó: Quyết định quy phạm pháp luật: 21; Chỉ thị: 23; Công điện: 23; Kế hoạch: 257; Quyết định hành chính: 4849; Báo cáo: 371; Thông báo: 768; Công văn: 4032; Công văn văn phòng: 12342; Tờ trình Ủy ban: 255; Văn bản Ban cán sự đảng: 969; Văn bản Mật: 308,...

Thành phố để thực hiện hiệu quả Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, xem xét về số lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ.

- Năm 2021, theo Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi của Văn phòng Chính phủ, tổng số nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao UBND Thành phố là 72 nhiệm vụ, trong đó: (1) Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 58 nhiệm vụ; (2) Số nhiệm vụ đang trong thời hạn thực hiện: 14 nhiệm vụ; (3) Số nhiệm vụ đã quá hạn chưa hoàn thành: 0 nhiệm vụ; UBND Thành phố đã đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị khẩn trương hoàn thành và báo cáo kết quả về Văn phòng Chính phủ.

Năm 2022, UBND thành phố Hà Nội đã nhận được 10.481 văn bản của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và bộ, ban, ngành; trong đó 1.640 văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ thông báo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ... Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đã trực tiếp xử lý, giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành triển khai thực hiện, đồng thời thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. UBND Thành phố đã ban hành Văn bản số 3885/UBND-TH ngày 21/11/2022 về việc chấn chỉnh công tác tham mưu, báo cáo cơ quan Trung ương và tăng cường thực hiện Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND Thành phố về ban hành quy chế theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố giao. Cơ bản các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao đã được triển khai thực hiện và hoàn thành với kết quả tốt, nổi bật là:

- Thành phố đã triển khai tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 06/01/2012 của Bộ Chính trị về phương hướng nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2011-2020 và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Triển khai tổng kết, đánh giá kết quả thi hành Luật Thủ đô Hà Nội năm 2012, trên cơ sở đó đề nghị sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô. Đã xây dựng trình HĐND Thành phố thông qua Đề án đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ. Thành phố đã tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, UBND Thành phố đã ban hành Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 19/01/2022 với 170 nhiệm vụ về giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Chương trình công tác số 314/CTr-UBND ngày 28/12/2021 với 233 nội dung. Các nhiệm vụ được phân công cụ thể tới từng lãnh đạo UBND Thành phố và Sở, ban, ngành để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và chủ động tổ chức thực hiện; đồng thời UBND Thành phố định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và kịp thời chỉ đạo, giải quyết những khó khăn, vướng mắc để đảm bảo tiến độ thực hiện từng nhiệm vụ đề ra.

- Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch hành động số 91/KH-UBND ngày 21/3/2022 thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ với mục tiêu phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, đẩy nhanh khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số, tiết giảm chi phí hỗ trợ dòng tiền, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và người dân, phòng chống dịch COVID-19 hiệu quả, bảo đảm an sinh xã hội. Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 16/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong tình hình mới, UBND Thành phố ban hành Văn bản chỉ đạo số 3324/UBND-KH&ĐT ngày 07/10/2022, trong đó nêu rõ 6 quan điểm chỉ đạo, điều hành, giao 17 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện. UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 về ban hành bộ chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ về kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố (bao gồm 171 tiêu chí).

Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, ngày 12/9/2022, HĐND Thành phố đã ban hành 02 Nghị quyết: số 23/NQ-HĐND về thông qua Đề án đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền và số 21/2022/NQ-HĐND về quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố; xây dựng và triển khai thực hiện phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố, trong đó đã rà soát 1.785 thủ tục hành chính (TTHC), theo Đề án được duyệt, Thành phố tiếp tục ủy quyền khoảng 708 TTHC (Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố); 1.220 nhiệm vụ quản lý nhà nước cấp Thành phố; 358 nhiệm vụ cấp huyện; 173 nhiệm vụ cấp xã. Theo Đề án được duyệt, Thành phố điều chỉnh bổ sung quy định phân cấp cho cấp huyện tại 08 lĩnh vực. Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND của HĐND Thành phố quy định chi tiết phân cấp quản lý nhà nước 15 lĩnh vực, tác động đến việc phân cấp trong ít nhất là 14 lĩnh vực/nhiệm vụ khác (khoảng 210 nhiệm vụ chính được phân cấp theo). Tại Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 14/10/2022, UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở chuyên ngành tiếp tục rà soát, tham mưu xây dựng quy định phân cấp, ủy quyền đồng bộ trong mỗi ngành, lĩnh vực.

Đồng thời, UBND Thành phố đã kịp thời triển khai các Nghị quyết quan trọng khác của Chính phủ: số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 ban hành Chương trình

phòng, chống dịch COVID-19; số 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022-2025; số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội; số 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025; số 68/NQ-CP ngày 12/5/2022 về tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động và huy động nguồn lực của doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty trong phát triển kinh tế - xã hội; số 124/NQ-CP ngày 15/9/2022 về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2022; số 138/NQ-CP ngày 25/10/2022 về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về các biện pháp điều hành giá năm 2022, UBND Thành phố đã ban hành các văn bản: số 1160/UBND-KT ngày 20/4/2022, số 2745/UBND-KTN ngày 22/8/2022, số 3439/UBND-KTTH ngày 14/10/2022 chỉ đạo triển khai tăng cường thực hiện các biện pháp điều hành giá, bình ổn thị trường hàng hóa thiết yếu năm 2022...

- Phối hợp với các Bộ, Ban, ngành Trung ương triển khai công tác tổng kết thi hành Luật Thủ đô và đề xuất xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi), tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô giai đoạn 2011-2020. Tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Thực hiện các Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ về chỉ đạo đẩy mạnh đầu tư và giải ngân các dự án đầu tư công, Thành phố đã thành lập: 06 Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; Ban Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn Thành phố; Ban Chỉ đạo và các Tổ công tác thường xuyên tổ chức giao ban, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án.

- Năm 2022, theo Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi của Văn phòng Chính phủ, tổng số nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao UBND Thành phố là 167 nhiệm vụ, trong đó: (1) Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 121 nhiệm vụ; (2) Số nhiệm vụ đang trong thời hạn thực hiện: 44 nhiệm vụ; (3) Số nhiệm vụ đã quá hạn chưa hoàn thành: 2 nhiệm vụ; UBND Thành phố đã đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị khẩn trương hoàn thành và báo cáo kết quả về Văn phòng Chính phủ.

Năm 2023, UBND thành phố Hà Nội đã nhận được 8.828 văn bản của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và bộ, ban, ngành; trong đó 1.345 văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ thông báo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ... Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đã trực tiếp xử lý, giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành triển khai thực hiện, đồng thời thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ và giải quyết

những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tính đến nay, cơ bản các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao đã được triển khai thực hiện và hoàn thành với kết quả tốt, nổi bật là:

- Triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Quốc hội và Chính phủ, Thành uỷ Hà Nội ban hành Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 28/11/2022 và Kết luận số 100-KL/TU ngày 05/12/2022 về KTXH, tài chính - ngân sách và đầu tư công năm 2022-2023; HĐND Thành phố ban hành các Nghị quyết: số 25/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2023; số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2023; UBND Thành phố ban hành Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 01/02/2023, trong đó, xác định mục tiêu tổng quát năm 2023 là: Thúc đẩy tăng trưởng ổn định kinh tế Thủ đô, kiểm soát lạm phát; Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, giáo dục; Kiểm soát hiệu quả các loại dịch bệnh; Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; Đồng thời tiếp tục thực hiện chủ đề “*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển*”; Tập trung thực hiện 22 chỉ tiêu/nhóm chỉ tiêu chủ yếu phát triển KTXH; 06 vấn đề trọng tâm chỉ đạo điều hành; 118 nhiệm vụ cụ thể giao các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã với quyết tâm cao nhất hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển KTXH năm 2023.

- Triển khai chỉ đạo của Thành uỷ, HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã đôn đốc thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ đề ra ngay từ đầu năm. Đã chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch; tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ Đại hội đảng bộ Thành phố lần thứ XVII và các chương trình công tác toàn khoá nhiệm kỳ 2020-2025; Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 về phát triển KTXH và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chỉ đạo phát triển công nghiệp văn hoá Thủ đô, ngày 21/3/2023 Thành phố đã tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề “Phát huy các giá trị và nguồn lực văn hóa xây dựng Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại” nhằm nhận diện nguồn lực văn hóa Thủ đô để tiếp tục cụ thể hóa trong định hướng phát triển trong giai đoạn tới. Tổ chức sơ kết giữa kỳ thực hiện Nghị quyết đại hội đảng bộ Thành phố lần thứ XVII và 10 chương trình công tác toàn khoá của Thành uỷ và các nghị quyết của Trung ương khóa XII: Số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước...

- Tập trung triển khai các nghị quyết của Chính phủ: số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ

động thích ứng, phục hồi ngành và phát triển bền vững đến năm 2025; số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, cương; các công điện của Thủ tướng Chính phủ: số 238/CD-TTg ngày 10/4/2023 về thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và xuất nhập khẩu trong thời gian tới; số 470/CD-TTg ngày 26/5/2023 về việc tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp... UBND Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 26/6/2023 về việc tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 về việc Thành lập Tổ công tác đặc biệt về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố do Chủ tịch UBND Thành phố làm Tổ trưởng Tổ công tác...

Năm 2023, theo Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi của Văn phòng Chính phủ tại ngày 31/12/2023: tổng số nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao UBND Thành phố là 214 nhiệm vụ, trong đó số nhiệm vụ đã hoàn thành: 203 nhiệm vụ; số nhiệm vụ hoàn thành quá hạn: 11 nhiệm vụ. UBND Thành phố đã đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị khẩn trương hoàn thành và báo cáo kết quả về Văn phòng Chính phủ.

3. Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Thành ủy, HĐND Thành phố giao

3.1. Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cho Thành ủy giao

Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã chủ động, tích cực triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, đồng chí Bí thư Ban cán sự Đảng, Chủ tịch UBND Thành phố trực tiếp xử lý văn bản, phân công các đồng chí thành viên Ban cán sự đảng UBND Thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai.

Năm 2021, Ban cán sự đảng đã nhận được 2.149 văn bản của Thành ủy, các Ban Đảng của Thành ủy, trong đó có **605 văn bản chỉ đạo** của Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy, của đồng chí Bí thư Thành ủy và các đồng chí Thường trực Thành ủy. *bao gồm*: 5 nghị quyết các hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, 95 văn bản chỉ đạo của đồng chí Bí thư Thành ủy, 364 văn bản chỉ đạo của Thường trực Thành ủy, 122 văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, 16 văn bản chỉ đạo của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, 7 văn bản đề nghị của đồng chí Phó Bí thư Thành ủy. Kết quả, đã hoàn thành **464/605** nhiệm vụ Thành ủy giao (đạt 76%); 26 nhiệm vụ đã hoàn thành một phần (4%); 119 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện (20%).

Năm 2022, Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã nhận được 2856 văn bản của Thành ủy, các Ban Đảng của Thành ủy, trong đó có 948 nhiệm vụ Bí thư Thành ủy, Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy giao. Ban cán sự Đảng UBND Thành phố luôn chủ động, tích cực triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Thành

ủy, đồng chí Bí thư Ban cán sự Đảng, Chủ tịch UBND Thành phố trực tiếp xử lý văn bản, phân công các đồng chí thành viên Ban cán sự đảng UBND Thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai.

Kết quả thực hiện: Đã hoàn thành 808 nhiệm vụ (đạt 85,23%); đang triển khai thực hiện: 140 nhiệm vụ (chiếm 14,76%). Thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII, UBND Thành phố đã tham mưu Ban cán sự đảng UBND Thành phố: chủ trì báo cáo, trình Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố phê duyệt, thông qua 17 nội dung công tác lớn của Thành ủy; Trình 811 đề án, dự án, nội dung công việc báo cáo Thành ủy, gửi các Ban Đảng của Thành ủy và báo cáo tại các hội nghị của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

Năm 2023, đã có 2.746 văn bản của Thành ủy và các ban Đảng Thành ủy gửi Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố; bao gồm: 2.143 văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy (đã hoàn thành 1.942 văn bản - tỷ lệ 90,62%; văn bản lưu theo dõi 160 văn bản - tỷ lệ 7,46%; văn bản đang triển khai thực hiện 41 văn bản - tỷ lệ 1,91%); Văn bản xử lý đơn thư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố (thời hạn, quy trình, thủ tục giải quyết theo quy định tại Luật khiếu nại tố cáo): 603 văn bản. Ban cán sự Đảng UBND Thành phố luôn chủ động, tích cực triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, đồng chí Bí thư Ban cán sự Đảng, Chủ tịch UBND Thành phố trực tiếp xử lý văn bản, phân công các đồng chí thành viên Ban cán sự đảng UBND Thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai. Thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII, UBND Thành phố đã tham mưu Ban cán sự đảng UBND Thành phố: chủ trì báo cáo, trình Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố phê duyệt, thông qua 23 nội dung công tác lớn của Thành ủy; Trình 540 đề án, dự án, nội dung công việc báo cáo Thành ủy và tại các hội nghị của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

Các văn bản giao việc, chỉ đạo của Ban cán sự đảng UBND Thành phố đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ tiến độ; trong đó phân công thành viên Ban cán sự đảng chủ trì, thành viên Ban cán sự đảng phối hợp, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và có thời hạn hoàn thành theo yêu cầu, chỉ đạo của Thành ủy. Đặc biệt, để chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương hành chính, ngày 30/5/2023, Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã có Văn bản số 259-CV/BCSĐ chỉ đạo về việc triển khai thực hiện các kết luận của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đối với các nội dung Ban cán sự đảng UBND Thành phố trình, trong đó yêu cầu các đồng chí thành viên Ban cán sự đảng: (1) chỉ đạo triển khai ngay sau khi được phân công thực hiện Thông báo Kết luận của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy; (2) đối với các nội dung Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu rà soát, hoàn thiện báo cáo lại, chỉ đạo các sở, ngành liên quan tham mưu Ban cán sự đảng UBND Thành phố báo cáo, trình Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy chậm nhất không quá 07 ngày làm việc (tối đa 15 ngày làm việc đối với nội dung phức tạp) kể từ ngày được phân công thực hiện Thông báo Kết luận của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy. Các sở, ban, ngành chủ trì tham mưu, báo cáo Ban cán sự Đảng có trách nhiệm hoàn thành các nội dung theo đúng chỉ đạo, tiến độ yêu cầu của Thành ủy, Ban cán sự Đảng UBND Thành phố; đồng thời phải đảm bảo các quy định về thời hạn giải quyết các thủ

tục hành chính có liên quan. Trường hợp có lý do không thể hoàn thành đúng tiến độ Thành ủy giao, phải có văn bản báo cáo Ban cán sự đảng nguyên nhân chậm và tiến độ dự kiến hoàn thành.

3.2. Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ HĐND Thành phố giao

Năm 2021, UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện các kết luận giám sát, chất vấn của HĐND và các Ban HĐND Thành phố, các kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp. Chỉ đạo triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐND Thành phố và triển khai các giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra. Cụ thể: UBND Thành phố đã nhận được 368 văn bản của HĐND Thành phố, trong đó gồm 39 Nghị quyết về cơ chế, chính sách là căn cứ, cơ sở pháp lý quan trọng để Thành phố sử dụng hiệu quả các nguồn lực và tạo chủ động trong thực hiện phát triển kinh tế-xã hội Thủ đô.

Ủy ban nhân dân Thành phố đã kịp thời ban hành các kế hoạch triển khai và chỉ đạo thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của HĐND Thành phố. Bên cạnh đó, UBND Thành phố đã chủ động phối hợp với Thường trực HĐND Thành phố nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND Thành phố, các văn bản trình tại kỳ họp và các nghị quyết được HĐND Thành phố ban hành; Nâng cao hiệu quả công tác tiếp xúc cử tri; phối hợp lấy ý kiến các tầng lớp Nhân dân và phản biện xã hội đối với những vấn đề Nhân dân quan tâm; kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng trả lời và phối hợp giải quyết những vấn đề dân sinh bức xúc, kiến nghị của cử tri. Cụ thể: (1) Chỉ đạo chuẩn bị 63 nội dung trình các kỳ họp của HĐND Thành phố (từ kỳ họp thứ 19 đến kỳ họp giữa năm 2021); (2) Chỉ đạo trả lời 796 câu hỏi, kiến nghị của cử tri (trước và sau kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố khóa XV; trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND Thành phố khóa XVI). (3) Phân công các sở, ban, ngành dự các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND Thành phố để nắm tình hình cơ sở, tiếp thu và giải đáp kiến nghị của cử tri thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của ngành, cấp mình.

Phục vụ kịp thời việc tổng hợp kiến nghị cử tri và các hội nghị tiếp xúc cử tri của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố: Chuẩn bị điều kiện phục vụ 13 hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ Mười một, Quốc hội khóa XIV và 20 hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XV. Chỉ đạo giải quyết 70 kiến nghị cử tri của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố gửi UBND Thành phố.

- **Năm 2022**, UBND Thành phố chỉ đạo triển khai 402 văn bản của HĐND Thành phố, trong đó gồm 47 Nghị quyết về cơ chế, chính sách. UBND Thành phố đã chỉ đạo: (1) Chuẩn bị 80 nội dung trình các kỳ họp của HĐND Thành phố (từ kỳ họp thứ 4 đến kỳ họp thứ 10); (2) Trả lời 573 câu hỏi, kiến nghị của cử tri (trước và sau kỳ họp thứ 3 HĐND Thành phố; trước và sau kỳ họp thứ 7 HĐND Thành phố), đôn đốc, chỉ đạo rà soát kết quả giải quyết đối với 270 kiến nghị từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay chưa được giải quyết dứt điểm. (3) Phân công các sở, ban, ngành dự các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND Thành phố để nắm tình hình cơ sở, tiếp thu và giải đáp kiến nghị của cử tri thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của ngành, cấp mình. Chỉ đạo phục vụ kịp thời việc tổng hợp kiến nghị cử tri và các hội nghị tiếp xúc cử tri của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố: Chuẩn bị điều kiện phục vụ 73 hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp trong

năm 2022; Chỉ đạo giải quyết 98 kiến nghị cử tri của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố gửi UBND Thành phố.

- **Năm 2023**, UBND Thành phố chỉ đạo 577 văn bản của HĐND Thành phố, trong đó gồm 59 Nghị quyết về cơ chế, chính sách. UBND Thành phố đã chỉ đạo: (1) Chuẩn bị 101 nội dung trình các kỳ họp của HĐND Thành phố; (2) Trả lời 556 câu hỏi, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 10 và 12 HĐND Thành phố, chỉ đạo tiếp tục giải quyết dứt điểm 272 kiến nghị cử tri còn tồn tại từ đầu nhiệm kỳ đến nay; (3) Phân công các sở, ban, ngành dự hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND Thành phố để nắm tình hình cơ sở, tiếp thu và giải đáp kiến nghị của cử tri thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của ngành, cấp mình. Chỉ đạo phục vụ kịp thời việc tổng hợp kiến nghị cử tri và các hội nghị tiếp xúc cử tri của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố (khóa XV): Chuẩn bị điều kiện phục vụ 63 hội nghị tiếp xúc cử tri của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố trước và sau các kỳ họp Quốc hội khóa XV; Chỉ đạo giải quyết 184 kiến nghị cử tri gửi Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố.

4. Việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo yêu cầu của HĐND Thành phố

4.1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật và quy chế phối hợp hoạt động trong hoạt động xây dựng nghị quyết và việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố

Trên cơ sở Chương trình phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND Thành phố, UBND Thành phố, Ủy ban MTTQ Thành phố và Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội, UBND Thành phố đã chủ động xây dựng các nội dung công tác, thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến và đề xuất các vấn đề lớn, nhạy cảm liên quan đến các tầng lớp Nhân dân để xin ý kiến Thường trực HĐND, Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội, Ủy ban MTTQ Thành phố cùng các đoàn thể thống nhất. Đồng thời chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội; nâng cao vai trò của mỗi cơ quan trong việc phối hợp công tác thực hiện nhiệm vụ chính trị, đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, đột xuất, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân nhằm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nghị quyết HĐND Thành phố.

UBND Thành phố đã thường xuyên rà soát, trình Thường trực HĐND Thành phố ban hành danh mục văn bản QPPL dự kiến trình HĐND Thành phố và UBND Thành phố thông qua theo từng năm, từ năm 2021-2023 đã đăng ký trình 96 nội dung quy phạm pháp luật trình HĐND Thành phố (năm 2021: 36 nội dung, năm 2022: 30 nội dung, năm 2023: 30 nội dung). Sau khi nhận được Kế hoạch của Thường trực HĐND Thành phố về định hướng xây dựng nghị quyết của HĐND Thành phố khóa XVI, giai đoạn 2022-2026, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện để đảm bảo chất lượng, tiến độ đề ra, phân công rõ Lãnh đạo UBND Thành phố chịu trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp cùng Thường trực HĐND Thành phố và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố Hà Nội thống nhất những nội dung đề xuất xây dựng nghị quyết cần tổ chức lấy ý kiến phản biện xã hội.

Trong 03 năm 2021-2023, UBND Thành phố đã nhận được 1.347 văn bản của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đều có các văn bản chỉ đạo, triển khai kịp thời theo đề nghị của Thường trực HĐND Thành phố và các Ban HĐND Thành phố. UBND Thành phố đã kịp thời ban hành các kế hoạch triển khai và chỉ đạo thực hiện hiệu quả 140 Nghị quyết của HĐND Thành phố về cơ chế, chính sách là căn cứ, cơ sở pháp lý quan trọng để Thành phố sử dụng hiệu quả các nguồn lực và tạo chủ động trong thực hiện phát triển kinh tế-xã hội Thủ đô (Phụ lục văn bản chỉ đạo triển khai Nghị quyết kèm theo)

UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan tham mưu chuẩn bị 244 nội dung trình các kỳ họp của HĐND Thành phố. Trong công tác chuẩn bị nội dung trình kỳ họp HĐND Thành phố, một số Sở, ngành xây dựng nội dung, Nghị quyết tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố còn chậm so với tiến độ đề ra, một số Sở, ngành xây dựng Đề án tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố trình Thường trực Thành ủy chưa đảm bảo yêu cầu chất lượng. Một số nội dung trình HĐND Thành phố đã được Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất chủ trương đưa vào nội dung kỳ họp tuy nhiên sau đó các Sở, ngành báo cáo UBND Thành phố đề nghị Thường trực HĐND Thành phố cho rút do không kịp chuẩn bị đủ hồ sơ, tài liệu cần thiết trình kỳ họp HĐND Thành phố. UBND Thành phố đã có nhiều văn bản (*03 văn bản chấn chỉnh²², 41 văn bản đôn đốc*) chỉ đạo chấn chỉnh các Sở, ngành, đôn đốc tài liệu chuẩn bị nội dung trình kỳ họp HĐND Thành phố, yêu cầu các Sở, ngành rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu, chuẩn bị nội dung trình các kỳ họp HĐND Thành phố, trong đó yêu cầu các Sở, ngành khi đăng ký nội dung trình kỳ họp HĐND Thành phố phải rà soát kỹ về thẩm quyền, cam kết đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định và chủ động phối hợp từ sớm với các Ban HĐND, Mặt trận Tổ quốc Thành phố; đồng thời có hình thức phê bình đối với người đứng đầu Sở ngành xin rút hoặc trình không đảm bảo tiến độ, chất lượng yêu cầu. Để đảm bảo việc xây dựng các Nghị quyết của HĐND Thành phố đảm bảo chất lượng, quy trình, tiến độ theo quy định, UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ngành triển khai ngay việc xây dựng nghị quyết để báo cáo tập thể UBND Thành phố thông qua tại phiên họp hàng tháng. Đối với các nghị quyết quy phạm pháp luật, ngay sau khi hoàn thành hồ sơ, thủ tục theo quy định và được tập thể UBND Thành phố thông qua (không đợi đến sát kỳ họp HĐND Thành phố), trình Thường trực HĐND Thành phố chấp thuận chủ trương xây dựng nghị quyết và thực hiện các bước xây dựng các nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4.2. Việc chấp hành thực hiện các yêu cầu, kết luận sau giám sát của HĐND

UBND Thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các Sở, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện tốt các kết luận giám sát, chất vấn của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND Thành phố. Triển khai Kế hoạch số 07/KH-ĐGS ngày 18/3/2024 của Đoàn giám sát

²² Công văn số 1110/UBND-TH ngày 14/4/2022 của UBND Thành phố; Công văn số 3796/UBND-TH ngày 09/11/2023 của UBND Thành phố; Công văn số 2505/UBND-TH ngày 10/8/2023 của UBND Thành phố.

HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã có Văn bản số 962/UBND-TH ngày 05/4/2024 chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và đơn vị liên quan chấp hành hoạt động giám sát của Đoàn giám sát UBND Thành phố và báo cáo gửi về Đoàn giám sát HĐND Thành phố. Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, UBND Thành phố báo cáo kết quả thực hiện các yêu cầu, kết luận sau giám sát, chất vấn của HĐND Thành phố như sau:

4.2.1. Kết quả thực hiện các Nghị quyết giám sát chuyên đề của HĐND, kết luận chất vấn tại kỳ họp HĐND:

a. Kết quả thực hiện các Nghị quyết giám sát chuyên đề:

(1) Việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội:

UBND Thành phố đã có Văn bản số 13/UBND-ĐT ngày 02/01/2024 chỉ đạo các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện Báo cáo giám sát số 25/BC-HĐND ngày 04/12/2023 của Đoàn giám sát HĐND Thành phố và Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố.

+ Về việc nghiên cứu, rà soát, xây dựng quy trình triển khai thực hiện dự án đầu tư công từ khi giao nhiệm vụ đến khi hoàn thành, quyết toán dự án, trong đó quy định rõ thời gian thực hiện thủ tục, trách nhiệm của đơn vị chủ trì, các đơn vị phối hợp, chủ đầu tư trong từng thủ tục thực hiện nhằm khắc phục các tồn tại hạn chế đã nêu; ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý: Hiện nay UBND Thành phố đã chỉ đạo và Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có báo cáo về việc hoàn thành việc tạo lập cơ sở dữ liệu, xây dựng Hệ thống thông tin QLDA sử dụng vốn đầu tư công và ngoài ngân sách; hoàn thiện trình phê duyệt dự thảo Quy chế quản lý, vận hành Hệ thống và công bố Sổ tay cẩm nang quản lý dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội (tại Thông báo số 702/TB-KH&ĐT ngày 09/4/2024) phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ, kết nối liên thông, cập nhật, khai thác thông tin cơ sở dữ liệu với các Sở, ngành, địa phương và giám sát dự án đầu tư từ khi nghiên cứu lập dự án đầu tư đến khi thực hiện xong dự án đầu tư theo quy định.

+ Về việc xây dựng Kế hoạch triển khai các chương trình mục tiêu, trong đó chỉ rõ phạm vi, công trình cần ưu tiên triển khai (bao gồm cả việc lồng ghép giữa các chương trình) để làm cơ sở theo dõi, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai: UBND Thành phố đã ban hành Đề án xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 1408/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 và phê duyệt Kế hoạch đề tập trung đầu tư đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu, nội dung Chương trình Mục tiêu Quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 ngay trong năm 2025 tại Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 22/02/2024.

+ Về việc chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai thủ tục, có giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai dự án; đồng thời đề nghị giao nhiệm vụ chuẩn bị từ sớm các dự án lớn, quan trọng triển

khai trong giai đoạn trung hạn 2026-2030 để đảm bảo công tác chuẩn bị đầu tư chất lượng, kịp tiến độ yêu cầu:

Tại Hội nghị giao chỉ tiêu kinh tế xã hội, dự toán thu chi ngân sách năm 2024 vào cuối năm 2023, UBND Thành phố đã quán triệt các đơn vị tập trung giải ngân ngay từ những tháng đầu năm 2024. Ngày 31/01/2024, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 42/KH-UBND về tăng cường, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2024. Ngày 26/3/2024, Thường trực Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố đã tổ chức hội nghị giao ban Quý I/2024 với các quận, huyện, thị xã, sở, ban, ngành trực thuộc. Trong đó, đã xác định các khó khăn, vướng mắc của từng dự án, các nội dung phải tiếp tục triển khai thực hiện trong thời gian tới để hoàn thành kế hoạch đầu tư công năm 2024 và kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025 từ đó xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới để thúc đẩy triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024, 2025.

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đánh giá tình hình, khả năng triển khai hấp thụ vốn và nghiên cứu, đề xuất ban hành kế hoạch tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp Thành phố giai đoạn 2021-2025 và chuẩn bị cho giai đoạn tiếp theo tại Văn bản số 644/UBND-KTTH ngày 11/3/2024.

(2) Việc thực hiện công tác cải cách hành chính, việc xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc thành phố Hà Nội:

Năm 2023, Thành phố tập trung triển khai các nội dung cải cách hành chính (CCHC) theo Nghị quyết số 76NQ-CP của Chính phủ, Chương trình số 01-CTr/TU của Thành ủy và Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố. Một số hạn chế được chỉ ra tại Báo cáo số 08/BC-ĐGS ngày 20/6/2023 và Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố đã được UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành của Thành phố tập trung rà soát, khẩn trương khắc phục. Qua đó, kết quả thực hiện các nội dung về CCHC (như: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số...) đã có chuyển biến tích cực, rõ nét, được Trung ương và người dân ghi nhận, đánh giá cao. Một số kết quả điển hình như: Thành phố đã đưa vào vận hành chính thức 04 hệ thống thông tin, ứng dụng dùng chung Thành phố đã hỗ trợ đắc lực cho công tác chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đến các cấp chính quyền Thành phố được đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt, công khai, minh bạch, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ hiệu quả bảo đảm nhanh chóng, kịp thời dựa trên dữ liệu số, qua đó thúc đẩy CCHC, chuyển đổi số của Thành phố phát triển nhanh và bền vững theo chỉ đạo của Chính phủ; việc quy định không thu phí, lệ phí đối với cá nhân, tổ chức khi nộp hồ sơ TTHC trực tuyến trên môi trường mạng đến hết ngày 31/12/2025

đã khuyến khích cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn Thành phố...

Mặc dù UBND Thành phố, các Sở, ngành Thành phố đã quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ về CCHC, xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số nhưng kết quả thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Công dịch vụ công Thành phố và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của Thành phố còn nhiều lỗi phần mềm, gây khó khăn cho các đơn vị trong thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC; Việc thực hiện số hóa tại Bộ phận Một cửa các sở, ngành và Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện đang bị chậm so với lộ trình đề ra. Nguồn kinh phí từ ngân sách Thành phố đầu tư cho hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu...

Năm 2024, UBND Thành phố đang chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh CCHC, cải thiện, nâng cao các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền như: Thực hiện rà soát, hệ thống hóa các VBQPPL của Thành phố; đề xuất những vấn đề mới, đột phá để sửa đổi Luật Thủ đô nhằm khai thác tối đa, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phát triển Thủ đô gắn với triển khai Nghị quyết về phân cấp kinh tế - xã hội của HĐND Thành phố; Tiếp tục triển khai Đề án 06 của Chính phủ gắn với số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội; Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó tập trung theo dõi, đánh giá các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp; Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025 và năm 2024, trong đó chú trọng nâng cao bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác CCHC, các nội dung cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI, SIPAS, PARINDEX, PCI, DTI; Tập trung đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT, tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án mô hình Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC hiện đại các cấp trên địa bàn Thành phố; Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành và phục vụ nhân dân, doanh nghiệp của các cơ quan hành chính Thành phố; hoàn thiện và nâng cấp chất lượng cung cấp DVCTT và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố theo hướng tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong giao dịch và giải quyết TTHC, tích hợp đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số...

(3) Việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý nước thải sinh hoạt trên địa bàn Thành phố:

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các đơn vị tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường nước, môi trường không khí, môi trường đất, môi trường làng nghề..., kết quả cụ thể như sau: Xử lý ô nhiễm môi trường nước 90 hồ nội thành và quản lý duy trì bề thủy sinh trên 66 hồ, quản lý vận hành và bảo dưỡng các máy sục khí trên 52 hồ. Triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ thuộc nội dung Đề án tổng thể bảo vệ môi trường lưu vực sông Nhuệ - sông Đáy; xây dựng Đề án

phục hồi chất lượng môi trường nước và phát triển đồng bộ hạ tầng kỹ thuật kết hợp quy hoạch kiến trúc cảnh quan 04 con sông nội đô (Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Cơ bản loại bỏ việc sử dụng bếp than tổ ong trên địa bàn Thành phố; Hoàn thành phục hồi môi trường tại điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại khu Lò Gạch, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ và tại thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất; ban hành Danh mục, lộ trình và kế hoạch xử lý ô nhiễm môi trường đối với các làng nghề trên địa bàn Thủ đô đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị vận hành một số dự án đầu tư xử lý nước thải làng nghề quy mô lớn, gồm: Nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà, cụm làng nghề tại xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức (công suất 20.000m³/ngày đêm), Hệ thống xử lý nước thải tập trung tại làng nghề dệt nhuộm xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức (công suất 500m³/ngày đêm).

Để xử lý nước thải sinh hoạt đô thị, Thành phố đã xây dựng 06 nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt với tổng công suất khoảng 276.300 m³/ngày đêm đáp ứng được khoảng 28,8% tổng lưu lượng nước thải phát sinh. Việc xử lý nước thải tại các khu, cụm công nghiệp được thực hiện tốt, hiện 9/9 (đạt tỷ lệ 100%) khu công nghiệp đang hoạt động đã xây dựng và vận hành trạm xử lý nước thải tập trung, 98% cụm công nghiệp đang hoạt động và triển khai đầu tư có trạm xử lý nước thải tập trung.

(4) Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của Thành phố:

UBND Thành phố đã có chỉ đạo tại Văn bản số 7173/VP-KTTH ngày 21/7/2022 trong đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng và đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, tham mưu, dự thảo văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố.

Ngày 04/10/2022, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 258/KH-UBND về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của Thành phố; UBND Thành phố đã đề ra 09 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm với 43 nhiệm vụ cụ thể (gồm 19 nhiệm vụ có thời hạn và 24 nhiệm vụ thường xuyên) và phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, thời hạn thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, với mục tiêu tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả. Trong số 19 nhiệm vụ có thời hạn, đã có 10/19 nhiệm vụ đã hoàn thành triển khai thực hiện/báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo.

Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, Sở Tài chính là đơn vị được giao tổng hợp báo cáo UBND Thành phố tiến độ thực hiện Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 04/10/2022 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của Thành phố.

(5) Việc thực hiện Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của HĐND Thành phố về quy hoạch phát triển văn hóa Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030:

UBND Thành phố đã có chỉ đạo tại Văn bản số 13160/VP-KGVX ngày 02/12/2021 giao Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan dự thảo văn bản của UBND Thành phố chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện các kiến nghị, đề xuất của Đoàn giám sát. Kết quả thực hiện đến nay như sau:

+ Về xây dựng, điều chỉnh Nghị quyết, Quyết định, Kế hoạch về phát triển văn hóa: UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 25/4/2022 về triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hà Nội. Việc rà soát, xây dựng mạng lưới cơ sở văn hóa thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định 1014/QĐ-TTg ngày 29/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ cũng đã được UBND Thành phố chỉ đạo, Sở Văn hóa và Thể thao đã rà soát, báo cáo UBND Thành phố tại các văn bản: số 56/BC-SVHTT ngày 21/4/2022; số 176/BC-SVHTT ngày 22/8/2023. UBND Thành phố cũng đã tham mưu Thành ủy ban hành Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045; trên cơ sở đó, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 12/8/2022 để thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy; trình HĐND Thành phố ban hành nghị quyết quyết định một số nội dung chi, mức chi hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa thể thao cơ sở phục vụ xây dựng nông thôn mới...

+ Về cơ chế chính sách: UBND Thành phố đã ban hành Quyết định điều chỉnh Quyết định 11/2015/QĐ-UBND về ban hành quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn thành phố Hà Nội; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND Thành phố hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng nhà văn hóa - khu thể thao cho một số huyện trên địa bàn Thành phố.

+ Về công tác đầu tư cho văn hóa: Hàng năm căn cứ trên cơ sở đề xuất của Sở, ngành và khả năng cân đối thu chi, Sở Tài chính tham mưu UBND phân bổ nguồn ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa. Trong những năm gần đây, Thành phố tăng cường đầu tư cho lĩnh vực thể thao (*đầu tư 08 công trình Seagames và 10 công trình phụ trợ thể thao*). Các dự án đã được bổ sung kế hoạch đầu tư công như: dự án thuộc khu di tích Hoàng Thành Thăng Long - Hà Nội, Cung thiếu nhi Hà Nội, Cung Văn hóa Thể thao thanh niên Hà Nội. Vẫn còn có dự án chưa bổ sung vào kế hoạch đầu tư công của Thành phố như: Xây dựng mới Nhà hát Nghệ thuật Xiếc và Tạp kỹ. Đồng thời, UBND Thành phố cũng đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND

ngày 12/9/2022 về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

+ Về công tác quy hoạch: Thời gian qua, UBND các quận, huyện, thị xã đã hoàn thiện, trình phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 các dự án: Bảo tồn và phát huy giá trị làng nghề truyền thống kết hợp du lịch tại làng gốm sứ Bát Tràng (huyện Gia Lâm); làng lụa Vạn Phúc (quận Hà Đông); Điều chỉnh quy hoạch khoanh vùng bảo vệ di tích Làng cổ Đường Lâm (thị xã Sơn Tây). Bên cạnh đó, UBND Thành phố đã chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng phê duyệt các quy hoạch phân khu còn lại; nghiên cứu đề xuất điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, trong đó chú trọng đến quy hoạch hệ thống các tượng đài, công viên, vườn hoa, sân chơi...

+ Các nội dung khác: Thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở: Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Xây dựng... đã có các văn bản hướng dẫn các quận, huyện, thị xã thực hiện các công tác quản lý nhà nước lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch như: quy trình, thủ tục triển khai các dự án tu bổ di tích, mô hình quản lý các khu, điểm di tích trọng điểm, việc cấp phép xây dựng lại các công trình nhà ở liền kề di tích, việc bố trí điểm sinh hoạt cộng đồng tại các dự án đầu tư xây dựng nhà ở chung cư... UBND Thành phố cũng đã phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa của thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045”, chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thực hiện số hóa trong quản lý hồ sơ di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố (điển hình tại di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thư viện Hà Nội).

b. Kết quả thực hiện các kết luận chất vấn tại các kỳ họp HĐND:

Ngoài ra, đối với các kết luận chất vấn tại các kỳ họp HĐND Thành phố đã được UBND Thành phố báo cáo kết quả thực hiện trước các kỳ họp tiếp theo. Do đó, UBND Thành phố báo cáo kết quả thực hiện chất vấn của HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 14, cụ thể như sau: Thực hiện Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 14 HĐND thành phố Hà Nội khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND Thành phố đã có Văn bản số 42/UBND-TH ngày 05/01/2024 chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện, kết quả như sau:

(1) Về 04 dự án lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải: Đã trình HĐND Thành phố xem xét, thông qua đối với 03 dự án tại kỳ họp chuyên đề tháng 3/2024 đúng theo cam kết.

(2) Về việc UBND quận Hà Đông trình HĐND quận Hà Đông phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án công viên văn hóa, vui chơi giải trí thể thao Hà Đông (vào kỳ họp sớm nhất hoặc chậm nhất trong năm 2024): HĐND quận Hà Đông đã phê duyệt chủ trương đầu tư cuối năm 2023. Hiện tại, UBND quận Hà Đông đang tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc và lập hồ sơ đánh giá tác động môi trường (dự kiến khởi công tháng 12/2024).

(3) *Về dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Núi Thoong*: Theo cam kết, Nhà máy khởi công vào tháng 12/2023 nhưng do nhà đầu tư vẫn đang tìm kiếm đối tác nên đến nay Nhà máy vẫn chưa được khởi công.

(4) *Về dự án Công viên Đồng Đa*: Theo cam kết, trong tháng 4/2024, UBND quận Đống Đa trình Sở Quy hoạch - Kiến trúc hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chi tiết Dự án; Sở Quy hoạch - Kiến trúc hoàn thành việc thẩm định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết trong vòng 15-20 ngày kể từ ngày UBND quận Đống Đa trình: Ngày 05/9/2013, UBND Thành phố đã có Quyết định số 4392/QĐ-UBND phê duyệt dự toán điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Công viên văn hóa Đồng Đa (*bằng nguồn ngân sách Thành phố*); Ngày 22/01/2024, UBND Thành phố có Quyết định số 427/QĐ-UBND điều chỉnh nguồn kinh phí từ ngân sách Thành phố sang ngân sách Quận; Ngày 24/01/2024, UBND quận Đống Đa có Quyết định số 356/QĐ-UBND phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Công viên văn hóa Đồng Đa. Hiện nay UBND quận Đống Đa đang chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tư vấn lập điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Công viên văn hóa Đồng Đa. Tuy nhiên, do hiện nay tình hình quận Đống Đa đang cùng lúc tập trung triển khai giải phóng mặt bằng một số dự án đầu tư xây dựng các tuyến đường quan trọng trên địa bàn quận (đường Vành đai 1 - Hoàng Cầu - Voi Phục, đường Phương Mai - sông Lừ, nút giao thông ¼ Chùa Bộc), do vậy UBND quận Đống Đa có Văn bản số 799/UBND-QLĐT ngày 09/4/2024 xin giãn tiến độ thực hiện lập điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết công viên Đồng Đa đến đầu năm 2026.

(5) *Về dự án đầu tư tại 148 Giảng Võ, quận Ba Đình*: Chưa hoàn thành theo cam kết (*UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư tại số 148 Giảng Võ vào tháng 01/2024*). Ngày 05/4/2024, UBND Thành phố có chỉ đạo tại Văn bản số 3929/VP-ĐT: Thống nhất về chủ trương theo báo cáo, đề xuất của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Văn bản số 1199/QHKT-NĐ ngày 25/3/2024 nêu trên. Sở Quy hoạch - Kiến trúc khẩn trương kiểm tra, rà soát, thẩm định nội dung đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết, căn cứ quy định pháp luật hiện hành và Quy chế làm việc của UBND Thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc ký Tờ trình kèm theo dự thảo Quyết định trình UBND Thành phố phê duyệt theo quy định (ký tắt tại dự thảo theo đúng Quy chế làm việc của UBND Thành phố), xong trước ngày 10/4/2024. Đến nay, Sở Quy hoạch - Kiến trúc chưa trình UBND Thành phố.

(6) *Về dự án xây dựng Trụ sở văn phòng tại số 31, 33, 35 phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm*: Chưa hoàn thành theo cam kết (*hoàn thành trình Đồ án thiết kế đô thị khu vực phố Lý Thường Kiệt trong Quý I/2024*). UBND Thành phố có Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 24/6/2023 phê duyệt nhiệm vụ Thiết kế đô thị riêng tuyến phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, tỷ lệ 1/500. Đến nay, Sở Quy hoạch - Kiến trúc chưa trình UBND Thành phố đồ án thiết kế đô thị riêng.

(7) *Về sửa đổi Quyết định số 72/2014/QĐ-UBND ngày 17/9/2014 về lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và quản lý đồ án theo quy hoạch đô thị trên địa*

bàn Thành phố vào Quý IV/2023: UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 (thay thế các Quyết định số: 27/2011/QĐ-UBND ngày 30/8/2011, số 72/2014/QĐ-UBND ngày 17/9/2014, số 84/2014/QĐ-UBND ngày 21/11/2014 của UBND Thành phố).

(8) Về việc hoàn thành xây dựng các nền tảng dùng chung và Trung tâm dữ liệu mới của Thành phố và tham mưu, báo cáo UBND Thành phố phê duyệt Đề án xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đảm bảo tiến độ tại Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND Thành phố:

Đến nay 02 hệ thống lớn đã hoàn thành và đi vào sử dụng gồm: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Thành phố (LGSP), trong đó:

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đã được xây dựng và đưa vào vận hành tại 100% các cơ quan nhà nước Thành phố (trên 20 Sở, ban, ngành; 30 UBND cấp huyện, 579 UBND cấp xã; với 1.741 TTHC, trong đó, Hệ thống đã cung cấp 1.191 TTHC được triển khai dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), đạt tỷ lệ 100% TTHC đủ điều kiện,

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Thành phố (LGSP) đã hoàn thành. Hiện nay đã có 13 hệ thống kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) thông qua LGSP, bao gồm: Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), CSDL Hộ Tịch (Bộ Tư pháp), CSDL đất đai quốc gia (Phân hệ tập trung tại Bộ Tài nguyên và Môi trường), CSDL quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp), CSDL quốc gia về giá (Bộ Tài chính), CSDL lý lịch tư pháp (Bộ Tư pháp), Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính), Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông), Hệ thống Bưu chính công ích (Tổng công ty Bưu điện Việt Nam), Hệ thống CSDL quốc gia công chức viên chức (Bộ Nội vụ), Hệ thống báo cáo Quốc gia GRIS, Trục liên thông văn bản quốc gia, Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trung tâm dữ liệu chính phục vụ triển khai Chính quyền số theo hướng sử dụng công nghệ hiện đại, có khả năng kết nối, chia sẻ theo quy định đang trong quá trình đấu thầu, dự kiến hoàn thành trong Quý II/2024.

- Đề án “Xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025 định hướng đến năm 2030”: Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành dự thảo Đề án, gửi xin ý kiến các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã (lần 2) và Bộ Thông tin và Truyền thông; đã nhận được ý kiến của 30 đơn vị thuộc Thành phố (Bộ Thông tin và Truyền thông chưa có ý kiến). Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đang phối hợp với đơn vị tư vấn tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo Đề án theo ý kiến của các đơn vị. Dự kiến sẽ trình UBND Thành phố trong tháng 4 (sau khi tổng hợp ý kiến góp ý của các đơn vị còn lại và Bộ Thông tin và Truyền thông).

(9) Về việc xây dựng định mức, đơn giá tập trung vào một số lĩnh vực cấp thiết như nước thải, rác thải, vận tải hành khách công cộng; đồng thời tiếp tục

rà soát việc triển khai các gói thầu vệ sinh môi trường từ giai đoạn trước để điều chỉnh kịp thời, cần thiết sẽ báo cáo UBND Thành phố để trình HĐND Thành phố việc bổ sung kinh phí:

Ngày 27/11/2023, UBND Thành phố đã ban hành đơn giá duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố.

Ngày 08/12/2023, UBND Thành phố đã có Văn bản số 14722/VP-TNMT về việc thanh toán tiền lương các gói thầu vệ sinh môi trường giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn Thành phố; giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan khẩn trương rà soát báo cáo UBND Thành phố theo quy định. Hiện các đơn vị đang tổ chức thực hiện.

Đối với lĩnh vực vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, Thành phố đã ban hành 04 bộ định mức, đơn giá: (1) xe buýt diesel; (2) xe buýt CNG (nhỏ, trung bình); (3) xe buýt nhanh BRT; (4) xe buýt điện lớn. Sở Giao thông vận tải đang xây dựng định mức đơn giá xe buýt điện nhỏ và trung bình và sẽ trình UBND Thành phố xem xét, phê duyệt trong thời gian tới. Ngày 17/4/2024, Ban cán sự đảng UBND Thành phố cũng đã có Thông báo số 180-TB/BCSD về chủ trương ban hành đơn giá dịch vụ công bảo trì cơ sở hạ tầng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngày 17/4/2024, Ban cán sự đảng UBND Thành phố có Thông báo số 181-TB/BCSD về thông qua Đề án giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(10) Về việc đẩy nhanh tiến độ Dự án Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Hà Nội:

Dự án đầu tư Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Hà Nội được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6264/QĐ-UBND ngày 27/11/2014, đã được gia hạn nhiều lần. Ngày 19/02/2024, UBND Thành phố đã có Quyết định số 905/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai của thành phố Hà Nội, thời hạn đến hết 2025.

Đến nay đã cơ bản thực hiện hạng mục đo đạc 27/27 địa bàn thuộc phạm vi Dự án:

- Ngoại nghiệp: Đã cơ bản hoàn thành ngoại nghiệp 475/489 xã, phường, thị trấn; Còn lại 14 phường, xã đơn vị thi công đang thực hiện công tác đo đạc ngoại nghiệp.

- Nội nghiệp: Đã lập bản đồ nội nghiệp 302/489 xã, phường thị trấn (còn lại 187 xã, phường thị trấn).

- Kê khai đăng ký: Đã cơ bản kê khai 135/489 xã, phường, thị trấn (còn lại 354 xã, phường thị trấn các đơn vị đang thực hiện dở dang chưa xong dứt điểm theo đơn vị hành chính cấp xã).

- Xây dựng cơ sở dữ liệu: Đã nhập dữ liệu 98/489 xã (còn lại 391 xã, phường thị trấn các đơn vị đang thực hiện dở dang chưa xong dứt điểm theo đơn vị hành chính cấp xã); giải ngân 462/1.323,2 tỷ đồng.

Trong thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục hoàn thiện hạng mục ngoại nghiệp, nội nghiệp; phúc tra bản đồ địa chính; kê khai, đăng ký; xây dựng cơ sở dữ liệu; cấp mới, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; kiểm tra, nghiệm thu các hạng mục còn lại; đóng gói, giao nộp sản phẩm.

UBND Thành phố đã có các Thông báo số 280/TB-VP ngày 13/6/2023, Thông báo số 26/TB-VP ngày 15/01/2024, Văn bản số 2331/VP-TNMT ngày 04/3/2024, Văn bản đơn đốc số 3971/VP-TNMT ngày 08/4/2024 về việc giao Sở Tài nguyên và Môi trường đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai của thành phố Hà Nội, đảm bảo rõ lộ trình thời gian, nội dung, biện pháp giải quyết, giải pháp cụ thể, tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện. Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường đang khẩn trương rà soát tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ dự án đã được phê duyệt.

(11) Về việc đảm bảo tiến độ triển khai Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND Thành phố về chuyển đổi số và xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030:

Căn cứ vào các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 239/KH-UBND, hàng năm UBND Thành phố sẽ ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện. Cụ thể, năm 2024, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 07/02/2024 với 43 chỉ tiêu, 180 nhiệm vụ; trong đó xác định rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ của chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; Các chỉ tiêu, nhiệm vụ đều được xác định đơn vị chủ trì, hướng dẫn, tổng hợp, thống kê, báo cáo, đơn vị triển khai thực hiện và thời hạn hoàn thành theo nguyên tắc rõ người rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ lộ trình.

Trong Quý I/2024, một số kết quả nổi bật về chuyển đổi số của Thành phố gồm:

- Việc triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử được tích cực đẩy nhanh: Đã hoàn thành triển khai kết nối với CSDL quốc gia về Dân cư; Đã kết nối, liên thông dữ liệu bảo hiểm y tế (BHYT) của 46 bệnh viện, 27 phòng khám đa khoa, 213 trạm y tế theo Quyết định 4026/QĐ-BYT để chuẩn bị hiện thị hồ sơ sức khỏe điện tử của công dân trên ứng dụng VneID; Đã hoàn thành thí điểm kết nối, liên thông dữ liệu khám chữa bệnh từ 02 bệnh viện Xanh Pôn và Đức Giang với Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử Thành phố theo Quyết định 4026/QĐ-BYT. Có trên 7 triệu người có thể BHYT trên địa bàn Thành phố đã được đồng bộ với dữ liệu dân cư, có thể sử dụng căn cước công dân (CCCD) để khám chữa bệnh; 100% các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT trên địa bàn Thành phố áp dụng dùng CCCD để tra cứu thông tin khi khám chữa bệnh BHYT. Tính đến nay, các cơ sở khám chữa bệnh đã tiếp đón trên 6 triệu lượt khám chữa bệnh bằng CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT. Đã có 60/71 đơn vị triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt (đạt tỷ lệ 84,5%).

- Việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt được áp dụng phổ biến tại các ngành, lĩnh vực và các địa phương, trong đó nổi bật việc chi trả trợ cấp, BHXH không dùng tiền mặt, thu phí không dùng tiền mặt trong các ngành, các tuyến phố, chợ thanh toán không dùng tiền mặt được triển khai rộng khắp, bước đầu thí điểm các điểm trông xe thanh toán không dùng tiền mặt ... đạt được kết quả tích cực và sự hưởng ứng của người dân, đem lại hiệu quả thiết thực, tạo sự minh bạch - thuận tiện - hiện đại trong các hoạt động kinh tế - xã hội và tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước.

- Một số mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình đã được các quận, huyện triển khai tích cực theo Kế hoạch số 310/KH-UBND như “Thanh toán không dùng tiền mặt”, “Chi trả trợ cấp xã hội không dùng tiền mặt”; “Chuyển đổi số trong trường học”; nộp thuế điện tử qua ứng dụng eTax; “Bộ phận Một cửa Hiện đại - Chia sẻ - Hỗ trợ”, “Công dân số”; Triển khai hạ tầng mạng không dây, Internet miễn phí phục vụ người dân....

- Thành phố đang tích cực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các DVCTT, trong đó thí điểm triển khai một số nhiệm vụ liên quan đến tích hợp các DVCTT cấp thiết trên ứng dụng VNEID (như Cấp phiếu lý lịch tư pháp,...). Ngoài ra, các nhiệm vụ đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được tích cực triển khai.

(12) Về việc thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố về biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội:

* Qua rà soát có **712** dự án chậm triển khai bao gồm 03 nhóm sau: (1) Nhóm **135** Dự án chưa có quyết định giao đất cho thuê đất; (2) Nhóm **404** Dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; (3) Nhóm **173** Dự án do UBND các quận, huyện, thị xã đề xuất mới, tiếp tục kiến nghị xử lý sau khi HĐND Thành phố ban hành NQ số 04/HĐND ngày 08/4/2022.

** Kết quả xử lý đối với 712 dự án đến nay:*

+ **330** Dự án (*chiếm 46,3% tổng số 712 Dự án*) đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai gồm: **144** dự án đã chỉ đạo thu hồi đất, chấm dứt, dừng thực hiện; **147** dự án chủ đầu tư đã khắc phục đưa đất vào sử dụng; **39** dự án Tòa án nhân dân, cơ quan điều tra, thanh tra đang thụ lý, xử lý theo quy định.

+ **382** Dự án (*chiếm 53,7% tổng số 712 Dự án*) đã có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giao các đơn vị tiếp tục giám sát, đôn đốc nhà đầu tư đưa đất vào sử dụng.

** Biện pháp giải quyết:*

Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện, UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục tập trung thực hiện **06** nhiệm vụ sau:

+ Tiếp tục tổ chức phân loại các Nhóm dự án chậm triển khai; phân công các Sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và có kết luận đối với từng dự án để làm rõ nguyên nhân, đề xuất các giải pháp; quyết liệt xử lý dứt điểm, giải quyết triệt để.

+ Tập trung đánh giá, giám sát đầu tư định kỳ về tình hình thực hiện dự án để chủ động phòng ngừa từ xa, phát hiện từ sớm các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai nhằm kịp thời xử lý dứt điểm, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn ngay từ ban đầu. Hoàn thành và đưa vào sử dụng chính thức Hệ thống thông tin quản lý các dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất để kết nối liên thông, cập nhật, khai thác thông tin cơ sở dữ liệu với các Sở, ngành, địa phương và giám sát dự án đầu tư.

+ Kiên quyết xử lý, lập hồ sơ chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư, thu hồi đất theo quy định của pháp luật đối với các dự án chậm triển khai đã thanh tra, kiểm tra và kết luận, UBND Thành phố đã chỉ đạo xử lý, khắc phục nhưng chủ đầu tư không khắc phục, chưa đưa đất vào sử dụng theo dự án đầu tư được duyệt hoặc các tổ chức, cá nhân vi phạm nhưng chây ì, không chấp hành các biện pháp xử lý của cơ quan có thẩm quyền, tiếp tục vi phạm.

+ Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến mọi người dân bằng nhiều hình thức. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin đối với các dự án chậm tiến độ, chậm triển khai, vi phạm pháp luật về đầu tư, quy hoạch, đất đai, thuế, xây dựng; các dự án vi phạm bị cưỡng chế, bị thu hồi, bị chấm dứt hoạt động dự án. UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan và UBND xã, phường, thị trấn tổ chức công khai, minh bạch thông tin xử lý trên các phương tiện truyền thông địa phương như: loa, đài phát thanh và tại địa điểm đất.

+ UBND các quận, huyện, thị xã: chủ động thực hiện công tác quản lý Nhà nước tại địa phương, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc quản lý, sử dụng đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng; tập trung thực hiện hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng các dự án; giám sát việc xử lý các vi phạm đối với Chủ đầu tư.

+ Yêu cầu các Chủ đầu tư: Chủ động phối hợp với các cấp, các ngành Thành phố để thực hiện; tập trung nguồn lực, khắc phục các khó khăn, vướng mắc; cam kết đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo đúng quy hoạch, dự án được phê duyệt, sử dụng đất đúng mục đích.

Ngoài các giải pháp chung nêu trên, UBND Thành phố giao các đơn vị thực hiện các nội dung như sau:

+ Giao UBND các quận, huyện, thị xã lập, **đề xuất phương án đấu giá, đấu thầu** đối với **144** dự án đã thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất, chấm dứt hoạt động dự án (*nằm trong số 330 Dự án đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai*) để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định.

+ Giao các Sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã **tập trung giám sát đôn đốc 380 Dự án** (*đã có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm*)

khẩn trương triển khai dự án, sớm đưa đất vào sử dụng; Kiên quyết xử lý, lập hồ sơ chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư, thu hồi đất lập hồ sơ thu hồi đất, chấm dứt dự án đối với các chủ đầu tư không khắc phục, chưa đưa đất vào sử dụng theo dự án đầu tư được duyệt hoặc các tổ chức, cá nhân vi phạm nhưng chây ì, không chấp hành các biện pháp xử lý của cơ quan có thẩm quyền, tiếp tục vi phạm.

- Giao UBND các quận, huyện, thị xã chủ trì tiếp tục rà soát, thống kê các trường hợp dự án chậm tiến độ, chậm triển khai chưa nằm trong danh sách UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp giữa năm 2023 (*do công tác rà soát cập nhật là nội dung thực hiện liên tục*), lập danh mục các dự án (*rõ thông tin về chủ đầu tư, tình hình triển khai, hiện trạng sử dụng đất, các nội dung vi phạm...*).

- Xử lý nghiêm theo Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy Hà Nội đối với từng tổ chức, cá nhân chậm giải quyết các thủ tục hành chính, không giám sát đôn đốc, né tránh trong việc tham mưu xử lý, tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với các dự án chậm triển khai sử dụng vốn ngoài ngân sách.

(13) Về việc rà soát các dự án giao thông trên địa bàn để thống nhất các giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện việc đầu tư các dự án khu đô thị theo hình thức đấu thầu thực hiện dự án trên địa bàn các quận, huyện để khai thác nguồn lực cho đầu tư, phát triển các công trình giao thông:

Tổng số dự án đang thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn Thành phố: 32 dự án

Các giải pháp triển khai thực hiện đầu tư các dự án khu đô thị:

- Đơn vị đề xuất dự án cần chủ động rà soát quy hoạch phân khu, quy hoạch xây dựng trên địa bàn; cập nhật các quy định pháp luật liên quan về đầu tư, nhà ở, đất đai... phối hợp với các Sở, ngành: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư... để cập nhật, bổ sung dự án trong Kế hoạch phát triển nhà ở Thành phố, Danh mục dự án thu hồi đất của Thành phố... đồng thời nâng cao chất lượng lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

- Các Sở, ngành Thành phố nâng cao trách nhiệm trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; chủ động cập nhật, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án sử dụng đất khi thực hiện thẩm định chủ trương đầu tư; thực hiện quy trình tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để đảm bảo thống nhất, đúng quy định, đúng thời gian.

(14) Về tiến độ hoàn thành Dự án tuyến đường Vành đai 1 đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục: Thường trực Thành ủy đã đi kiểm tra, làm việc về tiến độ dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 1, đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục và đã kết luận chỉ đạo tại Thông báo số 1651-TB/TU ngày 15/4/2023, trong đó giao Quận ủy, UBND các quận: Ba Đình, Đống Đa phân đấu cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng trong tháng 4/2024, chậm nhất trong tháng 6/2024, làm cơ sở để đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng dự án, phân đấu hoàn thành dự án chậm nhất đầu năm 2025 theo kế hoạch đã đề ra. Ban cán sự đảng UBND Thành phố cũng đã có văn bản phân công Lãnh đạo UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành và

các đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ Ban cán sự Đảng UBND Thành phố được giao tại Thông báo nêu trên.

(15) Về điều chỉnh, sửa đổi Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND Thành phố về việc ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn: Sở Giao thông vận tải đang phối hợp với các Sở, ngành Thành phố triển khai thực hiện theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 42/UBND-TH ngày 05/01/2024.

(16) Về thực hiện đầu tư đối với 04 đoạn tuyến còn lại của Quốc lộ 1A trong giai đoạn 2026-2030:

- Công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư:

+ Diện tích thu hồi đất: 186.770,8m² gồm: phần đất lưu không 90.024m², đã thực hiện xong công tác giải phóng mặt bằng và thi công hoàn thành (làn đường bên phải tuyến).

+ Đất ở có 797 phương án trên tổng diện tích 96.746,8m²: Đã bàn giao mặt bằng 632 phương án với diện tích 73.488,8m²; còn lại 165 phương án với diện tích 23.258m² chưa bàn giao mặt bằng, UBND huyện Thanh Trì dự kiến bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư trong Quý II/2024. Đã xây dựng xong toàn bộ 04 khu tái định cư, đủ điều kiện giao đất cho các hộ dân (tổng số hộ dự kiến tái định cư cho dự án 584 hộ).

- Tiến độ thực hiện Dự án: Thi công cơ bản xong làn đường bên phải với mặt cắt rộng 19,0m; một số đoạn làn bên trái đã thi công lớp bê tông nhựa rộng từ (8-19m): Từ Km185 đến Km185+600; từ Km186+780 đến Km186+900; từ Km188+840 đến Km188+910; riêng đoạn từ Km186+00 đến Km186+200 đã cơ bản hoàn thành toàn bộ mặt cắt.

- Giá trị giải ngân đến nay: 557.740,94/887.735 triệu đồng.

(17) Về tiến độ hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng dự án tuyến đường đê từ nút giao đường Thanh Niên - An Dương đến nút giao cầu Nhật Tân: Hiện dự án đang quyết liệt tập trung nhân vật lực, máy móc thiết bị để tổ chức thi công, phân đầu thông xe vào dịp 30/4/2024 và hoàn thành toàn bộ dự án vào tháng 6/2024 theo chỉ đạo tại Thông báo số 498/TB-VP ngày 30/10/2023.

(18) Về việc đưa vào khai thác đoạn trên cao tuyến đường sắt đô thị Nhôn - ga Hà Nội: Đưa vào khai thác khoảng 8,5km đoạn trên cao (Nhôn - Thủ Lệ) trong tháng 6/2024 (tại Thông báo số 136/TB-VP ngày 04/4/2024), hoàn chỉnh cả dự án năm 2027.

(19) Về tham mưu xây dựng cơ chế thu hút xã hội hóa đầu tư đối với lĩnh vực đầu tư dự án bãi đỗ xe; xây dựng danh mục dự án bãi đỗ xe kêu gọi đầu tư: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải đang triển khai thực hiện theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 42/UBND-TH ngày 05/01/2024.

(20) Về tham mưu xây dựng đề án về cơ chế giá trông giữ xe, xây dựng chính sách khuyến khích nhà đầu tư thu hồi vốn đầu tư dự án bãi đỗ xe: Sở Tài

chính đang phối hợp với các Sở, ngành Thành phố triển khai thực hiện theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 42/UBND-TH ngày 05/01/2024.

(21) *Về lộ trình thay thế xe buýt sử dụng năng lượng sạch từ nay đến năm 2025 và giai đoạn 2025-2030 nhằm đảm bảo môi trường và nâng cao chất lượng xe buýt vận tải công cộng trên địa bàn Thành phố:* Sở Giao thông vận tải đang rà soát, hoàn thiện đề án “Phát triển hệ thống vận tải công cộng bằng xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố”, đề xuất báo cáo UBND Thành phố, trình HĐND Thành phố xem xét theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy tại Thông báo số 1589-TB/TU ngày 28/02/2024.

(22) *Về tham mưu ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 2053/2008/QĐ-UBND ngày 27/5/2008 của UBND Thành phố về phê duyệt danh mục các tuyến phố cấm để xe đạp, xe máy, ô tô trên hè phố, lòng đường (56 tuyến phố):* Sở Giao thông vận tải đã có Tờ trình số 202/TTr-SGTVT ngày 29/02/2024 trình UBND Thành phố phê duyệt danh mục tuyến đường, phố đủ điều kiện sử dụng tạm thời một phần lòng đường để trồng giữ phương tiện giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố.

(23) *Về tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công để đảm bảo không thất thoát tài sản, cũng như tăng nguồn lực tài chính cho ngân sách Thành phố:*

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính tham mưu, báo cáo Bộ Tài chính về đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng và khai thác, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất đối với quỹ nhà không sử dụng vào mục đích để ở giao tổ chức có chức năng kinh doanh nhà quản lý, khai thác, tài sản sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết, diện tích làm việc, tài sản của các Hội trên địa bàn Thành phố.

Trên cơ sở đó, UBND Thành phố đã tham gia ý kiến vào các dự thảo Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ do Bộ Tài chính soạn thảo: Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác quỹ nhà không sử dụng vào mục đích để ở giao tổ chức có chức năng kinh doanh nhà quản lý, khai thác; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 về hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 quy định việc xác lập quyền sở hữu toàn dân.

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính tổ chức 03 buổi làm việc, thảo luận với các Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và doanh nghiệp có liên quan về cơ chế, chính sách và thực trạng quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn Thành phố (trong đó tập trung vào 03 nhóm vấn đề gồm quỹ nhà do các tổ chức kinh doanh nhà quản lý, khai thác, sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết) làm cơ sở để cơ quan Trung ương tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực quản lý tài sản công.

UBND Thành phố đã chỉ đạo, nghiên cứu bổ sung 01 Điều về Quản lý tài sản công (cụ thể là cơ chế khai thác tài sản công theo hình thức kinh doanh quản lý đối với các công trình văn hóa - thể thao thuộc Thành phố) vào dự thảo Luật Thủ đô sửa đổi.

UBND Thành phố đã có các Văn bản số 3177/UBND-KTTH ngày 27/9/2022, số 1120/UBND-KTTH ngày 17/4/2023 gửi Bộ Tài chính tham gia ý kiến về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, trong đó bao gồm nội dung về sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết. Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính đã làm việc với Sở Tài chính và một số Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã của Thành phố tiếp tục trao đổi, tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định, trong đó tập trung chủ yếu vào cơ chế sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết.

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính có văn bản hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã trong việc lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết theo quy định pháp luật về tài sản công.

(24) Về tham mưu xây dựng mô hình giao thông thông minh, quản lý hiện đại ứng dụng khoa học công nghệ tương tự như mô hình iParking hoặc ưu việt hơn, đảm bảo tính minh bạch, quản lý chi phí trông giữ xe không thất thoát, không loạn giá, đồng thời tiện lợi cho chủ phương tiện trong việc tìm kiếm, thanh toán khi gửi xe. UBND Thành phố đã có Thông báo số 105/TB-VP ngày 20/3/2024 kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền tại cuộc họp xem xét một số nội dung kiến nghị của Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội trong đó giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp, hướng dẫn Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội triển khai thí điểm ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành các điểm đỗ xe áp dụng công nghệ dừng đỗ xe thông minh đối với các điểm đỗ xe dưới lòng đường trên địa bàn Thành phố trong 06 tháng để đánh giá, hoàn thiện phương án, báo cáo đề xuất triển khai nhân rộng.

4.2.2. Kết quả thực hiện các yêu cầu, kết luận sau giám sát, khảo sát; kết luận các phiên chất vấn, giải trình của Thường trực HĐND

(1) Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực giao thông đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội: UBND Thành phố đã có Văn bản số 408/BC-UBND ngày 02/11/2023 về việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực giao thông đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội gửi Đoàn giám sát HĐND Thành phố.

(2) Công tác xây dựng, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; cải tạo, xây dựng mới trường mầm non, trường phổ thông trên địa bàn Thành phố:

UBND Thành phố đã có Văn bản số 4072/UBND-KGVX ngày 01/12/2023 chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện. Tình hình, kết quả thực hiện như sau:

Năm 2024, Chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 Thành phố giao: Công nhận mới tăng thêm là **114** trường (trong đó: mầm non 43 trường; tiểu học 44 trường; trung học cơ sở 24 trường; trung học phổ thông 03 trường); Công nhận lại cho 300 trường đến hạn công nhận lại (trong đó: mầm non 103 trường; tiểu học 83 trường; trung học cơ sở 94 trường; trung học phổ thông 20 trường, không kể các trường chưa hoàn thành trong năm 2023).

Đến nay, Thành phố đã hoàn thành đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cho 04 trường (trong đó mầm non 01 trường, tiểu học 01 trường, trung học cơ sở 01 trường); đang thực hiện đánh giá ngoài cho 18 trường, gồm:

+ Công nhận mới 04 trường (trong đó: mầm non 02 trường, tiểu học 01 trường, trung học phổ thông 01 trường);

+ Công nhận lại 14 trường (trong đó: mầm non 02 trường, tiểu học 06 trường, trung học cơ sở 04 trường, trung học phổ thông 02 trường).

Tính đến ngày 17/4/2024, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia toàn Thành phố là 64,3% (1.805/2.809), trong đó công lập là 79,3% (1.785/2.251), không tính các trường đặc thù (có học sinh khuyết tật), cụ thể:

+ Mầm non: Tỷ lệ 55% (632/1.149), trong đó công lập 77,5% (625/806).

+ Tiểu học: Tỷ lệ 72,7% (554/764), trong đó công lập 77,2% (550/714).

+ Trung học cơ sở: Tỷ lệ 81% (530/656), trong đó công lập 87% (528/609).

+ Trung học phổ thông: Tỷ lệ 37,1% (89/237), trong đó công lập 67,2% (82/122) bao gồm 02 trường công lập tự chủ thuộc Thành phố quản lý.

(3) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn Thành phố các năm 2021, 2022, 2023:

Số lượt tiếp công dân từ ngày 01/1/2021 đến hết ngày 31/12/2023 (số lượt/số người):

- Lãnh đạo UBND Thành phố: 649/1.938.

- Tiếp thường xuyên: 8.042/12.622.

- HĐND Thành phố tiếp: 238 lượt.

Trong các năm từ năm 2021-2023, có 74 vụ việc do Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố chuyển đến UBND Thành phố; UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị liên quan xem xét, giải quyết. Kết quả thực hiện như sau:

- Đã giải quyết xong: 16 vụ việc.

- Đang tiếp tục giải quyết: 58 vụ việc.

(Có phụ lục kết quả thực hiện kèm theo)

(4) Tình hình, tiến độ triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô:

Dự án thành phần 1.1: Đã thu hồi đất được 773,08/791,21 ha (97,71%); Di chuyển 10.093/10.346 ngôi mộ (97,55%); Hoàn thành cơ bản 09/13 khu tái định cư; Công tác di chuyển ngầm nổi: trên địa bàn huyện Sóc Sơn, huyện Mê Linh đang thi công di chuyển, các địa phương khác đang thẩm định thiết kế; Công tác di chuyển điện cao thế 110KV-500KV: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố đang đôn đốc thi công móng cột trên địa bàn huyện Sóc Sơn, dự kiến hoàn thành trong Quý III/2024.

Dự án thành phần 2.1: Khởi công ngày 25/6/2023, đang tập trung đôn đốc các nhà thầu thi công 04/4 gói thầu xây lắp trên toàn tuyến (*tổ chức 32 mũi thi công, bao gồm 23 mũi thi công đường và 09 mũi thi công cầu*). Sản lượng đến nay đạt khoảng 700/4.205 tỷ đồng. Phần đầu hoàn thành đường song hành trên địa bàn huyện Sóc Sơn và huyện Mê Linh trước ngày 31/12/2024; Phần đầu hoàn thành công tác xử lý nền đất yếu, đắp gia tải xong trước mùa mưa năm 2024 (*tháng 6/2024*), hoàn thành toàn bộ đường song hành trong Quý III/2025.

Công tác điều chỉnh báo cáo NCKT: Ngày 25/3/2024, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố đã có Tờ trình số 60/TTr-BQLCTGT trình Sở Giao thông vận tải thẩm định báo cáo NCKT điều chỉnh, trong đó bổ sung giải pháp khớp nối đường song hành đoạn qua các nút giao để đưa vào khai thác. Dự kiến Sở Giao thông vận tải thẩm định, trình UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh Dự án trong tháng 4/2024.

Dự án thành phần 3: Hiện nay, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố đang tổ chức triển khai thực hiện công tác khảo sát địa hình, địa chất, khảo sát vật liệu... phục vụ lập thiết kế kỹ thuật - dự toán của Tiểu dự án đầu tư công trong dự án PPP. Đến thời điểm hiện tại, khối lượng thực hiện đã hoàn thành khoảng 95% khối lượng khảo sát. Dự kiến trình Bộ Giao thông vận tải thẩm định thiết kế trong tháng 4/2024; hoàn thành thẩm định tại Bộ Giao thông vận tải trong tháng 6/2024; Phần đầu khởi công chào mừng ngày giải phóng Thủ đô 10/10/2024.

Về nội dung lựa chọn nhà đầu tư: Ngày 02/4/2024, UBND Thành phố đã có Văn bản số 3735/VP-ĐT về việc thẩm định hồ sơ mời thầu. Sở Kế hoạch và Đầu tư đang dự thảo Quyết định thành lập Tổ thẩm định hồ sơ mời thầu và đánh giá lựa chọn nhà đầu tư. Dự kiến Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư trong tháng 5/2024, trình UBND Thành phố phê duyệt hồ sơ mời thầu và phát hành trong tháng 6/2024.

(5) Tình hình tổ chức thực hiện xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn:

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 1461/UBND-TNMT ngày 16/5/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 10399/STNMT-QLCTR ngày 30/12/2022 gửi các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND huyện Sóc Sơn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp căn cứ theo bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp.

Ngày 12/5/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 3288/STNMT-QLCTR báo cáo HĐND Thành phố về công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội; trong đó đã **báo cáo kết quả thực hiện 17 kiến nghị** của HĐND Thành phố về kết quả giám sát chuyên đề tình hình thực hiện xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn và đã được Ban đô thị HĐND Thành phố tổng hợp trong báo cáo kết quả giám sát về công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội (*Báo cáo số 108/BC-BĐT ngày 27/7/2023*).

Sở Tài nguyên và Môi trường đã thường xuyên đôn đốc các Sở, ban, ngành triển khai thực hiện, tổng hợp kết quả. Đến nay các nội dung khắc phục tồn tại, hạn chế đã và đang được triển khai thực hiện, từng bước đảm bảo vệ sinh môi trường, công tác xử lý rác thải tại Khu Liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn. Một số nội dung chính như sau:

- Đối với công tác vận hành chung của Khu xử lý:

+ Thường xuyên đôn đốc tiến độ, chỉ đạo Công ty CP Năng lượng môi trường Thiên Ý hoàn thành các hạng mục và các thủ tục còn lại của dự án Nhà máy điện rác Sóc Sơn, đến nay đã đi vào vận hành chính thức giai đoạn 1&2, và đang vận hành thử nghiệm giai đoạn 3, với tổng công suất tiếp nhận đến 5.000 tấn/ngày.

+ Đôn đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố, UBND huyện Sóc Sơn hoàn thành công tác GPMB diện tích 0,99 ha còn lại của giai đoạn II khu phía Bắc dự án Đầu tư Xây dựng mở rộng Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, Sóc Sơn, tiếp tục thi công hoàn thành dự án.

+ Phối hợp với UBND huyện Sóc Sơn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, triển khai đồng bộ các dự án vùng ảnh hưởng Dự án Di dân vùng ảnh hưởng môi trường (bán kính 500m từ Khu xử lý chất thải Sóc Sơn) với các dự án trong phạm vi như: Dự án đầu tư xây dựng Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, Sóc Sơn giai đoạn 3.

- Các nội dung đảm bảo vận hành xử lý rác của Khu xử lý:

+ Hoàn thành đấu thầu lựa chọn đơn vị xử lý nước rỉ rác tại Khu xử lý và tổ chức thực hiện từ tháng 7/2022. Xây dựng biện pháp đảm bảo an toàn các ô lưu chứa nước rác, phương án ứng phó, xử lý hiệu quả trong trường hợp xảy ra sự cố về môi trường.

+ Kiểm tra, giám sát chặt việc tổ chức thi công các dự án trong Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, đảm bảo việc thực hiện các dự án phải có biện pháp phù hợp, không gây ảnh hưởng đến khu vực.

+ Hoàn thành công tác thi công, đưa vào vận hành các công trình thuộc danh mục Lệnh khẩn cấp của UBND Thành phố.

+ Kiểm tra, rà soát công tác quản lý, vận hành Khu liên hợp, xử lý ngay các tồn tại, hạn chế trong quản lý, điều hành, tránh chồng chéo, bất cập, bỏ sót nội dung quản lý. Theo dõi, đôn đốc, giám sát các đơn vị thực hiện dự án, cung ứng các dịch vụ trong Khu liên hiệp xử lý chất thải Nam Sơn đầy nhanh tiến độ thực hiện các công việc theo hợp đồng cũng như cam kết, kịp thời báo cáo giải quyết các vướng mắc với UBND Thành phố hoặc giải quyết theo thẩm quyền.

+ Rà soát, xử lý, khắc phục mùi hôi thối gây ô nhiễm môi trường tại các ô chứa rác, nước rỉ rác. Xây dựng phương án điều tiết xe ra - vào Khu liên hợp, các cửa tiếp cận Khu liên hợp đảm bảo thông suốt, tránh gây ùn tắc trong bãi và trên đường vào bãi. Kiểm tra, kiểm soát các xe vận chuyển không đảm bảo chất lượng, để rò rỉ nước rác, kiên quyết không cho vận chuyển, đảm bảo 100% các xe vận chuyển chất thải lắp camera hành trình để kiểm soát.

+ Đôn đốc, hướng dẫn Công ty nước sạch số 2 thực hiện việc lắp đặt, cung cấp nước cho các dự án hạ tầng khu tái định cư huyện Sóc Sơn đảm bảo tiến độ. Rà soát chính sách hỗ trợ sử dụng nước sạch đối với người dân, cơ quan, đơn vị sinh sống, làm việc trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, tham mưu đề xuất chính sách hỗ trợ thống nhất, đồng bộ, phù hợp thực tiễn (*bao gồm mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ, quy trình, trình tự thực hiện và phân cấp cho địa phương nếu có*).

- Tăng cường thực hiện quan trắc giám sát môi trường tự động; chỉ đạo, điều hành các đơn vị trong Khu xử lý thực hiện nghiêm quy trình vận hành Khu xử lý theo quy định.

- Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố chất thải tại các khu xử lý; đảm bảo quá trình vận hành không để xảy ra sự cố môi trường.

(6) Kết quả triển khai thực hiện dự án Nhà máy xử lý nước thải Sơn Đồng, huyện Hoài Đức:

UBND Thành phố đã có Văn bản số 1341/UBND-ĐT ngày 05/5/2022 chỉ đạo về việc thực hiện kiến nghị giám sát của Ban Đô thị HĐND Thành phố và Tổ đại biểu HĐND Thành phố kết quả triển khai thực hiện Dự án Nhà máy xử lý nước thải Sơn Đồng, huyện Hoài Đức. Đến nay, Nhà máy xử lý nước thải Sơn Đồng đã được UBND Thành phố cấp Giấy phép môi trường. Hiện nay, dự án đang trong quá trình vận hành thử nghiệm, dự kiến hoàn thành công tác vận hành thử nghiệm vào tháng 9/2024.

Sau khi nghiệm thu hoàn thành công trình, UBND Thành phố sẽ giao Sở chuyên ngành tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị quản lý vận hành nhà máy theo quy định tại Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và Quyết định 31/2020/QĐ-UBND của UBND Thành phố ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội.

(7) *Thực hiện kết luận giám sát của HĐND Thành phố về tình hình quản lý các dự án sử dụng đất chậm triển khai, vi phạm Luật Đất đai:*

Thực hiện các chỉ đạo của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy, nghị quyết, kết luận giám sát của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành, rà soát, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách chậm triển khai trên địa bàn Thành phố. UBND Thành phố đã chỉ đạo phân loại dự án có tính chất tương đồng, có các khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ theo 02 nhóm giải pháp chính (trong đó có 08 nhóm giải pháp thành phần) để tập trung giải quyết. Kết quả thực hiện: Các Sở, ngành Thành phố, UBND cấp huyện đã tổ chức thanh tra, kiểm tra, thiết lập hồ sơ đối với 712 dự án, cụ thể:

+ 330 dự án với tổng diện tích 5319,5 ha đất (chiếm 46,3% tổng số 712 dự án) đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai (đã đưa đất vào sử dụng; đã, đang tham mưu trình thu hồi, chấm dứt dự án;...); trong đó, xử lý thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất, chấm dứt hoạt động dự án đối với 155 dự án với tổng diện tích 4197,5 ha đất.

+ 350 dự án với tổng diện tích 5627,2 ha đất (chiếm 49,2% tổng số 712 dự án) đã có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giao các đơn vị tiếp tục giám sát, đôn đốc nhà đầu tư đưa đất vào sử dụng; trong đó, gia hạn sử dụng đất 24 tháng đối với 113 dự án với tổng diện tích 223 ha đất (chủ đầu tư phải nộp thêm cho nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian gia hạn 24 tháng).

+ 32 dự án với tổng diện tích 486,8 ha đất (chiếm 4,5% trong tổng số 712 dự án) còn phải tiếp tục thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật.

UBND Thành phố giao các Sở, ngành và UBND quận, huyện, thị xã tiếp tục giám sát, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp không khắc phục, chưa đưa đất vào sử dụng hoặc các tổ chức, cá nhân chây ì, không chấp hành các biện pháp xử lý của cơ quan có thẩm quyền, tiếp tục vi phạm. Quyết liệt xử lý các dự án chậm triển khai theo hướng công khai, minh bạch, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

4.2.3. Kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận sau giám sát, khảo sát của các Ban của HĐND và các Tổ đại biểu HĐND:

(1) *Giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật trong quản lý nhà nước đối với các hoạt động hỗ trợ tư pháp:*

Ngày 26/12/2023, Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố có Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn thành phố Hà Nội. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động Hỗ trợ tư pháp và kế hoạch công tác tư pháp năm 2024 của Thành phố, hiện tại UBND Thành phố giao Sở Tư pháp xây dựng, dự thảo Kế hoạch Kiểm tra tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề đấu giá, luật sư, sẽ thực hiện kiểm tra trong Quý III, IV/2024.

(2) Giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án dân sự, hành chính:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ về thi hành án hành chính, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch 277/KH-UBND ngày 27/11/2023 thực hiện 05 Bản án, quyết định hành chính thuộc UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo, đề xuất UBND Thành phố những nội dung vượt thẩm quyền liên quan đến việc thực hiện các bản án trên (nếu có). Thực hiện kiến nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tại Văn bản số 27/KN-VKSTC ngày 02/02/2024 về vi phạm trong thi hành án hành chính và chỉ đạo của Thường trực Thành ủy, UBND Thành phố đã ban hành Văn bản số 537/UBND-NC ngày 28/02/2024 chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Cục Thi hành án dân sự Thành phố và các Sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND Thành phố tổ chức thi hành dứt điểm các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực. UBND Thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch số 340/QĐ-BTP ngày 12/03/2024 của Bộ Tư pháp triển khai công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính năm 2024.

Ngày 11/4/2024, UBND Thành phố có Văn bản số 1052/UBND-NC triển khai Kế hoạch số 224-KH/TU ngày 21/3/2024 của Thành ủy, trong đó chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện thi hành dứt điểm các bản án hành chính, quyết định hành chính đã có hiệu lực của pháp luật.

Trong thời gian tới, UBND Thành phố chỉ đạo tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động 6 tháng đầu năm (năm công tác ngành thi hành án dân sự) và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự Thành phố để xem xét, đề ra hướng giải quyết một số vụ việc phức tạp trong thi hành án dân sự và việc chấp hành thực hiện bản án hành chính, quyết định hành chính đã có hiệu lực của pháp luật. Đồng thời UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành đơn vị liên quan tiếp tục, khẩn trương thực hiện Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 27/11/2023 của UBND Thành phố chấp hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính; Văn bản số 4071/STP-XLVPHC-THPL của Sở Tư pháp về việc chấp hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

(3) Giám sát việc thực hiện tổ chức bộ máy và sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp của Thành phố năm 2022; công tác sắp xếp bộ máy, biên chế công chức và hoạt động động của UBND phường trong việc thực hiện thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị theo Nghị quyết 97/2019/QH14 của Quốc hội:

Căn cứ Kế hoạch công tác năm 2023 của Ban chỉ đạo quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện 09 nhiệm vụ được giao. Đến hết năm 2023, Thành phố đã hoàn thành **04** nhiệm vụ (*Sắp xếp các trường đại học, cao đẳng thuộc Thành phố; triển khai Đề án thí điểm thi tuyển chức danh trưởng phòng, chi cục trưởng, thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và*

đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố; tham mưu, đề xuất Chính phủ về mô hình Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị sau khi kết thúc thí điểm; tổ chức lại mô hình của Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc UBND cấp huyện); đang thực hiện 02 nhiệm vụ (Triển khai các giải pháp đẩy mạnh tự chủ giai đoạn 2021-2025; Hoàn thiện Đề án đánh giá thực trạng biên chế sự nghiệp khối giáo dục và các quy trình, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ giáo dục đào tạo); 03 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên (Hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về Kết luận số 28-KL/TW, số 40-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Nghị quyết số 27-NQ/TW Hội nghị Trung ương 7 khóa XII và các kế hoạch, chương trình của Thành ủy; Triển khai Đề án sắp xếp phát triển cơ quan báo chí trực thuộc theo Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 27/02/2020 của UBND Thành phố; Triển khai và đánh giá sơ kết Nghị quyết số 97/2019/QH14 thí điểm tổ chức chính quyền đô thị). Đối với 04 nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban chỉ đạo quản lý tổ chức bộ máy, biên chế (như: Rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế các Sở, ban, ngành; Phương án sắp xếp Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch Thành phố; Đề án thành lập Ban quản lý Hồ Tây; Đề án quản lý vỉa hè, lòng đường trên địa bàn Thành phố) cũng đã được UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành tổ chức triển khai. Ngoài ra, UBND Thành phố đã chỉ đạo hoàn thành đối với 07 nhiệm vụ nổi bật như: Hoàn thành chuyển giao Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ về UBND Thành phố quản lý; Sắp xếp 18 chi cục thuộc các sở, tỉnh gọn tổ chức bộ máy, giảm tầng nấc và tiết kiệm biên chế công chức trung gian; Ban hành các Quyết định thí điểm thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thuộc 15 UBND huyện, thị xã làm cơ sở phân định rõ chức năng quản lý nhà nước và đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ nông nghiệp tại địa phương; Thành lập Trung tâm Thông tin điện tử thành phố Hà Nội trên cơ sở chuyển bộ phận công thông tin điện tử của Trung tâm Báo chí Thủ đô Hà Nội thuộc Sở Thông tin và Truyền thông về Trung tâm Tin học - Công báo Thành phố thuộc Văn phòng UBND Thành phố; Chuyển giao Ban Quản lý dự án Bảo tàng Hà Nội thuộc Bảo tàng Hà Nội, Sở Văn hóa và Thể thao về Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội; Thực hiện giao quyền tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và số lượng người làm việc đối với các đơn vị sự nghiệp tự chủ chi thường xuyên (các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, các cơ sở y tế, các trường mầm non và phổ thông công lập tự chủ chi thường xuyên); Báo cáo và được Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất phê duyệt phương án kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp của thành phố Hà Nội năm 2024, HĐND Thành phố cũng đã thông qua tại Kỳ họp cuối năm 2023.

Trong thời gian tới, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo triển khai 05 nhiệm vụ trọng tâm như: Triển khai các giải pháp chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính theo lộ trình Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND Thành phố; Tiếp tục hoàn thiện Đề án đánh giá thực trạng biên chế sự nghiệp khối giáo dục và đề xuất giải pháp cụ thể về cơ chế chính

sách, quy trình, định mức, đơn giá đào tạo, cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu; đổi mới phương thức hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập gắn với việc đẩy mạnh chuyển đổi số; Xây dựng Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thành phố theo các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức, số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; Thành lập Tổ công tác rà soát biên chế công chức, biên chế viên chức gắn với vị trí việc làm của các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã; Báo cáo phương án thành lập mới Trung tâm phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng UBND Thành phố.

(4) Giám sát về cấp nước sạch trên địa bàn Thành phố:

+ Ngày 18/3/2024, Thành ủy Hà Nội đã có Thông báo số 1605-TB/TU kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về tình hình thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước trên địa bàn thành phố Hà Nội, các giải pháp nâng cao chất lượng cấp nước.

+ Ngày 29/3/2024, UBND Thành phố đã có Thông báo số 273/TB-UBND kết luận của Chủ tịch UBND Thành phố Trần Sỹ Thanh tại cuộc họp nghe báo cáo về tình hình triển khai các dự án sản xuất, cung cấp nước sạch trên địa bàn Thành phố

Hiện các Sở, ngành Thành phố đang triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Thành ủy, UBND Thành phố giao.

(5) Giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về đặt hàng, đấu thầu dịch vụ công ích và quản lý tài sản công lĩnh vực dịch vụ đô thị trên địa bàn Thành phố:

Ngày 30/11/2020, UBND Thành phố đã có Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội; trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan quản lý chuyên ngành thuộc UBND Thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công đảm bảo kịp thời, đúng trình tự và các nội dung quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020.

Sau khi Luật Đấu thầu sửa đổi, theo đề nghị của Sở Tài chính, UBND Thành phố đã có Văn bản số 1081/UBND-KTTH ngày 15/4/2024 giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai công tác nghiên cứu, rà soát các nội dung tại Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND Thành phố, trên cơ sở rà soát, tham mưu UBND Thành phố điều chỉnh, sửa đổi Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND nếu cần thiết để đảm bảo quy định của Thành phố phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn trong quá trình thực hiện.

(6) Giám sát qua báo cáo việc chấp hành quy định pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng quỹ biệt thự xây dựng trước năm 1954 trên địa bàn Thành phố:

Ngày 02/6/2022, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1845/QĐ-UBND về danh mục gồm 1.216 biệt thự được xây dựng từ trước năm 1954 và được phân loại, đánh giá thành 3 nhóm, cụ thể như sau:

Biệt thự nhóm	Quận Ba Đình	Quận Tây Hồ	Quận Hoàn Kiếm	Quận Hai Bà Trưng	Quận Đống Đa	Tổng
1	111	3	87	21	-	222
2	112	4	159	78	3	356
3	216	6	237	166	13	638
Tổng số	439	13	483	265	16	1.216

(Đối với việc lập danh mục công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954, UBND Thành phố giao nhiệm vụ này cho Sở Quy hoạch - Kiến trúc, hiện nay Sở Quy hoạch - Kiến trúc đang chỉ đạo đơn vị tư vấn hoàn thiện danh mục để trình UBND Thành phố ký ban hành Quyết định).

Thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU và chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Xây dựng đã chủ trì hợp với Cục Quản trị A (Văn phòng Trung ương Đảng); Cục phục vụ ngoại giao (Đoàn Bộ Ngoại giao); các Sở: Quy hoạch - Kiến trúc, Văn hóa và Thể thao, Tài nguyên và Môi trường; UBND các quận: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Đống Đa, Tây Hồ; Công ty TNHH MTV Kinh doanh dịch vụ nhà Hà Nội; Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội; Tổng Công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị (Bộ Quốc phòng) để thống nhất xác định tiêu chí, nguyên tắc, nguồn vốn, danh mục 20 nhà biệt thự thực hiện chỉnh trang giai đoạn 2021-2025 theo Chương trình số 03-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội, kết quả như sau:

- Đã chỉnh trang xong và đang chỉnh trang 12 biệt thự cũ và 7 công trình kiến trúc khác (công trình của Trung ương do Trung ương đầu tư thực hiện; các công trình thuộc Thành phố do Thành phố đầu tư thực hiện), cụ thể:

+ Đã hoàn thành cải tạo, chỉnh trang 03 biệt thự (Biệt thự tại 55 Phan Đình Phùng; Biệt thự tại 5 Thuyền Quang; Biệt thự tại 68 Lý Thường Kiệt).

+ Đã khởi công, đang thi công 04 biệt thự (Trụ sở Hội Văn nghệ sỹ Việt Nam số 51 Trần Hưng Đạo; Biệt thự tại 49 Trần Hưng Đạo - 46 Hàng Bài trụ sở của Trung tâm giao lưu văn hóa khu phố cũ. UBND quận Hoàn Kiếm; Biệt thự tại 68 Nguyễn Thái Học, trụ sở UBND phường Điện Biên của UBND quận Ba Đình; Biệt thự tại 154 Quán Thánh).

+ Đang hoàn tất thủ tục đầu tư, xây dựng 05 biệt thự gồm số 159 Bà Triệu (41 Tô Hiến Thành, 2 mặt phố) trụ sở của Tổng cục Hải quan; biệt thự số 60 và số 64 Bà Triệu (trụ sở Trung ương Đoàn TNCSHCM); số 154 Quán Thánh và 25 Phan Bội Châu của Cục phục vụ Ngoại giao Đoàn (Bộ Ngoại giao).

+ Đã hoàn thành cải tạo 05 công trình kiến trúc có giá trị trước năm 1954 (*Trụ sở Tập đoàn hóa chất Việt Nam số 1A Tràng Tiền; Trụ sở Tòa án nhân dân tối cao số 43 Hai Bà Trưng, 48 Lý Thường Kiệt; Bệnh viện K số 43 Quán Sứ; Trụ sở Công an quận Hoàn Kiếm số 2 Tràng Thi; Vaxuco số 1 Hoàng Diệu; trụ sở của Tổng Công ty xuất nhập khẩu tổng hợp Vạn Xuân Bộ Quốc phòng*).

+ Các đơn vị của Trung ương đang triển khai các thủ tục đầu tư, xây dựng để cải tạo, chỉnh trang trụ sở Bộ Tư pháp tại số 60 Trần Phú, trụ sở Bộ Giao thông vận tải số 80 Trần Hưng Đạo.

- Căn cứ đề nghị của Sở Xây dựng, UBND Thành phố đã ban hành các Kế hoạch:

+ Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 4/4/2023 về thực hiện việc bảo tồn, chỉnh trang 24 biệt thự cũ, 08 công trình kiến trúc khác, trong đó phần đầu cuối năm 2025 bảo tồn, chỉnh trang xong 36 biệt thự và 15 công trình kiến trúc khác, vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao theo Chương trình số 03-CTr/TU của Thành ủy.

+ Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 4/4/2023 về khảo sát, đánh giá và kiểm định chất lượng 1.216 biệt thự và 8 công trình kiến trúc khác.

+ Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 4/4/2023 Kế hoạch triển khai thực hiện việc thiết lập hồ sơ quản lý, cơ sở dữ liệu, số hóa 3D đối với 222 biệt thự thuộc nhóm 1 và phần mềm quản lý 1.216 nhà biệt thự.

Tuy nhiên, công tác quản lý, sử dụng quỹ biệt thự xây dựng trước năm 1954 trên địa bàn Thành phố còn một số khó khăn, vướng mắc:

Khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND quy định **UBND Thành phố trình HĐND Thành phố** quyết định danh mục nhà cổ, biệt thự cũ và công trình kiến trúc xây dựng trước năm 1954 cải tạo, phục hồi, phá dỡ, xây dựng lại.

Việc lập danh mục nhà cổ, biệt thự cũ và công trình kiến trúc xây dựng trước năm 1954 đã hư hỏng, xuống cấp, nguy hiểm chậm được thực hiện vì không có kinh phí để thực hiện việc kiểm định, đánh giá chất lượng công trình (*dự kiến khối lượng và chi phí rất lớn, gồm 1.216 biệt thự; khoảng 300 nhà cổ và khoảng 2.000 công trình kiến trúc xây dựng trước năm 1954*).

Mặt khác theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng công trình, yêu cầu các chủ sở hữu, quản lý đang sử dụng công trình phải tự bỏ kinh phí để thực hiện việc kiểm định chất lượng công trình phần sở hữu, sử dụng của riêng mình, nên Ngân sách nhà nước không thể bỏ toàn bộ kinh phí để kiểm định chất lượng cũng như đầu tư cải tạo, phục hồi, xây dựng lại công trình (*do đan xen sở hữu, sử dụng của tư nhân, giữa tư nhân và Nhà nước, giữa phần sở hữu, sử dụng chung; người sở hữu, sử dụng không hợp tác, không tự bỏ kinh phí ra để kiểm định chất lượng*).

Ngày 04/4/2023, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 115/KH-UBND về khảo sát, đánh giá và kiểm định chất lượng 1.216 biệt thự và 8 công trình kiến trúc khác thực hiện xong trước 30/6/2024 (trong đó Khảo sát, kiểm định, đánh giá

chất lượng chi tiết 24 biệt thự và 8 công trình kiến trúc khác; Khảo sát, đánh giá sơ bộ chất lượng 1.192 biệt thự còn lại). Hiện nay, có một số biệt thự đã xuống cấp, hư hỏng, một số tổ chức, cá nhân đã tự bỏ kinh phí để tổ chức thực hiện việc kiểm định chất lượng và lập hồ sơ xin cải tạo, phục hồi, phá dỡ, xây dựng lại theo đúng quy định tại Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố và Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND của UBND Thành phố.

(UBND Thành phố đã có 02 Báo cáo HĐND Thành phố: số 307/BC-UBND ngày 23/8/2023; số 178/BC-UBND ngày 05/6/2023).

4.3. Về trách nhiệm giải quyết kiến nghị của cử tri

4.3.1. Đánh giá chung về công tác giải quyết kiến nghị cử tri.

Từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay, HĐND Thành phố đã tổng hợp, chuyển đến UBND Thành phố 2.201 kiến nghị cử tri²³ để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi nhận được văn bản của Thường trực HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các ngành, các cấp liên quan kiểm tra, rà soát, giải quyết, trả lời và tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố kết quả thực hiện theo quy định.

Công tác giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri được UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã ngày càng quan tâm và xác định rõ trách nhiệm trước cử tri; UBND Thành phố đã tập trung đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành, phân công cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nêu cao trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm kịp thời giải quyết các kiến nghị của cử tri, trong đó quan tâm xử lý ngay những vấn đề “nóng” được cử tri và nhân dân quan tâm, kiến nghị nhiều lần, những vấn đề phức tạp tồn đọng kéo dài; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố. Để nâng cao hiệu quả công việc, hiện Thành phố đang tập trung xây dựng phần mềm quản lý giải quyết kiến nghị cử tri đảm bảo đồng bộ từ Thành phố đến cơ sở phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc, giám sát và giải quyết dứt điểm kiến nghị của cử tri.

Nhìn chung, việc tiếp nhận giải quyết và trả lời kiến nghị cử tri trong thời gian qua đã được Thành phố quan tâm, nắm bắt và kịp thời giải quyết, xác định rõ trách nhiệm; nghiêm túc trong việc xem xét, trả lời, 100% các kiến nghị của cử tri được trả lời đúng thời hạn; nội dung trả lời rõ ràng, cơ bản giải đáp được những kiến nghị mà cử tri quan tâm, chất lượng giải quyết các kiến nghị ngày một nâng cao; cải tiến cả phương pháp và cách làm để đảm bảo kết quả thiết thực, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc cử tri quan tâm. Trong quá trình giải quyết kiến nghị cử tri, UBND Thành phố đã chỉ đạo các ngành chức năng rà

²³Kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố khoá XV, nhiệm kỳ 2016-2021: 329 kiến nghị; HĐND Thành phố khoá XVI, nhiệm kỳ 2021-2026: Kỳ họp thứ 2: 468 kiến nghị; Kỳ họp thứ 3: 216 kiến nghị; Kỳ họp thứ 7: 357 kiến nghị; Kỳ họp thứ 10: 224 kiến nghị; Kỳ họp thứ 12: 333 kiến nghị; Kỳ họp thứ 14: 274 kiến nghị.

soát, bổ sung, điều chỉnh các cơ chế chính sách và kiến nghị với cấp trên những vấn đề vượt thẩm quyền giải quyết của Thành phố; từng bước chấn chỉnh, hoàn thiện công tác quản lý điều hành của các cấp chính quyền tạo sự gắn bó, tin tưởng của cử tri trong thực hiện đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước gắn với cuộc sống thường ngày của người dân và trách nhiệm cụ thể của các cấp, các ngành.

UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tập trung giải quyết, tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố để thông tin trả lời cử tri theo quy định. Đối với 2.201 kiến nghị cử tri do HĐND Thành phố chuyển đến, UBND Thành phố đã xem xét trả lời theo thẩm quyền 2.201/2.201 kiến nghị (tỷ lệ 100%). Trong đó: Các kiến nghị cử tri theo các Nghị quyết HĐND Thành phố²⁴ đã giải quyết xong 1.585/1.927 kiến nghị (đạt tỷ lệ 82,2%), số kiến nghị đang tiếp tục giải quyết là 342/1.927 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 17,8%); đối với 274 kiến nghị tại Kỳ họp 14 (tháng 12/2023) hiện UBND Thành phố đang chỉ đạo các đơn vị rà soát, phân loại, xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

4.3.2. Kết quả giải quyết kiến nghị cử tri theo yêu cầu của HĐND Thành phố tại các Nghị quyết:

a) Kết quả thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND Thành phố (Kỳ họp thứ 18, Kỳ họp thứ 2).

Ngày 10/12/2021, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 34/NQ-HĐND trong đó giao UBND Thành phố rà soát, phân loại, giải quyết dứt điểm 264 kiến nghị cử tri còn tồn từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay. Thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tập trung giải quyết.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, các đơn vị đã giải quyết xong 241/264 kiến nghị cử tri (đạt tỷ lệ 91,3%); còn 23/264 kiến nghị đang giải quyết (chiếm tỷ lệ 8,7%), cụ thể:

STT	Kỳ họp	Tổng số kiến nghị của cử tri (tồn)	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Tỷ lệ đã giải quyết
1	Trước Kỳ họp 18	6	1	5	0	16,6%
2	Sau Kỳ họp 18	3	1	2	0	33,3%
3	Trước Kỳ họp 2	8	0	8	0	0%
4	Sau Kỳ họp 2	10	2	8	0	20%

²⁴Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2021: 264 kiến nghị; Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 10/12/2022: 203 kiến nghị; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 06/7/2023: 557 kiến nghị.

Tổng hợp	27	4	23	0	14,8%
-----------------	-----------	----------	-----------	----------	--------------

Như vậy, đến nay UBND Thành phố đã chỉ đạo giải quyết xong 774/797 kiến nghị cử tri theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 (đạt tỷ lệ 97,2%), còn 23/797 kiến nghị đang tiếp tục giải quyết (chiếm tỷ lệ 2,8%).

b) Kết quả thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND Thành phố (Kỳ họp thứ 3, Kỳ họp thứ 7).

Ngày 10/12/2022, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 31/NQ-HĐND về việc giải quyết kiến nghị cử tri từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay, trong đó giao UBND Thành phố tiếp tục giải quyết 125/573 kiến nghị cử tri còn tồn chưa giải quyết xong.

Thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 10/12/2022, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tập trung giải quyết, đến nay các đơn vị đã giải quyết xong 26/125 kiến nghị cử tri; còn 99/125 kiến nghị đang giải quyết, cụ thể:

STT	Kỳ họp	Tổng số kiến nghị của cử tri (còn tồn)	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Tỷ lệ đã giải quyết
1	Trước Kỳ họp 3	30	4	26	0	13,3%
2	Sau Kỳ họp 3	14	3	11	0	21,4%
3	Trước Kỳ họp 7	50	12	38	0	24%
4	Sau Kỳ họp 7	31	7	24	0	22,5%
Tổng hợp		125	26	99	0	20,8%

Như vậy, UBND Thành phố đã chỉ đạo giải quyết xong 474/573 kiến nghị cử tri theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 (đạt tỷ lệ 82,7%), còn 99/573 kiến nghị đang tiếp tục giải quyết (chiếm tỷ lệ 17,3%).

c) Kết quả thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố.

Ngày 06/7/2023, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 19/NQ-HĐND về việc giải quyết kiến nghị cử tri từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay, trong đó đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo giải quyết 120/224 kiến nghị cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 10 còn tồn chưa giải quyết xong.

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 06/7/2023, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tập trung giải quyết. Đến nay, các đơn vị đã giải quyết xong 20/120 kiến nghị cử tri; còn 100/120 kiến nghị cử tri đang tiếp tục giải quyết, cụ thể:

STT	Kỳ họp	Tổng số kiến nghị của cử tri	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Tỷ lệ đã giải quyết
1	Trước Kỳ họp 10	75	11	64	0	14,6%
2	Sau Kỳ họp 10	45	9	36	0	20%
Tổng hợp		120	20	100	0	16,6%

Như vậy, UBND Thành phố đã chỉ đạo giải quyết xong 124/224 kiến nghị cử tri theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 (đạt tỷ lệ **55,4%**), còn 100/224 kiến nghị đang tiếp tục giải quyết (chiếm tỷ lệ **44,6%**).

d) Kết quả trả lời, giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 12 HĐND Thành phố.

Thực hiện yêu cầu của Thường trực HĐND Thành phố về việc trả lời kiến nghị cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 12 HĐND Thành phố (tổng số 333 kiến nghị cử tri), UBND Thành phố đã có Văn bản: số 2522/UBND-TH ngày 11/8/2023, số 2769/UBND-TH ngày 30/8/2023 chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, giải quyết và trả lời theo quy định.

UBND Thành phố đã có Báo cáo: số 3316/UBND-TH ngày 09/10/2023, số 3405/UBND-TH ngày 13/10/2023 về trả lời kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 12 HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026 báo cáo HĐND Thành phố để trả lời tại các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND Thành phố. Đối với những kiến nghị đủ điều kiện, các đơn vị liên quan đã kịp thời giải quyết, qua đó đã tháo gỡ được nhiều khó khăn vướng mắc, cơ bản đáp ứng được nguyện vọng của cử tri và nhân dân Thủ đô.

Trong tổng số 333 kiến nghị cử tri trước và sau Kỳ họp 12, đến nay đã giải quyết xong 163/333 kiến nghị (đạt tỷ lệ **48,9%**); hiện còn 170 kiến nghị đang trong thời hạn giải quyết theo quy định (chiếm tỷ lệ **51,1%**), cụ thể:

STT	Kỳ họp	Tổng số kiến nghị của cử tri	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Tỷ lệ đã giải quyết
1	Trước Kỳ họp 12	205	92	113	0	44,9%
2	Sau Kỳ họp 12	128	71	57	0	55,5%
Tổng hợp		333	163	170	0	48,9%

e) Kết giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 14 HĐND Thành phố.

Thực hiện yêu cầu của Thường trực HĐND Thành phố về việc trả lời kiến nghị cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 14 HĐND Thành phố (172 kiến nghị trước

kỳ họp, 102 kiến nghị sau kỳ họp), UBND Thành phố đã có Văn bản số 282/UBND-TH ngày 25/01/2024 giao các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết. Hiện nay, các đơn vị đang rà soát, phân loại, xem xét giải quyết theo quy định, UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị và tổng hợp, báo cáo HĐND Thành phố trước ngày 30/4/2024 đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

g) Kết quả thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố.

Ngày 08/12/2023, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 44/NQ-HĐND về việc giải quyết kiến nghị cử tri từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay, trong đó đề nghị UBND Thành phố rà soát, phân loại để giải quyết dứt điểm các kiến nghị cử tri theo các Nghị quyết: số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2021, số 31/NQ-HĐND ngày 10/12/2022, số 19/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; các kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 14 HĐND Thành phố khoá XVI, nhiệm kỳ 2021-2026.

Thực hiện yêu cầu của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã có Văn bản số 710/UBND-TH ngày 17/3/2024 phân công các đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố tập trung chỉ đạo, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã theo ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công rà soát toàn bộ kết quả giải quyết kiến nghị cử tri đã và đang giải quyết theo các Nghị quyết nêu trên; tập trung giải quyết dứt điểm những kiến nghị còn tồn tại (392 kiến nghị); tăng cường công tác lãnh đạo, kiểm tra các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ; yêu cầu các đồng chí Ủy viên UBND Thành phố, Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường phối hợp, nâng cao trách nhiệm, chất lượng tham mưu với UBND Thành phố trong công tác trả lời, giải quyết kiến nghị cử tri; đảm bảo các kiến nghị của cử tri được xem xét, trả lời và giải quyết đầy đủ, kịp thời theo quy định pháp luật.

Đến nay, các đơn vị đã giải quyết xong **50/392** kiến nghị cử tri còn tồn theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố, còn **342** kiến nghị cử tri, UBND Thành phố đang tập trung chỉ đạo, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã có liên quan khẩn trương giải quyết, tham mưu UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố theo quy định.

4.4. Về trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân

4.4.1. Đánh giá, kết quả trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân.

Trong những năm gần đây, UBND Thành phố đã ban hành nhiều văn bản để tổ chức triển khai thực hiện tới các cấp, các ngành trên địa bàn thành phố. Cụ thể: Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 06/02/2017 của UBND Thành phố về việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 16/12/2016 của Thành ủy về tăng

cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 01/6/2017 của UBND Thành phố về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố Hà Nội; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 24/4/2018 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân đến kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã, Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố; Văn bản số 3985/UBND-BTCD ngày 28/8/2018 về việc tăng cường trách nhiệm tiếp công dân của Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã, Giám đốc, Thủ trưởng Sở ngành Thành phố; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 24/7/2019 về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 23/11/2022 về việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 27/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 16/12/2016 của ban Thường vụ Thành ủy về Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023,... Trong đó, UBND Thành phố yêu cầu các cấp, các ngành tăng cường tiếp, đối thoại với công dân, chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình KNTC ngay từ khi phát sinh tại cơ sở, nâng cao chất lượng giải quyết KNTC, tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo có hiệu lực pháp luật,... không để phát sinh thành “điểm nóng” gây mất an ninh trật tự; chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thanh tra, kiểm tra trách nhiệm đối với thủ trưởng các đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về KNTC, qua đó kịp thời chấn chỉnh tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện công tác này.

a. Công tác tiếp công dân

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan hành chính của Thành phố đã tiếp thường xuyên 68.544 lượt công dân đến KNTC, kiến nghị, phản ánh (trong đó, UBND Thành phố tiếp 8.033 lượt công dân). Trong đó, có 157 lượt đoàn đông người đến KNTC (từ 10 người trở lên/đoàn) được tiếp với 69 vụ việc.

Lãnh đạo các cơ quan hành chính đã tiếp định kỳ, đột xuất 32.829 lượt công dân (trong đó, lãnh đạo UBND Thành phố tiếp 866 lượt công dân).

b. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan hành chính của Thành phố đã tiếp nhận và xử lý 110.478 đơn các loại: gồm: 17.404 đơn khiếu nại; 12.462 đơn tố cáo và 80.612 đơn kiến nghị, phản ánh, dân nguyện.

Nội dung đơn KNTC chủ yếu liên quan đến lĩnh vực quản lý sử dụng đất đai, GPMB, quản lý trật tự xây dựng, chế độ chính sách,... Nhìn chung, số đơn nêu trên đã được phân loại, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

c. Kết quả giải quyết đơn KNTC thuộc thẩm quyền

Trong kỳ báo cáo, các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố giao Thanh tra Thành phố xem xét: 1.174 vụ KNTC (khiếu nại: 763 vụ; tố cáo: 411 vụ); thẩm tra, rà soát 1.103 vụ việc. Thanh tra Thành phố đã tham mưu giải quyết được 1.158 vụ KNTC (khiếu nại: 759 vụ; tố cáo: 399 vụ) và hoàn thành, báo cáo UBND Thành phố 1.102 vụ việc thẩm tra, rà soát.

d. Kết quả rà soát các vụ KNTC phức tạp, đông người

UBND Thành phố chỉ đạo các đơn vị rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ KNTC phức tạp, tồn đọng, kéo dài, kết quả cụ thể:

- Nghị quyết số 22/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của HĐND Thành phố: đã thực hiện dứt điểm 174/176 vụ việc; còn 02 vụ việc;

- Kế hoạch số 2100/KH-TTTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ: đã thực hiện dứt điểm 09/09 vụ việc;

- Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ: đang thực hiện 12 vụ việc;

- Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND Thành phố: đang thực hiện 88 vụ việc (21 vụ khiếu nại, 67 vụ tố cáo);

- Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 04/7/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy: đang thực hiện 43 vụ việc.

4.4.2. Đối với kết quả giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân do Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố chuyển tới UBND Thành phố để chỉ đạo giải quyết.

Đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân do Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố chuyển tới UBND Thành phố được Ban Tiếp công dân Thành phố theo dõi, tham mưu, tổng hợp kết quả giải quyết của UBND Thành phố. Thanh tra Thành phố không có số liệu tổng hợp kết quả giải quyết của UBND Thành phố đối với nội dung này. Do vậy, Thanh tra Thành phố đề nghị Ban Tiếp công dân Thành phố tổng hợp, báo cáo số liệu này gửi về Văn phòng UBND Thành phố để tổng hợp, báo cáo Đoàn giám sát của HĐND Thành phố.

III. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN, GIẢI PHÁP

1. Hạn chế

- Cơ chế liên thông, phối hợp giữa cấp và ngành; giữa các cấp với nhau chưa thực sự nhịp nhàng, thiếu chặt chẽ, đồng bộ. Công tác tham mưu, hợp tác và phối hợp triển khai thực hiện của một số cơ quan, đơn vị chưa hiệu quả. Việc thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao còn chậm muộn (ở cả cấp Thành phố và các đơn vị thuộc Thành phố).

- Một số cơ quan, đơn vị còn thiếu quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các đơn vị trực thuộc, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền. Việc thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức,

viên chức, người lao động hàng tháng trên phần mềm của Thành ủy còn có biểu hiện chưa nghiêm túc, một số trường hợp chưa thực hiện đúng tiến độ quy định.

- Công tác kiểm tra của một số cơ quan, đơn vị chưa đạt hiệu quả cao, tự kiểm tra còn hình thức; chưa phát hiện được các vấn đề thiếu sót, khuyết điểm khi tự kiểm tra; chưa thực hiện đầy đủ kiến nghị của Đoàn Kiểm tra công vụ Thành phố.

- Một số tồn tại, hạn chế trong công tác giải quyết hồ sơ hành chính, tiếp công dân phát hiện từ những năm trước đến nay vẫn chậm được khắc phục; kết quả giải quyết một số hồ sơ TTHC hành chính còn chưa đáp ứng yêu cầu của cá nhân, tổ chức; một số hồ sơ giải quyết chưa đúng hạn, nhất là trên lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Tinh thần, thái độ của một số cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ chưa cao; một số cán bộ, công chức, viên chức chưa gương mẫu trong triển khai, thực hiện các bộ quy tắc ứng xử của Thành phố. Một số cán bộ, công chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, buông lỏng quản lý dẫn đến phải xử lý kỷ luật.

- Một số Sở, ngành xây dựng nội dung, Nghị quyết tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố còn chậm so với tiến độ đề ra, một số Sở, ngành xây dựng Đề án tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố trình Thường trực Thành ủy chưa đảm bảo yêu cầu chất lượng. Một số nội dung trình HĐND Thành phố đã được Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất chủ trương đưa vào nội dung kỳ họp tuy nhiên sau đó các Sở, ngành báo cáo UBND Thành phố đề nghị Thường trực HĐND Thành phố cho rút do không kịp chuẩn bị đủ hồ sơ, tài liệu cần thiết trình kỳ họp HĐND Thành phố.

- Đối với kết luận Giám sát việc chấp hành quy định pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng quỹ biệt thự xây dựng trước năm 1954 trên địa bàn Thành phố, UBND Thành phố chưa thực hiện được quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND: UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định danh mục nhà cổ, biệt thự cũ và công trình kiến trúc xây dựng trước năm 1954 cần cải tạo, phục hồi, phá dỡ, xây dựng lại.

- UBND Thành phố đã quan tâm, giải quyết những nội dung kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp. Tuy nhiên, có một số nội dung mới giải quyết một phần, chưa triệt để hoặc thời gian giải quyết kéo dài (Ví dụ: việc xử lý tồn tại về đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng, xử lý môi trường, rác thải...; một số nội dung cử tri kiến nghị còn tồn qua nhiều nhiệm kỳ như vướng mắc tại một số dự án BT, đầu tư các công trình, hạ tầng, thiết chế văn hóa, giáo dục tại các Khu đô thị mới, tình trạng ô nhiễm môi trường; xử lý nước thải tại các làng nghề...); một số nội dung tổng hợp kết quả cho thấy các ngành tổ chức triển khai thực hiện còn chậm.

- Một số ý kiến trả lời chưa đi thẳng vào nội dung vấn đề, chưa quy rõ trách nhiệm và thời hạn giải quyết; một số kiến nghị thuộc phạm vi, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, nhiều cấp, nhiều ngành chưa có sự

phối hợp chặt chẽ, kịp thời của các cơ quan dẫn đến việc giải quyết kéo dài và cử tri tiếp tục kiến nghị.

- Việc triển khai thực hiện một số quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật và các kết luận nội dung tố cáo còn chậm.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết những vụ việc cụ thể đôi khi còn thiếu chặt chẽ, làm chậm tiến độ giải quyết.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, cập nhật, chia sẻ dữ liệu về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh đôi lúc chưa kịp thời và hiệu quả.

2. Nguyên nhân

- Việc công bố TTHC của một số Bộ, ngành còn chưa kịp thời, cập nhật chưa đầy đủ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Ngoài ra, giao diện các TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, các chức năng của Cổng Dịch vụ công Quốc gia chưa thuận tiện cho người dân, chưa thông suốt kịp thời.

Việc hướng dẫn triển khai của các Bộ, ngành chưa có lộ trình tổng thể, đảm bảo thuận lợi cho các địa phương triển khai liên quan đến chuyển đổi số, triển khai hệ thống thông tin / CSDL chuyên ngành của các Bộ, ngành

- Cổng dịch vụ công Thành phố và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Thành phố đang vận hành trong giai đoạn đầu, còn xuất hiện nhiều lỗi kỹ thuật, gây khó khăn cho các đơn vị trong thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC.

Việc thực hiện số hóa tại Bộ phận một cửa các Sở, ngành và Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện đang bị chậm so với lộ trình đề ra do thiếu hướng dẫn chi tiết về quy định đối với lưu trữ hồ sơ điện tử của Bộ Nội vụ và các đơn vị liên quan; việc ban hành hướng dẫn và thống nhất danh mục mã số hồ sơ, thành phần hồ sơ số hóa chưa được các Bộ chủ quản hướng dẫn và chỉ đạo thực hiện

- Khối lượng, yêu cầu công việc lớn, trong khi đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước còn khó khăn, đặc biệt công chức xã, phường dẫn đến một bộ phận chưa yên tâm công tác; một số công chức thôi việc do áp lực công việc.

- Việc xử lý các vấn đề phát hiện khi kiểm tra chưa quyết liệt, nghiêm túc, dẫn đến nhiều nội dung không quá phức tạp nhưng chậm được khắc phục, tái diễn, hoặc tồn tại kéo dài.

- Việc kiểm điểm nhiệm vụ, quy trách nhiệm, xử lý các cá nhân, tập thể vi phạm kỷ cương hành chính, đặc biệt là trách nhiệm người lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu đơn vị chưa nghiêm, chưa có tính nêu gương. Việc triển khai thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố mới chỉ dừng ở mức tuyên truyền, vận động ký cam kết, kiểm tra, nhắc nhở... nên có nơi, có lúc hiệu quả còn chưa cao.

- Mặc dù các cơ quan, đơn vị sớm triển khai thực hiện kiểm tra công vụ nội bộ nhưng hiệu quả kiểm tra cần được nâng cao hơn để phát hiện kịp thời tồn tại, thiếu sót của cơ quan, đơn vị mình (có cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra công vụ nhưng khi Đoàn kiểm tra công vụ Thành phố tiến hành kiểm tra vẫn phát hiện thiếu sót, khuyết điểm). Một số tồn tại, hạn chế trong công tác giải quyết hồ sơ hành chính, tiếp công dân phát hiện từ những năm trước đến nay vẫn chậm được khắc phục (việc công khai TTHC còn tồn tại, thiếu sót, việc giải quyết TTHC còn quá thời hạn, việc ghi chép sổ sách chưa đúng quy định, việc bố trí cơ sở vật chất phục vụ hoạt động tiếp công dân chưa được quan tâm theo quy định).

- Việc công bố TTHC của một số Bộ, ngành còn chưa kịp thời, cập nhật chưa đầy đủ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Ngoài ra, giao diện các TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, các chức năng của Cổng Dịch vụ công Quốc gia chưa thuận tiện cho người dân, chưa thông suốt kịp thời.

Việc hướng dẫn triển khai của các Bộ, ngành chưa có lộ trình tổng thể, đảm bảo thuận lợi cho các địa phương triển khai liên quan đến chuyển đổi số, triển khai hệ thống thông tin / CSDL chuyên ngành của các Bộ, ngành

- Cổng dịch vụ công Thành phố và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Thành phố đang vận hành trong giai đoạn đầu, còn xuất hiện nhiều lỗi kỹ thuật, gây khó khăn cho các đơn vị trong thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC.

Việc thực hiện số hóa tại Bộ phận một cửa các Sở, ngành và Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện đang bị chậm so với lộ trình đề ra do thiếu hướng dẫn chi tiết về quy định đối với lưu trữ hồ sơ điện tử của Bộ Nội vụ và các đơn vị liên quan; việc ban hành hướng dẫn và thống nhất danh mục mã số hồ sơ, thành phần hồ sơ số hóa chưa được các Bộ chủ quản hướng dẫn và chỉ đạo thực hiện

- Khối lượng, yêu cầu công việc lớn, trong khi đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước còn khó khăn, đặc biệt công chức xã, phường dẫn đến một bộ phận chưa yên tâm công tác; một số công chức thôi việc do áp lực công việc.

- Việc xử lý các vấn đề phát hiện khi kiểm tra chưa quyết liệt, nghiêm túc, dẫn đến nhiều nội dung không quá phức tạp nhưng chậm được khắc phục, tái diễn, hoặc tồn tại kéo dài.

- Việc kiểm điểm nhiệm vụ, quy trách nhiệm, xử lý các cá nhân, tập thể vi phạm kỷ cương hành chính, đặc biệt là trách nhiệm người lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu đơn vị chưa nghiêm, chưa có tính nêu gương. Việc triển khai thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố mới chỉ dừng ở mức tuyên truyền, vận động ký cam kết, kiểm tra, nhắc nhở... nên có nơi, có lúc hiệu quả còn chưa cao.

- Mặc dù các cơ quan, đơn vị sớm triển khai thực hiện kiểm tra công vụ nội bộ nhưng hiệu quả kiểm tra cần được nâng cao hơn để phát hiện kịp thời tồn tại, thiếu sót của cơ quan, đơn vị mình (có cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thanh

tra, kiểm tra công vụ nhưng khi Đoàn kiểm tra công vụ Thành phố tiến hành kiểm tra vẫn phát hiện thiếu sót, khuyết điểm). Một số tồn tại, hạn chế trong công tác giải quyết hồ sơ hành chính, tiếp công dân phát hiện từ những năm trước đến nay vẫn chậm được khắc phục (việc công khai TTHC còn tồn tại, thiếu sót, việc giải quyết TTHC còn quá thời hạn, việc ghi chép sổ sách chưa đúng quy định, việc bố trí cơ sở vật chất phục vụ hoạt động tiếp công dân chưa được quan tâm theo quy định).

- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh, xử lý vi phạm kỷ luật và đề xuất các giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ Thành phố giao chưa thực sự quyết liệt, có hiệu quả, kết quả còn hạn chế; chưa có các biện pháp chế tài đủ mạnh trong việc ngăn chặn, xử lý kịp thời các sai phạm và biểu hiện tiêu cực xảy ra trên địa bàn.

- Nguyên nhân UBND Thành phố chưa trình HĐND Thành phố quyết định danh mục nhà cổ, biệt thự cũ và công trình kiến trúc xây dựng trước năm 1954 cần cải tạo, phục hồi, phá dỡ, xây dựng lại do: Thiếu kinh phí để thực hiện việc kiểm định, đánh giá chất lượng công trình (*dự kiến khối lượng và chi phí rất lớn, gồm 1.216 biệt thự; khoảng 300 nhà cổ và khoảng 2.000 công trình kiến trúc xây dựng trước năm 1954*). Theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình, các chủ sở hữu, quản lý đang sử dụng công trình phải tự bỏ kinh phí để thực hiện việc kiểm định chất lượng công trình phân sở hữu, sử dụng của riêng mình. Ngân sách nhà nước không thể bỏ toàn bộ kinh phí để kiểm định chất lượng cũng như đầu tư cải tạo, phục hồi, xây dựng lại công trình (*do đan xen sở hữu, sử dụng của tư nhân, giữa tư nhân và Nhà nước, giữa phân sở hữu, sử dụng chung; người sở hữu, sử dụng không hợp tác, không tự bỏ kinh phí ra để kiểm định chất lượng*).

- Nguyên nhân liên quan việc giải quyết kiến nghị cử tri:

Thứ nhất, việc giải quyết một số tồn tại cần có thời gian tổ chức thực hiện; trong quá trình thực hiện theo chỉ đạo lại phát sinh những khó khăn, bất cập hoặc cơ quan Thanh tra, Kiểm toán, cơ quan Điều tra có kết luận, cần rà soát kỹ, xem xét, tháo gỡ và giải quyết một cách thận trọng. Nhiều nội dung kiến nghị liên quan đến điều chỉnh quy hoạch và việc sử dụng ngân sách để đầu tư. Việc đầu tư từ ngân sách cũng như việc điều chỉnh quy hoạch cần phải thực hiện theo kế hoạch, rà soát khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên và tổ chức triển khai theo quy trình, thủ tục pháp luật quy định, chưa giải quyết triệt để trong thời gian ngắn theo kiến nghị của cử tri.

Thứ hai, khi một số cơ chế, chính sách, quy định pháp luật có điều chỉnh trong quá trình thực hiện cần báo cáo các cấp có thẩm quyền, do vậy các cơ quan chức năng cần báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố, Thành ủy, Chính phủ trước khi tổ chức thực hiện, nên có một số nội dung kiến nghị của cử tri kéo dài, chưa dứt điểm.

Thứ ba, do khối lượng công việc lớn, các ngành chức năng chưa khoa học trong việc tổng hợp, chưa phối hợp chặt chẽ và chưa nghiêm túc xem xét những

vấn đề cử tri kiến nghị, nên có nội dung còn bỏ sót, trả lời sơ sài, chưa đáp ứng được mong muốn của cử tri.

- Công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết KNTC là công việc khó khăn, phức tạp. Hệ thống, chính sách pháp luật còn có những chồng chéo, chưa hoàn thiện nhất là lĩnh vực quản lý về đất đai, chế độ bồi thường giải phóng mặt bằng... nên việc áp dụng còn khó khăn; một số vụ việc tuy đã được giải thích, giải quyết có lý, có tình song người dân vẫn chưa nhất trí do giá trị bồi thường thấp, không đảm bảo ổn định cuộc sống sau khi tái định cư. Việc quy định trách nhiệm, trình tự, thủ tục trong thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo có hiệu lực pháp luật còn chưa cụ thể dẫn đến một số vụ việc chưa thực hiện xong dứt điểm. Một số vụ việc còn để kéo dài, cơ chế chính sách pháp luật có sự thay đổi dẫn đến vướng mắc, khó khăn trong việc tổ chức thực hiện. Ngoài ra, nhận thức của một số người dân về KNTC còn hạn chế; có hiện tượng bị lôi kéo, dụ dỗ KNTC đông người, vượt cấp gây mất an ninh, trật tự,... Các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ người tố cáo, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực chưa hoàn thiện, thiếu cụ thể; việc kiểm tra, thanh tra, điều tra phát hiện, xử lý hành vi trả thù, trù dập người tố cáo và những vi phạm quy định về bảo vệ người tố cáo chưa được coi trọng, trong khi những hành vi trả thù, trù dập người tố cáo ngày càng tinh vi, khó phát hiện.

- Năng lực cán bộ được phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số đơn vị còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong giai đoạn hiện nay. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp chưa thường xuyên, chưa chủ động. Chưa cương quyết trong việc xử lý các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc trì hoãn, kéo dài việc giải quyết KNTC, thực hiện chỉ đạo của cấp trên trong giải quyết KNTC và thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện các kết luận giải quyết tố cáo; kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra.

3. Giải pháp, phương hướng trong thời gian tới

- Đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể và khả thi liên quan đến công tác quản lý, phát huy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với mô hình quản lý chính quyền đô thị.

- Tập trung đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin cho cấp xã, đặc biệt là Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành và phục vụ nhân dân, doanh nghiệp của các cơ quan hành chính Thành phố; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phần mềm một cửa dùng chung 3 cấp của Thành phố theo hướng tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong giao dịch và giải quyết TTHC, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, công tác theo dõi, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc cụ thể. Bồi dưỡng, nâng cao

năng lực, trình độ, có chế độ đãi ngộ, chính sách hợp lý đối ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, coi đây là một trong những thước đo quan trọng đánh giá hiệu quả, chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện CCHC, kiểm tra công vụ, chú trọng kiểm tra đột xuất; khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra. Thực hiện nghiêm Công điện số 280/CD-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương; Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật và trách nhiệm thực thi công vụ, gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân, tổ chức.

- Chủ động nắm chắc và bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, HĐND Thành phố và tình hình thực tiễn để xây dựng các chương trình kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện một cách có hiệu quả; phân đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Trung ương, Thành ủy, HĐND Thành phố giao. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác giữa Đoàn ĐBQH - Thường trực HĐND - UBND - UB MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2026. Chỉ đạo các Sở, ngành rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu, chuẩn bị nội dung trình các kỳ họp HĐND Thành phố, trong đó yêu cầu các Sở, ngành khi đăng ký nội dung trình kỳ họp HĐND Thành phố phải rà soát kỹ về thẩm quyền, cam kết đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định và chủ động phối hợp từ sớm với các Ban HĐND, Mặt trận Tổ quốc Thành phố; đồng thời có hình thức phê bình đối với người đứng đầu Sở ngành xin rút hoặc trình không đảm bảo tiến độ, chất lượng yêu cầu.

- UBND Thành phố tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành Thành phố nâng cao hơn nữa trách nhiệm trong việc tham mưu cho UBND Thành phố về công tác giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ.

- Các Sở, ban, ngành cần phối hợp chặt chẽ với UBND các quận, huyện, thị xã để đảm bảo các kiến nghị của cử tri được xem xét, trả lời và giải quyết đầy đủ, kịp thời; Chủ động rà soát, cập nhật các chính sách mới để kiến nghị và tham mưu UBND Thành phố báo cáo, trình HĐND Thành phố xem xét điều chỉnh, bổ sung kịp thời đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật cũng như điều kiện thực tiễn của Thủ đô.

- Văn phòng UBND Thành phố phối hợp tích cực với Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố khẩn trương hoàn thành và áp dụng Phần mềm quản lý công tác giải quyết kiến nghị cử tri để nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri.

- Đối với các kiến nghị có nội dung chưa rõ ràng, trùng lặp, Văn phòng UBND Thành phố cần phối hợp với các đơn vị liên quan làm rõ nội dung, trước khi phân công giải quyết, trả lời cử tri.

- Xác định kết quả giải quyết kiến nghị cử tri là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua cuối năm đối với các đơn vị.

- Để tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, theo đó tiếp tục đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; kiên quyết cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng bộ, cơ quan, địa phương để nâng cao hiệu quả thực thi công vụ, khơi thông nguồn lực, phát triển kinh tế - xã hội; văn bản số 1927/VPCP-KSTT ngày 25/3/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện nhiệm vụ công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ, Văn phòng UBND Thành phố đang tham mưu dự thảo Kế hoạch rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước thành phố Hà Nội năm 2024, theo đó:

+ Thống nhất tên gọi “quy trình nội bộ giải quyết công việc (ngoài thủ tục hành chính)” tại Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/3/2022 thành “TTHC nội bộ” để đồng bộ chung với khái niệm “TTHC nội bộ” tại Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố.

+ Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, công bố TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền, phạm vi giải quyết của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố, cơ quan chuyên môn của UBND Thành phố; UBND cấp huyện và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn Thành phố, bảo đảm việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức theo thủ tục, trình tự đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, công bố.

+ Kiên quyết cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước để nâng cao hiệu quả thực thi công vụ, khơi thông nguồn lực, phát triển kinh tế - xã hội. Kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các quy định, các TTHC nội bộ không cần thiết, không còn phù hợp; nâng cao hiệu quả thực thi công vụ; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan trong giải quyết các TTHC nội bộ.

+ Thực hiện chuẩn hóa, thống nhất TTHC nội bộ cấp huyện, cấp xã trên địa bàn Thành phố.

+ Tiến hành phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC nội bộ trên cơ sở thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ, bảo đảm cấp nào thực hiện hiệu quả hơn, thuận lợi hơn thì giao cấp đó thực hiện. Cơ quan ủy quyền phối hợp cơ quan được ủy quyền bảo đảm các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ khi được ủy

quyền. Bảo đảm nguyên tắc không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong việc thực hiện phân cấp, ủy quyền.

+ Cập nhật, xây dựng quy trình giải quyết và đưa các TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố (đã được Chủ tịch UBND Thành phố công bố) trên Hệ thống Quản lý văn bản điều hành tập trung của Thành phố.

- UBND Thành phố tiếp tục tăng cường tuyên truyền và tổ chức thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các Chỉ thị của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC bằng nhiều hình thức phù hợp.

Tăng cường tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết đơn thư ở cơ sở. Xây dựng cơ sở dữ liệu về đơn thư khiếu nại, tố cáo gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 55/2022/NQ-CP ngày 23/8/2022 của Chính phủ về “Quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh”.

Chỉ đạo các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, sở, ban, ngành tiến hành kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài; việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật, quyết định xử lý tố cáo trên địa bàn Thành phố, nhất là các vụ việc theo Nghị quyết số 22/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của HĐND Thành phố; Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ; Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND Thành phố; Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 04/7/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy. Tập trung chỉ đạo giải quyết những vấn đề dân sinh bức xúc, các vụ việc phức tạp, nhạy cảm về an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, tích cực giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân ngay từ cơ sở, không để nảy sinh các “điểm nóng”, các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, khiếu kiện vượt cấp.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực đặc biệt là các lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu nại tố cáo như: quản lý, sử dụng đất đai; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, đền bù giải phóng mặt bằng...;

Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Qua thanh tra phát hiện và xử lý kịp thời đối với các cá nhân có hành vi trì hoãn, kéo dài, thực hiện không nghiêm túc chỉ đạo của cấp trên trong giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, kết luận, quyết định xử lý vi phạm qua giải quyết tố cáo, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Quan tâm chính sách cán bộ, nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm giúp cán bộ, công chức yên tâm công tác, gắn bó với công việc, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị đề xuất với Trung ương

- Xem xét sửa đổi, bổ sung các quy định về giải quyết tố cáo đối với trường hợp vụ việc đã được giải quyết theo thẩm quyền về giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai, vụ án dân sự, hành chính nhưng người khiếu nại chuyển sang tố cáo về cùng nội dung đã được giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai, vụ án dân sự, hành chính.

- Đề nghị Trung ương: (1) Có những quy định cụ thể về xử lý đối với người tố cáo sai sự thật, mạo danh người khác để tố cáo sai sự thật, những trường hợp gửi đơn nhiều, vượt cấp do không đạt được mục đích cá nhân, việc bồi thường thiệt hại về tài sản, danh dự do hành vi tố cáo sai sự thật gây ra; (2) Quy định cụ thể về chế tài xử lý đối với vụ việc khi người khiếu nại, người tố cáo, người bị tố cáo không hợp tác gây khó khăn trong công tác kiểm tra, xác minh, dẫn đến không đảm bảo về trình tự, thủ tục và kết quả giải quyết đơn.

- Đề nghị Chính phủ sớm hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về đất đai theo hướng quan tâm đến quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp, phù hợp với đời sống kinh tế - xã hội hiện nay đối với người có đất bị thu hồi để tạo sự đồng thuận của người dân ngay từ khi thực hiện thu hồi đất; cần có chính sách đồng bộ, xuyên suốt về việc cấp giấy chứng nhận, nghĩa vụ tài chính, công tác giải phóng mặt bằng đối với loại đất được giao trái thẩm quyền trước ngày 01/7/2014.

2. Kiến nghị đề xuất với Thành ủy, HĐND Thành phố.

- Đề nghị Thường trực HĐND Thành phố tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu tăng cường công tác giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, trong đó cần quan tâm, chú trọng đến việc giải quyết kiến nghị cử tri tại cơ sở.

- Đề nghị Thường trực HĐND Thành phố chỉ đạo các đơn vị tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri đảm bảo rõ ràng, cụ thể thông tin, tránh tình trạng trùng lặp hoặc kiến nghị chung chung và không đúng thẩm quyền giải quyết.

- Căn cứ: Điều 34 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở giao UBND cấp tỉnh phân loại biệt thự thành 3 nhóm và quy định nguyên tắc quản lý, sử dụng biệt thự; Điều 11, 12, 13 của Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND quy định việc cải tạo, phục hồi 3 nhóm biệt thự; đề nghị HĐND Thành phố cho phép sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND theo hướng quy định ***“UBND Thành phố trình Thường trực HĐND Thành phố quyết định cụ thể nhà cổ, biệt thự cũ và công trình kiến trúc xây dựng trước năm 1954 cần cải tạo, phục hồi, phá dỡ, xây dựng lại”***.

- Thường xuyên, kiểm tra, chỉ đạo các đơn vị xử lý dứt điểm các quyết định giải quyết khiếu nại, thông báo kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực pháp luật theo Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND Thành phố, các vụ việc theo Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 04/7/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy; quy định rõ trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân trong việc tổ chức thực hiện và cơ chế xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân

không thực hiện, chậm thực hiện hoặc không báo cáo, chậm báo cáo hay báo cáo không đầy đủ kết quả thực hiện.

Trên đây là Báo cáo của UBND Thành phố về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong thực thi công vụ của các cơ quan nhà nước của thành phố Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đoàn Giám sát HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT TT UBND Thành phố;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP C.N.Trang,
Các phòng: NC, TH, KSTTHC, BTCD, TTĐT;
- Lưu : VT, NC_(D).

(Signature)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

PHỤ LỤC I
DANH MỤC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND THÀNH PHỐ NHIỆM KỲ 2021-2026
(Kèm theo Báo cáo số 130 /BC-UBND ngày 19 / 4 /2024 của UBND Thành phố)

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
I			Kỳ họp thứ 1 (2 Nghị quyết)		
1	01/2021/NQ-HĐND	23/6/2021	Điều chỉnh phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân trăm phân chia nguồn thu giữa ngân sách quận, thị xã, phường khi áp dụng thí điểm mô hình chính quyền đô thị	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 3430/UB-KTTH ngày 14/10/2022
2	02/2021/NQ-HĐND	23/6/2021	Quy định một số chế độ chi đặc thù trong phòng chống dịch Covid-19 của thành phố Hà Nội	Khoa giáo – Văn xã	Văn bản số 4444/STC-TCHCSN ngày 15/7/2021
II			Kỳ họp thứ 2 (16 Nghị quyết)		
1	03/2021/NQ-HĐND	23/9/2021	Quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND thành phố Hà Nội	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 3754/UB-KT ngày 28/10/2021
2	04/2021/NQ-HĐND	23/9/2021	Quy định cơ chế hỗ trợ, đóng góp tiếp tục thực hiện Chương trình Sữa học đường góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội	Khoa giáo – Văn xã	Văn bản số 4861/UBND-KGVX ngày 27/12/2021
3	05/2021/NQ-HĐND	23/9/2021	Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội năm học 2021-2022.	Khoa giáo – Văn xã	Văn bản số 4163/UBND-KGVX ngày 23/11/2021
4	06/2021/NQ-HĐND	23/9/2021	Quy định mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm học 2021-2022.	Khoa giáo – Văn xã	Văn bản số 4162/UBND-KGVX ngày 23/11/2021
5	07/2021/NQ-HĐND	23/09/2021	Quy định chính sách hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp của thành phố Hà Nội.	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4319/UBND-KGVX ngày 02/12/2021
6	08/2021/NQ-HĐND	23/09/2021	Quy định cơ chế hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non và học sinh phổ thông năm học 2021-2022 do ảnh hưởng của dịch Covid-19	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4320/UBND-KGVX ngày 02/12/2021

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
7	09/2021/NQ-HĐND	23/09/2021	Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và đối tượng bảo trợ xã hội của thành phố Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 3664/UBND-KGVX ngày 21/10/2021
8	10/2021/NQ-HĐND	23/09/2021	Về việc bố trí lực lượng và chế độ chính sách cho nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội	Nội chính	Văn bản số 11075/VP-NC ngày 18/10/2021
10	19/NQ-HĐND	23/9/2021	Về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, phòng chống dịch bệnh Covid-19 những tháng cuối năm 2021 của thành phố Hà Nội	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 10974/VP-KT ngày 14/10/2021
11	20/NQ-HĐND	23/9/2021	Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 277/CTr-UBND ngày 05/12/2021
12	21/NQ-HĐND	23/9/2021	Về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 01/11/2021
13	22/NQ-HĐND	23/9/2021	Về điều chỉnh kế hoạch, điều chỉnh nguồn vốn đầu tư công cấp Thành phố năm 2021 và định hướng Kế hoạch đầu tư công năm 2022 của thành phố Hà Nội	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 4406/QĐ-UBND ngày 08/10/2021
14	23/NQ-HĐND	23/9/2021	Cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội	Đô thị	Văn bản số 3611/UBND-ĐT ngày 19/10/2021
15	24/NQ-HĐND	23/9/2021	Thông qua điều chỉnh, bổ sung: Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2021, dự án chuyển mục đích đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2021 thuộc thẩm quyền của HĐND thành phố Hà Nội	Tài nguyên Môi trường	Văn bản số 3511/UBND-ĐT ngày 12/10/2021
16	25/NQ-HĐND	23/9/2021	Thông qua "Đề án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn thành phố Hà Nội"	Đô thị	- Quyết định số 5289/QĐ-UBND ngày 18/12/2021 - Kế hoạch số: 329/KH-UBND, 333/KH-UBND, 334/KH-UBND, 335/KH-UBND ngày 31/12/2021

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
III	Kỳ họp thứ 3 (15 Nghị quyết)				
1	27/NQ-HĐND	08/12/2021	Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021
2	28/NQ-HĐND	08/12/2021	Về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách cấp Thành phố năm 2022	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021
3	29/NQ-HĐND	08/12/2021	Về phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước của Thành phố năm 2020	Kinh tế tổng hợp	UBND Thành phố đã gửi đến đơn vị và công khai theo quy định
4	30/NQ-HĐND	08/12/2021	Về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố	Đô thị	Văn bản số 385/VP-ĐT ngày 11/01/2022
5	31/NQ-HĐND	10/12/2021	Nghị quyết về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn Thành phố năm 2021	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 5470/QĐ-UBND ngày 31/12/2021
6	33/NQ-HĐND	10/12/2021	Thông qua Chương trình mục tiêu nhằm giảm thiểu ùn tắc và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021 - 2025	Đô thị	Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 11/02/2022
7	34/NQ-HĐND	10/12/2021	Về việc giải quyết kiến nghị của cử tri từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay	Tổng hợp	Văn bản số 289/UBND-TH ngày 27/01/2022
8	35/NQ-HĐND	10/12/2021	Thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2022 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố	Tài nguyên Môi trường	Văn bản số 03/UBND-ĐT ngày 04/01/2022
09	11/2021/NQ-HĐND	10/12/2021	Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; định mức phân bổ chi ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội năm 2022	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 4735/UBND-KT ngày 29/12/2021
10	12/2021/NQ-HĐND	10/12/2021	Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của HĐND Thành phố quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý	Kinh tế tổng hợp	Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 04/10/2022

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
			của thành phố Hà Nội		
11	13/2021/NQ-HĐND	10/12/2021	Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 413/VP-KT ngày 12/01/2021
12	14/2021/NQ-HĐND	10/12/2021	Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn thành phố Hà Nội	Kinh tế ngành	Văn bản số 1178/UBND-KT ngày 21/4/2022
13	15/2021/NQ-HĐND	10/12/2021	Về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV2 (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm) trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc thành phố Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	- Văn bản số 23386/SYT-KHTC ngày 25/12/2021 - Văn bản số 1021/SYT-KHTC ngày 03/3/2022
14	16/2021/NQ-HĐND	10/12/2021	Về việc ban hành quy định một số nội dung, mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND thành phố Hà Nội	Kinh tế ngành	Văn bản số 59/UBND-KT ngày 07/01/2022
15	17/2021/NQ-HĐND	10/12/2021	Quy định một số chính sách đặc thù thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 17/UBND-KGVX ngày 05/01/2022
IV	Kỳ họp thứ 4 (03 Nghị quyết)				
1	02/NQ-HĐND	08/4/2022	Nghị quyết Về bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, phân bổ Kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo và một số dự án xây dựng cơ	Khoa giáo Văn xã	- Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/5/2022. - Quyết định số 1511/QĐ-UBND ngày 06/5/2022

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
			bản nhiệm vụ chi cấp Thành phố		
2	03/NQ-HĐND	08/4/2022	Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội	Đô thị	Văn bản số 3854/VP-ĐT ngày 26/4/2022
3	04/NQ-HĐND	08/4/2022	Nghị quyết biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội	Tài nguyên Môi trường	Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 08/6/2022
V	Kỳ họp thứ 5 (01 Nghị quyết)				
1	07/NQ-HĐND	20/5/2022	Nghị quyết về việc thống nhất chủ trương bố trí, cân đối vốn cho Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội	Đô thị	- Văn bản số 1695/UBND-ĐT ngày 02/6/2022 - Văn bản số 1542/UBND-ĐT ngày 22/5/2022
VI	Kỳ họp thứ 7 (14 Nghị quyết)				
1	12/NQ-HĐND	06/7/2022	Nghị quyết về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2022	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 2621/UBND-KTTH ngày 15/8/2022
22	13/NQ-HĐND	06/7/2022	Nghị quyết về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2022 và cập nhật Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 của cấp Thành phố	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 2571/QĐ-UBND ngày 22/7/2022
3	14/NQ-HĐND	06/7/2022	Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội	Đô thị	Văn bản số 2385/UBND-ĐT ngày 25/7/2022

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
4	15/NQ-HĐND	06/7/2022	Nghị quyết thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2022 trên địa bàn TP Hà Nội	Tài nguyên Môi trường	Văn bản số 2343/UBND-TNMT ngày 22/7/2022
5	17/NQ-HĐND	08/7/2022	Nghị quyết về danh mục nhà, đất phải di dời theo quy hoạch trên địa bàn thành phố Hà Nội (đợt 1)	Tài nguyên Môi trường	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 08/8/2023
6	18/NQ-HĐND	08/7/2022	Nghị quyết về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030	Đô thị	- Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 - Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 - Quyết định số 4962/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 - Quyết định số 5603/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 - Quyết định số 5320/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 - Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 - Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 19/02/2024
7	01/2022/NQ-HĐND	06/7/2022	Nghị quyết sửa đổi mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 2335/UBND-KTTH ngày 21/7/2022
8	02/2022/NQ-HĐND	06/7/2022	Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn TP Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 2336/UBND-KTTH ngày 21/7/2022

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
			07/7/2020		
9	03/2022/NQ-HĐND	06/7/2022	Nghị quyết về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 2305/UBND-KTTH ngày 20/7/2022
10	04/2022/NQ-HĐND	06/7/2022	Nghị quyết quy định mức trần học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm học 2022-2023	Khoa giáo Văn xã	- Văn bản số 7413/UBND-KGVX ngày 27/7/2022 - Văn bản số 2597/UBND-KGVX ngày 11/8/2022
11	05/2022/NQ-HĐND	06/7/2022	Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực	Nội chính	Văn bản số 7436/VP-NC ngày 28/7/2022
12	06/2022/NQ-HĐND	08/7/2022	Nghị quyết quy định mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm hành chính về xây dựng tại các quận thuộc thành phố Hà Nội	Đô thị	Văn bản số 2314/UBND-ĐT ngày 20/7/2022
13	07/2022/NQ-HĐND	08/7/2022	Nghị quyết về chế độ hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội	Nội chính	Văn bản số 2432/UBND-NC ngày 28/7/2022
14	16/2022/NQ-HĐND	08/7/2022	Nghị quyết về kết quả giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước của Thành phố	Kinh tế tổng hợp	- Văn bản số 7173/VP-KTTH ngày 21/7/2022 - Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 04/10/2022
VII	Kỳ họp thứ 9 (08 Nghị quyết)				

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
1	21/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2022; Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và Định hướng Kế hoạch đầu tư công năm 2023 của cấp Thành phố	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 3828/QĐ-UBND ngày 12/10/2022
2	22/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội	Đô thị	Văn bản số 3167/UBND-ĐT ngày 27/9/2022
3	23/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết thông qua Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội	Kinh tế tổng hợp	Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 14/10/2022
4	17/2022/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội năm học 2022 - 2023	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 9419/VP-KGVX ngày 19/9/2022
5	18/2022/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết quy định cơ chế hỗ trợ học phí đối với một số đối tượng trẻ em mầm non và học sinh phổ thông của thành phố Hà Nội năm học 2022-2023	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 3725/UB-KGVX ngày 08/11/2022
6	19/2022/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ, động viên đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng lĩnh vực y tế tại các cơ quan, đơn vị công lập trực thuộc thành phố Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 3236/UB-KGVX ngày 30/9/2022
7	20/2022/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết về việc quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 3279/UBND-KTTH ngày 04/10/2022

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
8	21/2022/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội	Kinh tế tổng hợp	Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 14/10/2022
VIII Kỳ họp thứ 10 (19 Nghị quyết)					
1	25/NQ-HĐND	08/12/2022	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của Thành phố	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 02/CTr-UBND ngày 01/02/2023
2	26/NQ-HĐND	08/12/2022	Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước của Thành phố năm 2021	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 94/UBND-KTTH ngày 11/01/2023
3	27/NQ-HĐND	08/12/2022	Tổng biên chế hành chính, sự nghiệp thành phố Hà Nội năm 2023	Nội chính	
4	28/NQ-HĐND	08/12/2022	Danh mục các dự án thu hồi đất; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 thành phố Hà Nội	Tài nguyên Môi trường	Văn bản số 52/UBND-TNMT ngày 06/01/2023
5	29/NQ-HĐND	08/12/2022	Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của Thành phố	Đô thị	Văn bản số 4377/UBND-ĐT ngày 29/12/2022
6	30/NQ-HĐND	08/12/2022	Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực công thương thành phố Hà Nội	Kinh tế ngành	Văn bản số 14262/VP-UBND ngày 29/12/2022
7	31/NQ-HĐND	10/12/2022	Giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri năm 2022	Tổng hợp	Văn bản số 361/UBND-TH ngày 14/02/2023
8	32/NQ-HĐND	10/12/2022	Thành lập, đặt tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội	Nội chính	Văn bản số 4421/UB-NC ngày 30/12/2022
9	33/NQ-HĐND	10/12/2022	Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030	Nội chính	Văn bản số 4422/UB-NC ngày 30/12/2022

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
10	37/NQ-HĐND	10/12/2022	Dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2023 (gồm phân bổ vốn sự nghiệp và vốn đầu tư công năm 2023; Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 ngân sách cấp Thành phố)	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 50/UBND-KTTH ngày 06/01/2023
11	22/2022/NQ-HĐND	08/12/2022	Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của Thành phố; định mức phân bổ ngân sách của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 27/UBND-KTTH ngày 04/01/2023
12	23/2022/NQ-HĐND	08/12/2022	Quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ Nghệ nhân, câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội và chế độ hỗ trợ đối với nghệ sỹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu nghệ sỹ nhân dân, nghệ sỹ ưu tú, tập thể, cá nhân đạt giải thưởng cao nhất tại các cuộc thi liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc, quốc tế	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4355/VP-KGVX ngày 27/12/2022
13	24/2022/NQ-HĐND	08/12/2022	Chính sách đặc thù hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công trên địa bàn TP Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 14343/VP-KGVX ngày 30/12/2022
14	25/2022/NQ-HĐND	08/12/2022	Chính sách đặc thù hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công trên địa bàn thành phố Hà Nội Quy định nội dung và mức tặng của thành phố Hà Nội tới các đối tượng nhân dịp tết Nguyên đán; kỷ niệm ngày Thương binh liệt sỹ 27/7, ngày Quốc khánh 02/9, ngày Quốc tế thiếu	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 14347/VP-KGVX ngày 30/12/2022

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
			nhì và tết trung thu		
15	26/2022/NQ-HĐND	08/12/2022	Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa (thay thế NQ số 08/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014)	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 14351/VP-KGVX ngày 30/12/2022
16	27/2022/NQ-HĐND	08/12/2022	Đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4353/VP-KGVX ngày 27/12/2022
17	28/2022/NQ-HĐND	08/12/2022	Quy định một số nội dung, mức chi phục vụ hoạt động của HĐND các cấp thành phố Hà Nội (Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 04/2016/NQ-HĐND ngày 01/8/2016 của HĐND Thành phố)	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 51/UBND-KTTH ngày 06/01/2023
18	29/2022/NQ-HĐND	10/12/2022	Nghị quyết phiên chất vấn và trả lời chất vấn kỳ họp thứ 10 HĐND Thành phố	Tổng hợp	Văn bản số 143/UBND-TH ngày 16/01/2023
19	30/2022/NQ-HĐND	10/12/2022	Quy định tên gọi, quy trình thủ tục, điều kiện xét tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng Thủ đô”.	Nội chính	
IX	Kỳ họp thứ 11 (05 Nghị quyết)				
1	01/2023/NQ-HĐND	10/3/2023	Nghị quyết bãi bỏ quy định về lệ phí đăng ký cư trú tại thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền của HĐND TP.	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 890/UBND-KTTH ngày 30/3/2023
2	06/NQ-HĐND	10/3/2023	Nghị quyết thông qua Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030	Kinh tế tổng hợp	Kế hoạch 155/KH-UBND ngày 26/5/2023

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
3	07/NQ-HĐND	10/3/2023	Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội.	Đô thị	Văn bản số 831/UBND-ĐT ngày 27/3/2023
4	08/NQ-HĐND	10/3/2023	Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 cấp Thành phố	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 767/UBND-KTTH ngày 22/3/2023
5	09/NQ-HĐND	10/3/2023	Nghị quyết thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố.	Tài nguyên Môi trường	Văn bản số 842/UBND-TNMT ngày 28/3/2023
X	Kỳ họp thứ 12 (20 Nghị quyết)				
1	02/2023/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết Quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của TP Hà Nội.	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 8528/VP-KGVX ngày 30/7/2023
2	03/2023/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2023-2024	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 8447/VP-KGVX ngày 27/7/2023
3	04/2023/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết Quy định mức trần học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm 2023-2024	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 8448/VP-KGVX ngày 27/7/2023
4	05/2023/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số tuyến đường, phố, công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 2300/UB-KGVX ngày 25/7/2023

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
5	06/2023/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND thành phố Hà Nội.	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 2388/UBND-KTTH ngày 01/8/2023
6	07/2023/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về việc thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố trên địa bàn TP Hà Nội.	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 8652/VP-KGVX ngày 01/8/2023
7	08/2023/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết quy định về một số chính sách phát triển nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội	Kinh tế ngành	- Văn bản số 3747/UBND-KTN ngày 06/11/2023 - Văn bản số 166/UBND-KTN ngày 15/01/2024
8	09/2023/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết Quy định chế độ hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh trên địa bàn thành phố Hà Nội	Nội chính	Văn bản số 8440/VP-BTCD ngày 27/7/2023
9	10/2023/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú và chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ tại thành phố Hà Nội	Nội chính	Văn bản số 8414/VP-NC ngày 27/7/2023
10	10/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2023	Kinh tế tổng hợp	Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 03/11/2023
16	11/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về việc tán thành chủ trương thành lập quận Đông Anh và các phường thuộc quận Đông Anh, thành phố Hà Nội	Đô thị	Văn bản số 10068/VP-ĐT ngày 31/8/2023
11	11/2023/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 12 HĐND thành phố HN khóa XVI nhiệm kỳ 2021-2026.	Tổng hợp	Văn bản số 2623/UBND-TH ngày 18/8/2023

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
12	12/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố.	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 2495/UBND-KTTH ngày 10/8/2023
13	13/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2023; Định hướng kế hoạch đầu tư công Thành phố năm 2024	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 3908/QĐ-UBND ngày 03/8/2023
14	14/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội	Đô thị	Văn bản số 2385/UBND-ĐT ngày 25/7/2022
15	15/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; điều chỉnh giảm danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Tài nguyên Môi trường	Văn bản số 2335/UBND-TNMT ngày 27/7/2023
16	16/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội	Tài nguyên Môi trường	Văn bản số 8793/VP-TNMT ngày 07/8/2023
17	17/NQ-HĐND	06/7/2023	Nghị quyết thông qua một số nội dung UBND Thành phố trình về: sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh quy định và bảng giá các loại đất; giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; mức miễn, giảm tiền thuê đất theo lĩnh vực và khu vực ưu đãi đối với một số hoạt động xã hội hóa trên địa bàn TP Hà Nội	Kinh tế tổng hợp	- Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 - Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 28/8/2023

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
18	18/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về giao chỉ tiêu lao động hợp đồng đối với đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên thuộc lĩnh vực giáo dục và y tế năm 2023 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính Phủ	Nội chính	Quyết định số 3967/QĐ-UBND ngày 08/8/2023
19	19/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về giải quyết kiến nghị của cử tri 6 tháng đầu năm 2023	Tổng hợp	Văn bản số 2644/UBND-TH ngày 21/8/2023
20	20/NQ-HĐND	04/7/2023	Nghị quyết về kết quả giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, việc xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.	Nội chính	Văn bản số 2304/UBND-NC ngày 26/7/2023
XI	Kỳ họp thứ 13 (08 Nghị quyết)				
1	23/NQ-HĐND	22/9/2023	Nghị quyết chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng đối với: (1) Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường 35 đoạn giữa tuyến (từ Km4+469,12 đến Km 12+733,35) huyện Sóc Sơn. (2) Dự án kho 190/Cục Xăng dầu, hạng mục: Vành đai an toàn PCCC Kho xăng dầu K95/K190/CXD tại xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.	Kinh tế ngành	- Văn bản số 11582/VP-KTN ngày 05/10/2023. - Văn bản số 3534/UBND-KTN ngày 23/10/2023.
2	24/NQ-HĐND	22/9/2023	Nghị quyết về hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng do vụ cháy tại địa chỉ số 37, ngách 29/70, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 5446/QĐ-UBND ngày 26/10/2023

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
3	25/NQ-HĐND	22/9/2023	Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố	Tài nguyên Môi trường	Văn bản số 3220/UBND-TNMT ngày 03/10/2023
4	26/NQ-HĐND	22/9/2023	Nghị quyết về các biện pháp tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn TP Hà Nội.	Nội chính	Văn bản số 3383/UBND-NC ngày 13/10/2023
5	27/NQ-HĐND	22/9/2023	Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công cấp thành phố năm 2023.	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 5221/QĐ-UBND ngày 13/10/2023
6	28/NQ-HĐND	22/9/2023	Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội	Đô thị	Văn bản số 3286/UBND-ĐT ngày 06/10/2023
7	29/NQ-HĐND	22/9/2023	Nghị quyết về việc tán thành chủ trương thành lập quận Gia Lâm và các phường thuộc quận Gia Lâm, thành phố Hà Nội.	Nội chính	Văn bản số 529-CV/BCSD ngày 29/9/2023
8	30/NQ-HĐND	22/9/2023	Nghị quyết cho ý kiến về tác động của việc thực hiện Dự án thành phần 3: Đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội	Tài nguyên Môi trường	Văn bản số 1205/VP-ĐT ngày 16/10/2023
XII Kỳ họp thứ 14 (25 Nghị quyết)					
1	12/2023/NQ-HĐND	06/12/2023	Nghị quyết quy định về giá dịch vụ đào tạo đối với 30 nghề trình độ sơ cấp áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 15708/VP-KGVX ngày 26/12/2023

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
2	13/2023/NQ-HĐND	06/12/2023	Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi: (1) Quy định một số nội dung chi và mức chi công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội. (2) Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội (3) Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho Người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi, Người khuyết tật nhẹ, Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2024-2025. (4) Quy định nội dung, mức chi đối với dự án Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình	Khoa giáo Văn xã	Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 29/01/2024

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
			giảm nghèo để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố. (5) Quy định một số chế độ thu hút, đãi ngộ đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích cao của Thành phố Hà Nội. (6) Quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự hỗ trợ khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội (7) Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025.		
3	14/2023/NQ-HĐND	06/12/2023	Nghị quyết quy định việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 15627/VP-KGVX ngày 26/12/2023
4	15/2023/NQ-HĐND	06/12/2023	Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ học phí đối với trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông của thành phố Hà Nội thuộc hộ cận nghèo	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 15460/VP-KGVX ngày 22/12/2023
5	16/2023/NQ-HĐND	06/12/2023	Nghị quyết về sửa đổi quy định về phí thăm quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 15685/VP-KGVX ngày 28/12/2023

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
			06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội		
6	18/2023/NQ-HĐND	06/12/2023	Quy định chức danh, cơ cấu, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố; mức phụ cấp hàng tháng, mức hỗ trợ kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, mức hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với Hội Người cao tuổi, Hội Chữ Thập đỏ xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội	Nội chính	Văn bản số 302/UBND-NC ngày 29/01/2024
7	19/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Quy định về hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với tổ dân vận thôn, tổ dân phố trên địa bàn Thành phố.	Nội chính	Báo cáo số 443/BC-UBND ngày 22/11/2023
8	20/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Sửa đổi, bổ sung một số định mức phân bổ chi khác ngân sách quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể của thành phố Hà Nội quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.	Kinh tế Tổng hợp	Văn bản số 4429/UBND-KTTH ngày 29/12/2023
09	21/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Quy định số lượng, mức hỗ trợ thường xuyên đối với Công an bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia đảm bảo an	Nội chính	Văn bản số 4338/UBND-NC ngày 22/12/2023

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
			ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an bán chuyên trách nghỉ công tác mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn Thành phố		
10	31/NQ-HĐND	06/12/2023	Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của Thành phố	Kinh tế tổng hợp	Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 14/3/2024
11	32/NQ-HĐND	06/12/2023	Nghị quyết quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao; lao động, thương binh và xã hội; thông tin và truyền thông; nông nghiệp và phát triển nông thôn của thành phố Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 15808/VP-KGVX ngày 31/12/2023
12	33/NQ-HĐND	06/12/2023	Nghị quyết thông qua đề án xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Kinh tế ngành	Văn bản số 15443/VP-KTN ngày 24/12/2023
13	34/NQ-HĐND	06/12/2023	Nghị quyết về danh mục các công trình, dự án thu hồi đất; Danh mục dự án, công trình chuyển mục đích đất trồng lúa trên địa bàn Thành phố năm 2024	Tài nguyên và Môi trường	Văn bản số 4424/UBND-TNMT ngày 29/12/2023
14	35/NQ-HĐND	06/12/2023	Nghị quyết về thông qua hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 theo quy định của pháp luật làm căn cứ tính: thu tiền thuê đất; xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất thuê; thu tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước công	Kinh tế tổng hợp	- Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 - Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
			nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất ở vượt hạn mức; hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 theo quy định của pháp luật làm căn cứ tính: thu tiền sử dụng đất khi giao đất không thông qua đấu giá; thu tiền sử dụng đất khi tổ chức được công nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất; thu tiền sử dụng đất khi bán lại nhà ở xã hội; xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội		
15	37/NQ-HĐND	06/12/2023	Tổng biên chế hành chính, sự nghiệp thành phố Hà Nội năm 2024	Nội chính	Văn bản số 4392/UBND-NC ngày 27/12/2023
16	38/NQ-HĐND	06/12/2023	Sáp nhập đặt tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023	Nội chính	Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 05/01/2024
17	39/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước của Thành phố năm 2022	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023
18	40/NQ-HĐND	08/12/2023	Dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2024 (gồm phân bổ vốn sự nghiệp và vốn đầu tư công năm 2024; cập nhật cơ cấu Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố)	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 4420/UBND-KTTH ngày 28/12/2023

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
19	41/NQ-HĐND	08/12/2023	Phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án vốn đầu tư công của Thành phố Hà Nội	Đô thị	Văn bản số 4410/UBND-ĐT ngày 28/12/2023
20	42/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết về kết quả giám sát của HĐND Thành phố về việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội	Kinh tế Tổng hợp	Văn bản số 13/UBND-ĐT ngày 02/01/2024
21	43/NQ-HĐND	08/12/2023	Đề án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065	Đô thị	Văn bản số 15575/VP-ĐT ngày 27/12/2023
22	44/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri	Tổng hợp	Văn bản số 710/UBND-TH ngày 17/3/2024
23	46/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết về thành lập đoàn giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 63/VP-KTTH ngày 02/01/2024
24	47/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 14 HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026	Tổng hợp	Văn bản số 42/UBND-TH ngày 05/01/2024
XIII	Kỳ họp thứ 15 (17 Nghị quyết)				
1	01/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết thông qua Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 1079/UBND-TH ngày 12/4/2024

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
2	02/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết về việc điều chỉnh tổng biên chế sự nghiệp thành phố năm 2024 và giao bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục của Thành phố năm học 2023-2024	Nội chính	Quyết định số 2096/QĐ-UBND ngày 19/4/2024
3	03/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực giáo dục đào tạo của thành phố Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4161/VP-KGVX ngày 10/4/2024
4	04/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực khoa học và công nghệ thành phố Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4223/VP-KGVX ngày 08/4/2024
5	05/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội	Tài nguyên Môi trường	Văn bản số 1036/UBND-TNMT ngày 10/4/2024
6	06/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết về việc hỗ trợ chi phục vụ tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2023 và triển khai kế hoạch công tác năm 2024.	Kinh tế tổng hợp	Quyết định số 2003/QĐ-UBND ngày 16/4/2023
7	07/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết hỗ trợ tổ chức các hoạt động tôn vinh, tri ân các Anh hùng liệt sĩ, chiến sĩ Điện Biên, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến (trực tiếp tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ) nhân kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và hoạt động	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 1061/UB-KGVX ngày 11/4/2024

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
			của lãnh đạo Thành phố đi thăm và làm việc tại các tỉnh Lai Châu, Điện Biên, Hà Giang nhân dịp 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ		
8	08/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết về việc tổ chức lại Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã thành phố Hà Nội.	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 1020/UBND-KTTH ngày 10/4/2024
9	09/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố	Kinh tế tổng hợp	Đang rà soát, hoàn thiện để phát hành
10	10/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh Văn kiện dự án Hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội	Đô thị	Văn bản số 1125/UBND-ĐT ngày 17/4/2024
11	01/2024/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; quy định mức chi bảo đảm công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Nội chính	Hiện UBND Thành phố đang giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện
12	02/2024/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm học 2023-2024.	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4158/VP-KGVX ngày 09/4/2024

TT	Nghị quyết số	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
13	03/2024/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội.	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4159/VP-KGVX ngày 09/4/2024
14	04/2024/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết quy định hỗ trợ đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội.	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4156/VP-KGVX ngày 09/4/2024
15	05/2024/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế mà không phải là dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc Thành phố Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4300/VP-KGVX ngày 11/4/2024
16	06/2024/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết bãi bỏ một số quy định về phòng, chống dịch Covid-19 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4091/VP-KGVX ngày 08/4/2024
17	07/2024/NQ-HĐND	29/03/2024	Nghị quyết Nghị quyết “Quy định một số nội dung chi, mức chi hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa thể thao cơ sở phục vụ xây dựng nông thôn mới đến năm 2025”.	Khoa giáo Văn xã	Văn bản số 4153/VP-KGVX ngày 09/4/2024



PHỤ LỤC II
VĂN BẢN CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND THÀNH PHỐ NHIỆM KỲ 2021-2026
(Kèm theo Báo cáo số 130 /BC-UBND ngày 14 / 4 /2024 của UBND Thành phố)

TT	Nghị quyết số	Ngày ban hành	Nội dung nghị quyết	Khối tham mưu	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố
1	01/NQ-HĐND	01/3/2022	Nghị quyết về việc quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-COV-2 (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm phản ứng) trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc thẩm quyền TP Hà Nội	Kinh tế tổng hợp	Văn bản số 2499/VP-KT ngày 17/3/2022



PHỤ LỤC III

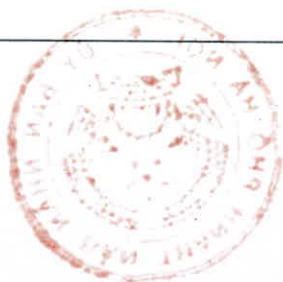
Danh sách vụ việc do Đoàn ĐBQH & HĐND Thành phố chuyển đến UBND Thành phố

(Thời gian từ năm 2021 đến tháng 12/2023)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

STT	Người gửi đơn	Địa bàn	Nội dung đơn	Phiếu chuyển	Ngày	Văn bản trả lời
1	2	3	4	5	6	7
1	Lê Quyết Thắng, địa chỉ: Số 1A, ngõ 159/1 tổ dân phố Tổ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.	Nam Từ Liêm	Kiến nghị về việc ông có đơn tố cáo ông Nguyễn Huy Cường, phó Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm, nay là Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm, buông lỏng quản lý đất đai; UBND thành phố có quyết định giao cho Thanh tra Thành phố xem xét, kết luận; nhưng cho đến nay ông chưa nhận được kết luận vụ việc tố cáo trên.	301/PCĐ-HĐND	22/07/2021	Về việc này, ngày 10/8/2021, Chủ tịch UBND Thành phố đã có Kết luận số 91/KL-UBND kết luận nội dung tố cáo, trong đó kết luận công dân tố cáo sai. Giải quyết xong
2	Hoàng Thị Đình, địa chỉ: Thôn Đông Hạ, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.	Sóc Sơn	Khiếu nại Quyết định số 2265/QĐ-UBND (lần đầu) ngày 21/6/2021 của UBND huyện Sóc Sơn, về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị Đình liên quan đến việc cấp đất theo Nghị định 64/CP của Chính phủ.	308/PCĐ-HĐND	28/07/2021	Ngày 06/8/2021, Chủ tịch UBND Thành phố có Quyết định số 3843/QĐ-UBND về việc thụ lý và giao Chánh Thanh tra Thành phố xác minh nội dung khiếu nại của công dân. Chưa xong
3	Phạm Thị Nghi, địa chỉ: Xóm 2, làng Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.	Gia Lâm	Kiến nghị về việc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chưa giải quyết đơn của bà có phiếu chuyển số 128/PCĐ-HĐND-TD ngày 06/8/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, liên quan đến thực hiện Dự án làng cổ Bát Tràng; thu hồi đất đã tham nhũng; không chia tách làng cổ Bát Tràng.	309/PCĐ-HĐND	28/07/2021	Về việc này, công dân có đơn tố cáo chính quyền huyện Gia Lâm và xã Bát Tràng, Chủ tịch UBND Thành phố đã ban hành Thông báo số 1243/TB-UBND ngày 01/12/2020 không thụ lý giải quyết tố cáo của công dân Đã giải quyết xong
4	Nguyễn Duy Kỳ, địa chỉ: 30K3 Nguyễn Phong Sắc, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Cầu Giấy	Đề nghị ra soát lại chủ trương đầu tư dự án mở rộng phố Nguyễn Phong Sắc đoạn từ phố Nghĩa Tân đến đường Hoàng Quốc Việt (Tuyến đường 65) quận Cầu Giấy.	310/PCĐ-HĐND	10/08/2021	Kiến nghị các cơ quan tổ chức có liên quan giám sát, kiểm tra, đôn đốc giải quyết khiếu nại về Dự án đầu tư xây dựng đường Nguyễn Phong Sắc được phê duyệt theo Quyết định 4827/QĐ-UB ngày 05/8/2002 của UBND thành phố Hà Nội. Ngày 01/9/2021, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 9359/VP-ĐT giao Thanh tra Thành phố, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Viện quy hoạch Xây dựng tham mưu, giải quyết. Ngày 06/12/2021, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 13298/VP-ĐT giao Thanh tra Thành phố, Sở Quy hoạch Kiến trúc tham mưu, giải quyết. Ngày 28/7/2022, BTCĐTP có Văn bản số 139/BTCD -TH đôn đốc Thanh tra Thành phố khẩn trương tham mưu xử lý. Chưa xong

5	Nghiêm Xuân Mạnh, địa chỉ: Số 02, ngõ 175 phố Cầu Cốc, tổ dân phố Lò, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.	Nam Từ Liêm	Kiến nghị về việc bố trí quy hoạch tuyến đường nội bộ của khu đô thị Tây Mỗ - Đại Mỗ không lấy đất khu vực tha ma Mã Sẻ - Mã Dạ, bảo toàn nghĩa trang làng Tây Mỗ; thu hồi số tiền 3.000 tỷ đồng hoàn thiện đường Láng Hòa Lạc về ngân sách Nhà nước; thay đổi bổ sung quyết định số 19/2017/QĐ-UBND để trả số tiền truy lĩnh bồi thường đất cho dân trên địa bàn Hà Nội.	319/PCĐ-HĐND	24/09/2021	Ngày 29/11/2025, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 12927/VP-ĐT về việc giao Sở Quy hoạch Kiến trúc thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại VB số 10162/VP-UBND ngày 23/9/2021 về việc kiểm tra, xem xét, trả lời công dân. Chưa xong
6	Nguyễn Thị Lan, địa chỉ: Số nhà 26, ngách 26, đường K2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0357998828.	Nam Từ Liêm	Đề nghị UBND thành phố Hà Nội trả lời về việc quyết định số 1820/QĐ-UBND ngày 21/3/2002 của UBND Thành phố đã tổ chức thu hồi diện tích đất để thực hiện Dự án xây dựng Trung tâm đào tạo vận động viên cấp cao Hà Nội kéo dài 19 năm, gây ảnh hưởng cho các hộ gia đình trong việc cải tạo, sửa chữa nhà ở bị xuống cấp và gây khó khăn việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các hộ gia đình.	320/PCĐ-HĐND	13/10/2021	Ngày 17/11/2021, Văn phòng UBND Thành phố có văn bản 1240/VP-ĐT: Giao cho Sở TNMT trả lời đơn đến nghị của bà Lan. Giải quyết xong
7	Vũ Thị Thu, số 1B, phố Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.	Hoàng Mai	Kiến nghị về việc ông Dương Tích Phong, phó Chủ tịch UBND phường Tương Mai và Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường quận Hoàng Mai (tên là Linh), gây khó khăn, cản trở việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với gia đình bà; chậm tổ chức thực hiện văn bản số 127 ngày 29/4/2020 của UBND thành phố Hà Nội.	321/PCĐ-HĐND	26/11/2021	Ngày 16/12/2021, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 13864/VP-ĐT giao UBND quận Hoàng Mai giải quyết, trả lời công dân. Chưa xong
8	Nguyễn Văn Thúc, địa chỉ: Số 12, ngõ 2, tổ 2, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Cầu Giấy	Khiếu nại một phần Quyết định số 3391/QĐ-UBND ngày 14/5/2002 của UBND thành phố Hà Nội, về việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho 22 hộ gia đình, cá nhân ở phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy.	327/PCĐ-HĐND	14/02/2022	UBND TP ban hành Quyết định số 4829/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Thúc Đã giải quyết xong
9	Nguyễn Đình Chiến, địa chỉ: Tổ dân phố Tế Tiều, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức. Điện thoại: 0384043941.	Mỹ Đức	Kiến nghị về việc Thanh tra Thành phố không tổ chức làm việc với công dân theo văn bản chỉ đạo số 5486/VP-BTCD ngày 04/6/2021 của UBND Thành phố liên quan đến việc Ông đề nghị được giao đất ở.	202/PCĐ-HĐND	09/01/2022	Ngày 24/3/2021, Chủ tịch UBND Thành phố đã ban hành Kết luận số 37/KL-UBND về việc kết luận nội dung tố cáo của công dân. Đã giải quyết xong



10	Ứng Văn Thắng, địa chỉ: số 183, ngõ 559, Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng và một số hộ dân thuộc Khu tập thể quân đội Cục vận tải, tổ 63, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng. Điện thoại: 024.66800509	Hai Bà Trưng	Không đồng ý với Kết luận nội dung tố cáo số 125/KL-UBND ngày 18/9/2020 của Chủ tịch UBND Thành phố liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đối với 400m2 đất sử dụng chung và phần diện tích đất có công thoát nước tại Khu tập thể quân đội Cục vận tải, tổ 63, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng để thực hiện dự án đường Vành đai I (đoạn Ô Đông Mác - Nguyễn Khoái).	203/PCĐ-HĐND	09/01/2022	- Ngày 24/9/2020, UBND Thành phố có văn bản số 8257/VP-BTCD về việc giải quyết đơn của ông Ứng Văn Thắng, có nội dung: + Giao Thanh tra Thành phố tổ chức đối thoại với các hộ dân ... + Giao Sở Tài nguyên và Môi trường soạn thảo văn bản của UBND Thành phố Chưa xong
11	Nguyễn Thị Ngọc, địa chỉ: số 79 173, Tổ dân phố Hà Trì 4, phường Hà Cầu, quận Hà Đông. Đơn kèm theo văn bản số 1356/PC-BTCD ngày 23/7/2021 của Ban Tiếp công dân Thành phố chuyển đến.	Hà Đông	1. Tố cáo ông Nguyễn Thanh Xuân - thời kỳ là Phó Chủ tịch UBND quận Hà Đông vi phạm pháp luật trong công tác quản lý đất đai, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ trong việc thực hiện các dự án trên địa bàn phường Hà Cầu, quận Hà Đông. 2. Tố cáo ông Nguyễn Thanh Xuân - không đủ tư cách là đại biểu HĐND Thành phố nhiệm kỳ 2021-2026.	201/PCĐ-HĐND	09/01/2022	- Ngày 14/6/2011, UBND quận Hà Đông có Quyết định số 5232/QĐ-UBND giải quyết (lần 2) về việc khiếu nại đơn khiếu nại của Bà đòi được bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích mặt nước “nuôi ao cá” nằm trong quy hoạch dự án đường Hà Trì Phúc La – Văn Phú. Chưa xong
12	Đào Văn Điền, khu 8, thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh.	Mê Linh	Tố cáo đối với ông Bùi Quốc Tuấn, Chủ tịch UBND xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh tại buổi tiếp xúc cử tri ngày 16/5/2021 được tổ chức tại Nhà văn hóa, thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh có hành vi hách dịch, cửa quyền, thiếu tôn trọng công dân trong khi tiếp nhận ý kiến cử tri. Công dân không đồng ý với Kết luận số 2568/KL-UBND ngày 30/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Mê Linh giải quyết tố cáo nội dung nêu trên.	PCĐ của ĐB Nguyễn Đình Hưng	08/04/2022	Ngày 17/4/2018, UBND huyện Mê Linh có báo cáo số 103/BC-UBND về kết quả thực hiện rà soát giải quyết đơn của ông Đào Văn Điền, thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh liên quan đến việc ông Đào Văn Điền đề nghị Chủ tịch UBND huyện Mê Linh chỉ đạo phòng TNMT Huyện phải thực hiện nghiêm Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của Chủ tịch UBND huyện Mê Linh về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình Ông mà không phải nộp tiền. + Sau khi ông Điền được UBND huyện Mê Linh cấp GCNQSD đất tại Quyết định số 2334/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 thì ông Điền có đơn tố cáo UBND xã Đại Thịnh đã thu 20.000.000 đồng (năm 2003) của gia đình ông để hợp thức hóa thửa đất ở không đúng quy định; đề nghị UBND xã Đại Thịnh trả lại gia đình ông số tiền tương ứng đã thu. + UBND Huyện Mê Linh có Văn bản số 1572/UBND-TTr ngày 12/4/2018 về việc giải quyết đơn của ông Điền: việc ông Đào Văn Điền đề nghị UBND xã Đại Thịnh phải trả gia đình ông số tiền 20.000.000 nộp tiền đã thu năm 2003 là không có căn cứ ...; Trường hợp ông Đào Văn Điền không đồng ý với nội dung nêu trên thì có quyền gửi đơn đến Tòa án để được xem xét đòi lại số tiền UBND xã Đại Thịnh đã thu 20.000.000 đồng (năm 2003). - Ngày 30/12/2021, Chủ tịch UBND huyện Mê Linh có Kết luận số 2568/KL-UBND kết luận nội dung tố cáo đối với ông Bùi Quốc Tuấn, Chủ tịch UBND xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh tại buổi tiếp xúc cử tri ngày 16/5/2021 được tổ chức tại Nhà văn hóa, thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh có hành vi hách dịch, cửa quyền, thiếu tôn trọng công dân trong khi tiếp nhận ý kiến cử tri. Theo đó, kết luận nội dung công dân tố cáo là sai. Đã giải quyết xong

13	Vũ Văn Tảo, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ. Điện thoại: 0342117653	Tây Hồ	Thường trực HĐND Thành phố nhận được thư (đề ngày 20/4/2022) của ông Vũ Văn Tảo, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, trong thư có nội dung: 1. Đề nghị đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đường Âu Cơ (hiện đang dừng thi công); 2. Đề nghị xử lý các nhà hàng nổi, du thuyền trên Hồ Tây gây mất mỹ quan, ô nhiễm môi trường thuộc địa bàn phường Nhật Tân, quận Tây Hồ.	140/VP-TTĐN	26/04/2022	Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND Thành phố, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố chuyển thư của cử tri đến UBND Thành phố để chỉ đạo, kiểm tra, giải quyết, báo cáo kết quả đến Thường trực HĐND Thành phố trong tháng 5/2022. Chưa xong
14	Nguyễn Kim Chi, 59 Hàng Bún, phường Quán Thánh, Ba Đình. Điện thoại: 0913584187	Ba Đình	Đề nghị chỉ đạo thực hiện Thông báo số 51/TB-UBND ngày 09/02/2017 của UBND Thành phố về việc xây dựng cải tạo khu vệ sinh chung và phân diện tích nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước tại biển số nhà 59 Hàng Bún, phường Quán Thánh, Ba Đình.	42/PCĐ-HĐND	20/05/2022	Thông báo số 51/TB-UBND ngày 09/02/2017 của UBND Thành phố giao cho các đơn vị có liên quan thực hiện việc xây dựng, cải tạo khu vệ sinh chung và phân diện tích nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước tại biển số nhà 59 Hàng Bún, phường Quán Thánh, Ba Đình. - Ngày 25/11/2019, Ban Tiếp công dân Thành phố có Văn bản số 400/BTCD-XLD chuyển đơn đến Giám đốc Sở Xây dựng để xem xét, giải quyết đơn của công dân. Tuy nhiên, đến nay kiến nghị của công dân vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. Ngày 05/5/2022, Ban Tiếp công dân đã có văn bản số 647/PC-BTCD ngày đơn đốc UBND quận Ba Đình. Ngày 09/6/2022, Ban Tiếp công dân đã có văn bản số 45/BC-BTCD báo cáo HĐND Thành phố. Chưa xong
15	Phạm Thị Ngà và một số công dân, địa chỉ: 369 đường Đề La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.	Đống Đa	Đề nghị không lấy diện tích còn lại của các hộ dân đường Đề La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa liên quan đến quy hoạch đường Vành đai I đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục để nhân dân ổn định cuộc sống			Ngày 01/4/2022, UBND Thành phố có Văn bản số 3048/VP-ĐT giao UBND các: Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư thực hiện các nội dung theo kiến nghị của Thanh tra Thành phố; giao Thanh tra Thành phố đơn đốc các đơn vị liên quan thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố. Chưa xong
16	Phạm Thị Thanh Nhân, số nhà 3, ngõ 53 đường Ngọc Thụy, quận Long Biên. Điện thoại: 0944420920	Long Biên	Tổ cáo về việc cấp sổ đỏ sai thừa đất dẫn đến sai nghĩa vụ tài chính trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Phạm Văn Hùng và bà Hà Thị Thuận (bố mẹ đẻ của bà Nhân) tại phường Ngọc Thụy, quận Long Biên.	56/PCĐ-HĐND	20/06/2022	- Ngày 20/7/2021, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 451/VP-BTCD về việc truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông, theo đó giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, rà soát nội dung đơn của công dân, kết quả giải quyết của các cấp có thẩm quyền, trên cơ sở đó, chủ trì phối hợp với UBND quận Long Biên tổ chức tiếp, đối thoại và trả lời kiến nghị hoặc giải quyết khiếu nại của công dân theo thẩm quyền quy định. Ngày 29/11/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố có Văn bản số 8950/STNMT-TTr về việc rà soát, có ý kiến liên quan đến nội dung giải quyết kiến nghị của bà Phạm Thị Thanh Nhân, ở phường Thanh Nhân, quận Long Biên. - Ngày 17/12/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố tiếp tục có Văn bản số 9503/STNMT-TTr về việc đơn đốc cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung giải quyết kiến nghị của bà Phạm Thị Thanh Nhân. Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 157/PC-BTCD ngày 25/01/2022 và Văn bản số 01/4/2022 về việc giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, rà soát nội dung đơn thư của công dân, kết quả giải quyết của các cấp có thẩm quyền, trên cơ sở đó, chủ trì phối hợp với UBND quận Long Biên tổ chức tiếp, đối thoại và trả lời kiến nghị hoặc giải quyết khiếu nại của công dân theo thẩm quyền và quy định. - Ngày 11/7/2022, BTCD TP có Văn bản số 155/PTT-BTCD thông tin kết quả giải quyết đơn của công dân Phạm Thị Thanh Nhân. Chưa xong

17	Đinh Thị Bích Phương, số nhà 12 phố Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng. Điện thoại: 0962611944	Hai Bà Trưng	Đề nghị giải quyết tranh chấp về quyền sử dụng đất giữa 10 gia đình sinh sống tại địa chỉ số 60 Hàng Chuối và 12 Nguyễn Công Trứ (1 nhà mang 2 biển số nhà) phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng với Xí nghiệp Quản lý và Phát triển nhà Hai Bà Trưng.	53/PCĐ-HĐND	20/06/2022	HĐND Thành phố ban hành Quyết định số 08/QĐ-HĐND ngày 29/4/2022 về việc tổ chức đoàn giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của Thành phố. Chưa xong
18	Đỗ Văn Thành và bà Nguyễn Thị An, số 156 đường Phạm Văn Đồng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy. Điện thoại: 0969540659	Cầu Giấy	Đề nghị ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai khiếu nại hành vi của Chủ tịch UBND quận Cầu Giấy không tổ chức thi hành bản án hành chính sơ thẩm số 266/2019/HC-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố và Quyết định buộc thi hành bản án số 1921/2020/QĐ-THA ngày 30/7/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố; công dân không đồng ý với Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 của UBND quận Cầu Giấy về việc giải quyết khiếu nại nội dung nêu trên.	67/PCĐ-HĐND	07/01/2022	UBND quận Cầu Giấy có 02 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với gia đình ông Đỗ Văn Thành và bà Nguyễn Thị An: (1). Quyết định số 3981/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 của UBND quận Cầu Giấy liên quan đến việc thu hồi 108,5m2/108,5m2 đất nông nghiệp tại Xứ đồng Cốm, phường Mai Dịch; (2). Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 01/3/2017 của UBND quận Cầu Giấy liên quan đến việc thu hồi 62,8m2/147,6m2 đất ở, trong đó có 35,6m2 đất được cấp GCNQSD đất ở và 2,2m2 đất ở được bồi thường hỗ trợ về đất xác định vị trí 3, đường Phạm Văn Đồng. - Công dân đã khởi kiện 02 Quyết định trên. - Ngày 14/11/2019, Tòa án nhân dân Thành phố có Bản án hành chính sơ thẩm số 266/2019/HC-ST, quyết định: + Đối với Quyết định số 3981/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 của UBND quận Cầu Giấy: Bác yêu cầu khởi kiện của công dân đối với Quyết định số 3981/QĐ-UBND ngày 03/10/2016. + Đối với Quyết định 1092/QĐ-UBND ngày 01/3/2017 của UBND quận Cầu Giấy: Hủy một phần quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư kèm theo đối với phần diện tích 35,6m2 đất được cấp GCNQSD đất ở và 2,2m2 đất ở. Kiến nghị UBND quận Cầu Giấy ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với phần diện tích 35,6m2 đất được cấp GCNQSD đất ở và 2,2m2 đất ở xác định vị trí 1, đường Phạm Văn Đồng, áp đơn giá theo Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 21/6/2016 của UBND Thành phố. - Ngày 30/7/2020, Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố Quyết định số 1921/2020/QĐ-THA buộc thi hành bản án sơ thẩm số 266/2019/HC-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố. - Ngày 03/9/2020, UBND quận Cầu Giấy có Văn bản số 1017/UBND-TTPTQĐ giao UBND phường Mai Dịch rà soát, kiểm tra, xác định lại vị trí thửa đất ở của gia đình ông Đỗ Văn Thành. - Ngày 04/9/2020, UBND phường Mai Dịch có Văn bản số 418/UBND-ĐC về việc kiểm tra, xác định vị trí thửa đất ở của gia đình ông Đỗ Văn Thành, UBND phường Mai Dịch vẫn giữ nguyên xác nhận vị trí thửa đất là vị trí số 3, đường Phạm Văn Đồng. - Ngày 04/02/2021, UBND quận Cầu Giấy có Văn bản số 130/UBND-TTPTQĐ gửi Tòa án nhân dân Thành phố về việc xin ý kiến hướng dẫn của Tòa án nhân dân Thành phố về việc thực hiện Bản án sơ thẩm số 266/2019/HC-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố. - Ngày 22/4/2021, UBND quận Cầu Giấy có Quyết định số 594/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của gia đình ông Đỗ Văn Thành về khiếu nại hành vi của Chủ tịch UBND quận Cầu Giấy không tổ chức thi hành bản án hành chính sơ thẩm số 266/2019/HC-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố và Quyết định buộc thi hành bản án số 1921/2020/QĐ-THA ngày 30/7/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố. Theo đó, bác khiếu nại của gia đình ông Đỗ Văn Thành. - Ngày 31/5/2021, UBND Thành phố có Quyết định số 2399/QĐ-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai. Tuy nhiên, đến nay công dân chưa nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai. Chưa xong

19	Phạm Thế Hoan, Tổ dân phố số 7, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Ba Đình	Đề nghị sớm hoàn thiện các thủ tục tiếp nhận khu đất của Bộ Quốc Phòng tại Khu tập thể ngõ 77 Lê Hồng Phong, phường Điện Biên, quận Ba Đình để bàn giao cho địa phương quản lý và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở cho các hộ gia đình theo quy định.	69/PCĐ-HĐND	08/03/2022	Ngày 15/11/2018, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 8958/VP-ĐT truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo UBND Thành phố giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, hướng dẫn UBND quận Ba Đình và các đơn vị liên quan thực hiện việc quản lý, sử dụng đất theo quy định, báo cáo UBND Thành phố các nội dung vướng mắc, vượt thẩm quyền. Ngày 26/7/2022, VP UBND TP có văn bản số 7354/VP-TNMT chuyển đơn đến Sở TNMT tham mưu. - Ngày 24/8/2022, Ban Tiếp công dân đã có văn bản số 1276/PC-BTCD chuyển đơn HĐND TP đến Sở Tài nguyên và Môi trường. - Ngày 16/9/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 6844/STNMT-ĐKTKĐĐ báo cáo: Ngày 24/8/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 6406/STNMT-ĐKTKĐĐ báo cáo UBND Thành phố về kết quả thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố có Văn bản số 8958/VP-ĐT ngày 15/11/2018. Chưa xong
20	Tạ Thị Ngọc Trâm (con ông Tạ Ngọc Điều và bà Nguyễn Thị Hải), Số 94 Lò Đức, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng - vụ việc liên quan đến số 14 Hàng Bài, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0984742854	Hoàn Kiếm	Đề nghị hoàn tất thủ tục và ban hành quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở tại tầng 1, số nhà 14 Hàng Bài, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm	70/PCĐ-HĐND	08/03/2022	Ngày 05/8/2014, UBND Thành phố có Văn bản số 5823/UBND-KT chấp thuận đề xuất của Liên ngành: Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế, Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội về tổng giá bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối diện tích 60,4m2 tại tầng 1, số 14 Hàng Bài, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm là 14.221.630.000 đồng. - Ngày 13/4/2016, Chi cục Thuế quận Hoàn Kiếm có Thông báo số 4608/TB-CCT-TB&TK xác nhận gia đình bà Nguyễn Thị Hải đã nộp số tiền mua nhà chuyển nhượng quyền sử dụng diện tích đất tại số 14 Hàng Bài là 14.221.630.000 đồng vào ngân sách nhà nước. - Ngày 03/6/2016, Sở Xây dựng Thành phố Văn bản số 4535/SXD-QLN báo cáo UBND Thành phố về việc bán nhà, chuyển quyền sử dụng đất tại số 14 phố Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Sở Xây dựng đề nghị UBND Thành phố ra Quyết định chuyển mục đích sử dụng diện tích 60,4m2 nhà chuyên dùng sang nhà ở và bán nhà chuyển quyền sử dụng đất ở tại số 14 Hàng Bài, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm. - Ngày 19/10/2021, Văn phòng UBND Thành phố có thông báo 582/TB-VP thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn về giải quyết tồn tại, vướng mắc của hồ sơ bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước tại số 14 phố Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, theo đó giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở: Tư pháp, TNMT, Tài chính; Ban Tiếp công dân Thành phố; Cục Thuế Thành phố, Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội tổng hợp hồ sơ, tài liệu, quá trình xử lý giải quyết, nghiên cứu làm rõ các nội dung, thống nhất đề xuất phương án xử lý, khắc phục, phương án quản lý, sử dụng nhà đất, báo cáo UBND Thành phố trước ngày 15/11/2021. - Tại buổi tiếp dân ngày 27/6/2023, đồng chí Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND, Phó Trưởng Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội đã chỉ đạo: “Giao Ban Tiếp công dân tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Thanh tra Thành phố và các đơn vị liên quan rà soát, thống kê các chi phí Nhà nước đã đầu tư sửa chữa, cải tạo nhà 19 Hàng Muối để công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính trong quá trình cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở. Báo cáo kết quả trước ngày 31/7/2023” (Văn bản số 298/VP-TTĐN ngày 03/7/2023 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố thông báo kết luận tại buổi tiếp dân ngày 27/6/2023). + Ngày 05/7/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 7483/VP-UBND thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Dương Đức Tuấn - Phó Chủ tịch UBND Thành phố trong đó giao: Thanh tra Thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan làm rõ cơ sở pháp lý cho phép điều chỉnh Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 30/06/2006 của UBND Thành phố về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Khánh Vân ở 19 Hàng Muối; cơ sở và hệ quả pháp lý theo đề xuất của Thanh tra Thành phố tại Văn bản số 4056/TTTP(PGS) ngày 10/10/2022; làm rõ thẩm quyền, quy trình giải quyết khiếu nại và quy trình trả lại nhà, giải quyết thỏa đáng quyền lợi của các bên có liên quan, tránh phát sinh nội dung mới phải xử lý. Chưa xong

21	Đoàn Hồng Vinh - Trưởng ban Quản trị cư dân tòa nhà N3B làm đại diện, địa chỉ: P401, Chung cư N3B Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân. Điện thoại: 0979788135.	Thanh Xuân	Đề nghị UBND Thành phố sớm ban hành Quyết định bàn giao nhà sinh hoạt cộng đồng cho cư dân tòa nhà	71/PCĐ-HĐND	08/03/2022	Ngày 15/5/2009, UBND Thành phố có Văn bản số 4223/UBND-GT cho phép Công ty CP đầu tư và phát triển nhà số 6 Hà Nội được tạm thuê khoảng 200m² tại tòa nhà trong thời gian xây dựng trụ sở; sau khi xây dựng xong phải trả lại diện tích cho đơn vị quản lý nhà. - Ngày 10/11/2011, Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội đã ký hợp đồng số 47/2011/HĐTN/SXD cho phép Công ty CP đầu tư và phát triển nhà số 6 Hà Nội thuê với diện tích 203,75m²; thời hạn thuê là 05 năm (01/8/2009-31/7/2014); giá thuê 132.000 đồng/m²/tháng. - Ngày 24/7/2014, Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội đã ký hợp đồng số 25/2014/HĐTN/SXD cho phép Công ty CP đầu tư và phát triển nhà số 6 Hà Nội thuê với diện tích 203,75m²; thời hạn thuê là 05 năm (01/8/2014-31/7/2019); giá thuê 253.000 đồng/m²/tháng. - Ngày 20/12/2017, Ban quản trị tòa nhà N3B Trung Hòa - Nhân Chính có Văn bản 12/2017/CV-BQTNN3B với kiến nghị: tòa nhà N3B Trung Hòa - Nhân Chính cao 11 tầng với 160 căn hộ hiện không có nhà sinh hoạt cộng đồng. - Ngày 02/4/2018, Sở Xây dựng Thành phố có Văn bản số 2563/SXD-QLN báo cáo UBND Thành phố, có nội dung: + Qua kiểm tra thực tế cho thấy: Công ty CP đầu tư và phát triển nhà số 6 Hà Nội không còn sử dụng diện tích thuê tại N3B Trung Hòa - Nhân Chính để làm trụ sở làm việc vì đã chuyển đến trụ sở mới nên phải trả lại diện tích thuê cho đơn vị quản lý theo đúng chỉ đạo của UBND Thành phố. + Kiến nghị với UBND Thành phố: Giao Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội thông báo thu hồi, yêu cầu Công ty CP đầu tư và phát triển nhà số 6 Hà Nội trả lại toàn bộ diện tích đang thuê; làm thủ tục thanh lý hợp đồng thuê nhà. Toàn bộ diện tích 203,75m² sau khi thu hồi, cho phép được chuyển đổi mục đích sử dụng diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước để làm nhà sinh hoạt cộng đồng cho các hộ dân tại cụm nhà chung cư tòa nhà N3B: 160 căn hộ và tòa nhà N3A: 140 căn hộ, khu Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân. - Ngày 19/4/2018, VP UBND TP có Văn bản số 2821/VP-ĐT giao Sở Xây dựng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội làm thủ tục thu hồi, chuyển đổi công năng sang làm nhà sinh hoạt cộng đồng của cụm nhà chung cư (tòa nhà N3B và tòa nhà N3A Trung Hòa - Nhân Chính) theo quy định. - Hiện nay, Sở Xây dựng đã có Tờ trình về việc trình UBND Thành phố ra Quyết định thu hồi diện tích nhà thuộc sở hữu nhà nước tại tầng 1 nhà N3B Trung Hòa - Nhân Chính. Ngày 09/12/2022, Ban Tiếp công dân đã có văn bản số 288/PC-BTCD về việc chuyển đơn đến Thanh tra Thành phố, Sở QH&KT để đôn đốc. Ngày 28/12/2022, đã xử lý văn bản số 5311/TTTP-VP ngày 22/12/2022 của Thanh tra Thành phố về việc phúc đáp văn bản số 288/BTCD-XLD ngày 09/12/2022 của Ban Tiếp công dân về việc Thanh tra Thành phố chưa nhận được Thông báo số 651/TB-VP ngày 15/11/2022. Ngày 28/2/2023, Ban cán sự Đảng có báo cáo số 18-BC/BCSD báo cáo Thường trực Thành ủy về việc quá trình giải quyết đơn của các hộ dân tại tổ 9C. Ngày 14/4/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 4044/VP-ĐT chuyển các đơn từ số 41,42,43, 44,45 đến Sở QHKT và UBND quận Ba Đình. Ngày 06/6/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 6171/VP-ĐT truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn, chuyển đơn liên quan đến nội dung trên đến Sở Quy hoạch - Kiến trúc xem xét, xử lý theo quy định, báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện. Ngày 19/9/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 10748/VP-ĐT truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn, yêu cầu Thanh tra Thành phố, Sở Quy hoạch- Kiến trúc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Thành ủy và UBND Thành phố, tổng hợp, đề xuất, tham mưu, báo cáo UBND Thành phố theo quy định. Chưa xong
----	--	------------	---	-------------	------------	--

22	Công ty Phước An, số 9, ngách 167/15 Phố Tây Sơn, quận Đống Đa - vụ việc liên quan đến huyện Chương Mỹ. Điện thoại: 0924554693	Chương Mỹ	Đề nghị đăng ký xin gặp Lãnh đạo Thành phố liên quan đến việc Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và xây dựng Phước An được thuê đất sản xuất trực tiếp với nhà nước tại địa chỉ thôn Xuân Sen, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ.	85/PCĐ-HĐND	16/08/2022	UBND Thành phố có Văn bản số 998/PC-VP ngày 24/5/2022 gửi Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đề xử lý theo thẩm quyền. - Ngày 07/3/2024, Sở Tài nguyên có Văn bản số 1549/STNMT-TTTr về việc trả lời liên quan đến kiến nghị của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và Xây dựng Phước An. - Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 2975/VP-TNMT đề nghị STNMT kiểm tra việc báo cáo, ban hành kết luận thanh tra số 10317/KLTT-STNMT-TTTr ngày 29/12/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn bản số 397/PC-VP chuyển văn bản của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và Xây dựng Phước An đến Sở Tài nguyên và Môi trường Chưa xong
23	Đặng Thị Kiều Diễm, số nhà số 62, ngõ 68, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy và tập thể - vụ việc liên quan đến khu tập thể Cầu lớn - Hầm, tổ dân phố Nhật Tảo 4, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0976267799	Bắc Từ Liêm	Đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân Khu tập thể Cầu Lớn - Hầm thuộc Xí nghiệp khảo sát thiết kế Cầu hầm tại Tổ dân phố Nhật Tảo 4, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm.	90/PCĐ-HĐND	13/09/2022	Ngày 16/3/2022, UBND quận Bắc Từ Liêm có Văn bản số 117/BC-UBND xin ý kiến UBND Thành phố về vướng mắc trong công tác công nhận và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân Khu tập thể Cầu Lớn - Hầm phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Theo đó, về nguồn gốc sử dụng đất của 21 hộ gia đình, cá nhân khu tập thể Cầu lớn - Hầm được xác định là giao đất trái thẩm quyền trước ngày 15/10/1993 theo các quyết định giao đất của Xí nghiệp khảo sát thiết kế Cầu hầm, diện tích sử dụng còn lại 326,9m2 là lấn chiếm lưu không và đất của tập thể để sử dụng. Theo cáo cáo của UBND phường Đông Ngạc các hộ dân đã sử dụng ổn định đến nay không có tranh chấp, phù hợp với quy định đất ở. UBND quận Bắc Từ Liêm đề xuất UBND Thành phố cho phép UBND Quận xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ... - Văn phòng UBNDTP có Phiếu chuyển số 577/PC-VP ngày 18/3/2022 chuyển Báo cáo của UBND quận Bắc Từ Liêm đến Sở TN&MT.- Ngày 22/8/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 6110/STNMT-DKTKĐĐ v/v hướng dẫn UBND quận Bắc Từ Liêm; - Tại buổi Lãnh đạo UBND Thành phố tiếp công dân Tháng 8/2022, giao Ban Tiếp công dân Thành phố chuyển đơn của công dân đến UBND quận Bắc Từ Liêm (Vb số 166/BTCD-XLD ngày 26/8/2022); - Ngày 13/9/2022, Thường trực HĐND Thành phố có Phiếu chuyển đơn số 90/PCĐ-HĐND, chuyển Đơn của công dân (ghi ngày 10/8/2022) đến UBND Thành phố để chỉ đạo kiểm tra giải quyết; - Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, ngày 22/9/2022, Ban Tiếp công dân Thành phố có Phiếu thông tin số 273/PTT-BTCD v/v thông tin kết quả xử lý đơn của công dân đến Văn phòng HĐND Thành phố, để tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND Thành phố; - Từ ngày 10/8/2022, UBND Thành phố không tiếp nhận được thư của công dân về nội dung trên. Đã giải quyết xong
24	Phạm Thu Hà và tập thể, số 58, ngõ 18, phố Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0919009204.	Thanh Oai	Đề nghị xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc để Dự án Khu đô thị Thanh Hà - Cienco5, đường trục phía Nam của Thành phố tiếp tục được thực hiện trở lại.	/PCĐ-HĐND		Văn phòng UBND TP có Văn bản số 2724/VP-ĐT ngày 24/3/2022 về việc giao Thanh tra Thành phố chủ trì cùng các đơn vị thực hiện chỉ đạo của UBND TP. Tuy nhiên, đến nay kiến nghị của công dân chưa được giải quyết dứt điểm.- Thanh tra Thành phố có Báo cáo số 3271/BC-TTTP-P2 ngày 24/8/2022 về việc kiểm tra, rà soát tổng thể dự án BT đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây và các dự án khác để hoàn thiện vốn dự án BT, theo đó Thanh tra Thành phố kiến nghị UBND Thành phố giao Sở Giao thông vận tải chủ trì cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố làm việc với Bộ GTVT và đề xuất với UBND Thành phố xử lý tồn tại, vướng mắc đối với dự án đường trục phía Nam (dự án BT) và các Dự án Khu đô thị Thanh Hà A,B Khu đô thị Mỹ Hưng (dự án đối ứng), báo cáo Thành ủy, Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.Ngày 10/11/2023, UBND Thành phố chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Thông báo số 502/TB-VP ngày 31/10/2023 của Văn phòng UBND Thành phố, khẩn trương báo cáo theo tiến độ yêu cầu; đồng thời có Văn bản trả lời công

						dân theo quy định (Văn bản số 13284/VP-ĐT của Văn phòng UBND Thành phố) Chưa xong
25	Bùi Văn Ngãi và Nguyễn Bách Tùng, Tổ 9C, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 091.336.4380	Ba Đình	Đề nghị ban hành kết quả giải quyết nội dung tố cáo của công dân và chỉ đạo điều chỉnh quy hoạch, chỉ giới đường đỏ tuyến đường Liễu Giai - Núi Trúc- Sơn Tây.	11/PCĐ-HĐND	08/11/2022	Ngày 09/8/2022, Thanh tra Thành phố có Báo cáo số 3065/BC-TTTP-P2 báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo của công dân, theo đó Thanh tra Thành phố kiến nghị UBND Thành phố ban hành kết luận tố cáo theo quy định. Chưa xong
26	Nguyễn Thị Thúy Hà, số 2, ngách 12/1, Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Thanh Xuân	Đề nghị giám sát việc áp dụng các văn bản pháp luật, thực thi pháp luật trong việc triển khai thực hiện Dự án tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Gò Đống Thây, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân.	119/PCĐ-HĐND	08/11/2022	Ngày 09/4/1993, Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch có Quyết định số 993/QĐ về việc công nhận di tích lịch sử Gò Đống Thây.- Ngày 26/3/1997, UBND Thành phố có Quyết định số 1185/QĐ-UB về việc giao Ban quản lý Di tích danh lam Hà Nội sử dụng 26.722m2 đất tại khu gò Đống Thây, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân để quản lý và Bảo tồn Di tích lịch sử - Nghệ thuật.- Ngày 03/02/2010, UBND Thành phố có Văn bản số 862/UBND-KH&ĐT về việc giao UBND quận Thanh Xuân làm chủ đầu tư lập và thực hiện Dự án tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Gò Đống Thây, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân.- Ngày 03/9/2020, UBND Thành phố có Văn bản số 7506/VP-GPMB về việc đồng ý đề xuất của Sở Xây dựng tại Văn bản số 7528/SXD-PTĐT ngày 20/8/2020 về việc bố trí quỹ nhà tái định cư phục vụ GPMB thực hiện Dự án tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Gò Đống Thây, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân.- Ngày 19/11/2021, UBND quận Thanh Xuân có Kế hoạch số 293/KH-UBND về việc thu hồi, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện Dự án tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Gò Đống Thây, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân.Về giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 26/3/1997 của UBND Thành phố về việc giao cho Ban Quản lý Di tích danh thắng Hà Nội sử dụng 26722m2 đất tại khu gò Đống Thây, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân để quản lý và bảo tồn Di tích lịch sử-nghệ thuật: Ngày 15/3/2024, Chủ tịch UBND Thành phố đã có Thông báo số 196/TB-UBND thông báo về việc không thụ lý khiếu nại nội dung nêu trên theo quy định tại khoản 9 Điều 11 Luật Khiếu nại Quy định các khiếu nại không được thụ lý giải quyết. Lý do: vụ việc đang được Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý tại các Thông báo: Số 358/2023/TB-HCST ngày 07/11/2023 (Người khởi kiện là bà Đỗ Vương Trâm), số 359/2023/TB-HCST ngày 07/11/2023 (Người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Bích Ngọc), số 13/2024/TB-HCST ngày 09/01/2024 (Người khởi kiện là bà Đỗ Vương Trâm) cùng trú tại địa chỉ khu gò Đống Thây, tổ 14, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân. Về nội dung công dân tố cáo đối với ông Võ Đăng Dũng, Chủ tịch UBND quận Thanh Xuân, ông Lê Hồng Thắng, Phó Chủ tịch UBND quận Thanh Xuân: - Ngày 03/02/2023, Chủ tịch UBND Thành phố đã ban hành Kết luận số 08/KL-

						UBND kết luận nội dung tố cáo. Nội dung công dân tố cáo sai.- Ngày 30/3/2024, Chủ tịch UBND Thành phố đã có Quyết định số 1700/QĐ-UBND về việc thụ lý giải quyết nội dung tố cáo đối với ông Lê Hồng Thắng, Phó Chủ tịch UBND quận Thanh Xuân ký các quyết định thu hồi đất, các quyết định cưỡng chế thu hồi đất để thực hiện dự án Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử gò Đống Tây, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân.- Ngày 03/4/2024, Chủ tịch UBND Thành phố đã chỉ đạo tại Văn bản số 3846/VP-BTCD giao Thanh tra Thành phố kiểm tra điều kiện thụ lý nội dung tố cáo đối với ông Võ Đăng Dũng, Chủ tịch UBND quận Thanh Xuân cấu kết với ông Lê Hồng Thắng, Phó Chủ tịch UBND quận Thanh Xuân lợi dụng chức vụ quyền hạn ban hành trái pháp luật Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 21/02/2024 để cưỡng chế ký thu hồi đất thực hiện dự án Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử gò Đống Tây, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân. Chưa xong
27	Nguyễn Thị Thành, tổ 20, phường Long Biên, quận Long Biên. Điện thoại: 0386526215	Long Biên	Đề nghị Chủ tịch UBND Thành phố ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai liên quan đến việc Khiếu nại Quyết định số 6909/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ đối với bà Nguyễn Thị Thành để thực hiện dự án Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật ô đất thuộc ô quy hoạch G.2/THCS, G.2/NT2, G.2/CX, G.2/P2, G.2/P3 phụ cận tuyến đường quy hoạch 40m phường Long Biên, quận Long Biên; không nhất trí với Quyết định số 8461/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của Chủ tịch UBND quận Long Biên giải quyết lần đầu nội dung khiếu nại nêu trên	23/PCĐ-HĐND	16/03/2023	UBND Thành phố đã có Thông báo số 922/TB-UBND ngày 14/11/2022 về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần 2 đối với Quyết định số 6909/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND quận Long Biên. Ngày 20/3/2023, Ban Tiếp công dân Thành phố có văn bản số 399/PC-BTCD chuyển đơn có cùng nội dung của công dân đến Thanh tra Thành phố để đơn đốc báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của công dân. - Ngày 07/10/2023, Chủ tịch UBND Thành phố đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai. Đã giải quyết xong
28	Vũ Văn Thọ, thôn Cốc Thượng, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ. Điện thoại: 0966720838	Chương Mỹ	Đề nghị thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 6907/VP-BTCD ngày 15/7/2022 và kết luận tố cáo của UBND xã Hoàng Diệu đối với các nội dung tố cáo của các công dân.	46/PCĐ-HĐND	14/04/2023	Thực hiện văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố ngày 15/7/2022 (văn bản 6907/VP-BTCD); UBND huyện Chương Mỹ ngày 08/11/2022 có báo cáo (Chuyên viên kèm theo), trong đó nhiều nội dung đang triển khai thực hiện. Đến nay các công dân tiếp tục có đơn kiến nghị nghiêm túc thực hiện. UBND Thành phố đã đơn đốc tại Văn bản số 4564/VP-BTCD ngày 26/4/2023 của Văn phòng UBND Thành phố, BTCD Thành phố có Phiếu chuyển đơn số 227/PC-BTCD ngày 01/3/2024 đơn đốc Thanh tra Thành phố báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ. Chưa xong

29	Nguyễn Thị Kim An, số 4, ngách 70, ngõ Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa - vụ việc liên quan đến quận Long Biên. Điện thoại: 090.224.6463.	Long Biên	Đề nghị Chủ tịch UBND Thành phố ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) đối với khiếu nại Quyết định số 9328/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của Chủ tịch UBND quận Long Biên giải quyết khiếu nại lần đầu liên quan đến nghĩa vụ tài chính khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất tại số 13, ngõ 20 phố Long Biên 2, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên.	52/PCĐ-HĐND	26/04/2023	Ngày 10/01/2023, UBND Thành phố đã có Thông báo số 41/TB-UBND về việc thụ lý đơn khiếu nại của công dân. - Ngày 28/4/2023, Ban Tiếp công dân Thành phố có Phiếu chuyển đơn số 64PC-BTCD về việc chuyển đơn kiến nghị đến Sở Tài nguyên và Môi trường. Thường trực HĐND Thành phố có Thông báo số 24/TB-VP ngày 24/7/2023 tiếp công dân theo vụ việc tháng 7/2023, theo đó giao UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết đơn dân. - Ngày 06/10/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 11661/VP-BTCD đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao - Ngày 10/10/2023, Thường trực HĐND Thành phố có Văn bản số 266/HĐND-VP về việc đôn đốc Chủ tịch UBND Thành phố chỉ đạo, xem xét, giải quyết đơn của công dân. Chưa xong
30	Dương Ngọc Tiến, số 21, tổ 4, ngõ 37, ngách 20, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai. Điện thoại: 096.6297252	Hoàng Mai	Kiến nghị liên quan đến chỉ đạo giải quyết dứt điểm việc giao đất giãn dân tại khu Đầm Đào, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai.	PCĐ-HĐND		Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 1740/PC-BTCD ngày 02/11/2022 và Văn bản số 13943/VP-BTCD ngày 22/12/2022 về việc thực hiện chỉ đạo của đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông giao UBND quận Hoàng Mai kiểm tra, giải quyết theo thẩm quyền, trả lời công dân. Chưa xong
31	Nguyễn Thị Minh, Cù 8, TDP số 49, phường Phú Thợng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. ĐT: 094.580.2493	Tây Hồ	Kiến nghị việc UBND quận Tây Hồ chậm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư, xây dựng cầu Nhật Tân và tuyến đường hai đầu cầu trên địa bàn quận Tây Hồ.	91/PCĐ-HĐND	26/06/2023	UBND quận Tây Hồ đã có Quyết định số 846/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ cho bà Nguyễn Thị Minh. UBND quận Tây Hồ có vướng mắc về nguồn vốn chi trả và có văn bản số 1093/UBND-TTQĐ ngày 28/7/2022 báo cáo, đề xuất UBND Thành phố chỉ đạo giải quyết. UBND Thành phố đã chỉ đạo tại Văn bản số 7696/VP-KTTH giao Sở KHĐT tham mưu, xử lý. Ngày 25/8/2022, Sở KHĐT có Văn bản số 3980/KH&ĐT báo cáo UBND Thành phố. Ngày 06/9/2022, VP UBND TP có văn bản số 8902/VP-KTTH truyền đạt ý kiến chỉ đạo của PCT Hà Minh Hải giao sở KH&ĐT, Sở Tài chính tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo giải quyết theo quy định. Ngày 08/6/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 2911/KH&ĐT về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh. Ngày 11/7/2023, VP UBND TP có văn bản số 112/BC-BTCD báo cáo kết quả, giải quyết đơn thư của công dân đến Thường trực HĐND Thành phố. Ngày 23/8/2023, UBND quận Tây Hồ có văn bản số 1489/UBND-TTPTQĐ về việc trả lời đơn đề nghị về việc chi trả tiền bồi thường hỗ trợ và tái định cư bổ sung khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Xây dựng cầu Nhật Tân. Đã giải quyết xong

32	Phạm Thị Thanh Nhân, số nhà 3, ngõ 53 đường Ngọc Thụy, quận Long Biên. Điện thoại: 0944420920	Hoàng Mai	Khiếu nại về việc Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản số 1987/STNMT-TTr ngày 24/3/2023 báo cáo UBND Thành phố khi chưa tổ chức đối thoại với công dân; không đúng chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 2015/VP-BTCD ngày 01/3/2023 liên quan đến cấp sổ đỏ sai thửa đất dẫn đến sai nghĩa vụ tài chính của gia đình ông Phạm Văn Hùng và bà Hà Thị Nhuận (bố mẹ đẻ bà Phạm Thị Thanh Nhân) tại phường Ngọc Thụy, quận Long Biên	94/PCĐ-HĐND	05/07/2023	BTCD TP có Văn bản số 1243/PC-BTCD ngày 27/7/2023 về việc chuyển đơn của công dân đến Sở Tài nguyên và Môi trường để giải quyết theo quy định. Chưa xong
33	Nguyễn Thị Lê Na, P916, CT4C-X2, KĐT Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai. Điện thoại: 0922258505	Cầu Giấy	Đề nghị thanh tra việc bàn giao căn hộ và thực hiện dự án Summit building tại địa chỉ thửa B khu đất 216 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội do Công ty Cổ phần VeraCity là chủ đầu tư.	99/PCĐ-HĐND	04/08/2023	Nội dung đơn chính là việc tranh chấp dân sự giữa chủ đầu tư (Công ty Veracity) và khách hàng mua căn hộ tại dự án Summit Building tại địa chỉ thửa B khu đất 216 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy (Công ty không thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng). Như vậy, nội dung đơn không thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Chủ tịch UBND Thành phố mà thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Tòa án nhân dân. Ngày 05/9/2023, BTCDTP có Báo cáo số 160/BC-BTCD báo cáo Hội đồng Nhân dân Thành phố Đã giải quyết xong
34	Nguyễn Ngọc Bình, số 121 và ông Đặng Bích Ngọc, số 127 đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 091.339.9619	Hoàng Mai	Kiến nghị về việc điều chỉnh quy hoạch đưa tổ dân phố số 30 - nay là tổ 20, phường Vĩnh Hưng ra khỏi dự án Khu nhà ở Ao Mơ, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai.	103/PCĐ-HĐND	14/08/2023	- UBND Thành phố đã chỉ đạo tại văn bản số 2966/UBND-ĐT ngày 15/7/2019: Giao UBND quận Hoàng Mai chủ trì phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư Xây dựng, Quy hoạch Kiến trúc, Tài chính, Tư pháp, Thanh tra Thành phố và Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Hạ tầng Vĩnh Hưng kiểm tra hồ sơ và thực địa, thống kê tổng hợp; báo cáo đề xuất UBND Thành phố trước ngày 30/7/2019. - Ngày 22/02/2022, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn tiếp tục có chỉ đạo tại Văn bản số 1646/VP-ĐT ngày: Giao UBND quận Hoàng Mai kiểm tra trả lời công dân, báo cáo nội dung vượt thẩm quyền. Chưa xong
35	Bùi Văn Chung, Bùi Thu Nguyễn, Nguyễn Thanh Hà, Nguyễn Thế Hùng, số 41, ngách 264/21, đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. ĐT: 094.478.5318	Tây Hồ	Đề nghị xem xét về hạn mức nộp tiền sử dụng đất ở 100% khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2002 đối với 04 thửa đất có địa chỉ tại tổ 40, cụm 5, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ	124/PCĐ-HĐND	07/09/2023	- Ngày 09/3/2023, Văn phòng UBND TP có Văn bản số 2274/VP-BTCD truyền đạt ý kiến của Phó Chủ tịch UBND TP Nguyễn Trọng Đông giao Sở TN&MT chủ trì cùng UBND quận Tây Hồ giải quyết đơn của công dân. Ngày 19/05/2023, BTCD TP có văn bản số 176/BTCD-XLĐ đơn đốc Sở TNMT giải quyết đơn của công dân. - Ngày 18/9/2023, VP UBND TP có văn bản số 180/BC-BTCD Báo cáo kết quả, giải quyết đơn thư của công dân đến Thường trực HĐND Thành phố. Ngày 31/10/2023, HĐND Thành phố có Thông báo số 39/TB-HĐND về tiếp công dân định kỳ tháng 10/2023 của Chủ tịch HĐND Thành phố đối với kiến nghị của công dân. Chưa xong
36	Phạm Thị Quyển, số 106 Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng.	Hai Bà Trưng	Khiếu nại liên quan đến việc không thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Bộ Công an tại địa chỉ số 44 Yết Kiêu, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng.	133/PCĐ-HĐND	26/09/2023	Ngày 23/8/2023, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 4223/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác tham mưu, đơn đốc công tác GPMB, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án dự án Trụ sở Bộ Công an số 44 Yết Kiêu và dự án mở rộng trụ sở Bộ công an 47 Phạ Văn Đồng, thành phố Hà Nội. Chưa xong

	Điện thoại: 0913236051					
37	Vũ Văn Nhã, số 173 phố Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng. Điện thoại: 0912777019	Hoàn Kiếm	Kiến nghị về việc không thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Bộ Công an tại địa chỉ số 44 Yết Kiêu, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng.	133/PCĐ-HĐND	26/09/2023	Ngày 23/8/2023, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 4223/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác tham mưu, đôn đốc công tác GPMB, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án dự án Trụ sở Bộ Công an số 44 Yết Kiêu và dự án mở rộng trụ sở Bộ công an 47 Phạ Văn Đồng, thành phố Hà Nội. - Ngày 13/10/2023, UBND Thành phố có Văn bản số 3414/UBND-BTCD về việc giao Thanh tra cùng các Sở, ngành chuyển môn bc UBND Thành phố. Chưa xong
38	Nguyễn Thị Chúc, 161 Mai Hắc Đế, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Điện thoại: 0904211268	Hai Bà Trưng	Đề nghị chỉ đạo thực hiện Văn bản số 95/UBND-ĐT ngày 09/01/2018 của UBND Thành phố và giải quyết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình Bà đối với thửa đất tại số 161 Mai Hắc Đế, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng.	135/PCĐ-HĐND	02/10/2023	- Năm 2015, UBND quận HBT triển khai dự án Xây dựng trụ sở UBND phường Lê Đại Hành với tổng diện tích 165,9m2, trong đó: có 133,4m2 đất thuộc sở hữu nhà nước và 32,5m2 bà Chúc đang sử dụng (trong 32,5m2 bà Chúc đang sử dụng có một phần thuộc biên số nhà 161 Mai Hắc Đế - thuộc nhà vắng chủ và một phần thuộc biên số nhà 163 Mai Hắc Đế - thuộc đất vắng chủ). - Ngày 18/3/2025, UBND quận Hai Bà Trưng có Thông báo số 57/TB-UBND về việc thu hồi để thực hiện dự án, trong đó có diện tích 32,5m2 bà Chúc đang sử dụng tại địa chỉ 161 Mai Hắc Đế, quận HBT. Công dân khiếu nại. - Ngày 09/1/2018, UBND Thành phố có Văn bản số 95/UBND-ĐT về chỉ đạo xử lý sau khi kiểm tra khiếu nại của công dân, các nội dung chỉ đạo thực hiện gồm: (1) Giao UBND quận thu hồi Quyết định số 3414/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 về giải quyết khiếu nại lần đầu, Thông báo thu hồi đất số 57/TB-UBND quận HBT; trên cơ sở kết quả xác định về nguồn gốc đất hiện do bà Chúc sử dụng (do Sở TN&MT chủ trì) đề xuất cụ thể việc sử dụng diện tích đất vào dự án xây dựng trụ sở UBND phường Lê Đại Hành. (2) Giao Sở TN&MT chủ trì cùng các đơn vị liên quan xác định nguồn gốc sử dụng nhà đất tại số 161, 163 Mai Hắc Đế do gia đình bà Chúc sử dụng. (3) Giao TTTP kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện. - Ngày 01/10/2018, TTTP có Văn bản số 4800/TTTP(P4) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện của các đơn vị. Theo đó: + UBND quận HBT đã thực hiện được 3/4 nội dung, còn lại nội dung lập dự án Xây dựng trụ sở UBND phường Lê Đại Hành, UBND quận đang thực hiện. + Sở TN&MT chưa thực hiện xong 02 nội dung UBND Thành phố chỉ đạo, trong đó có nội dung: Kiểm tra xác nhận nguồn gốc sử dụng nhà đất tại số 161, 163 Mai Hắc Đế. + Giao Thanh tra Thành phố tiếp tục đôn đốc. - Ngày 31/11/2018, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 9409/VP-BTCD yêu cầu UBND quận HBT tiếp công dân, trả lời và hướng dẫn công dân theo quy định. - Vụ việc đến nay chưa được giải quyết dứt điểm. Chưa xong
39	Mai Phương Thủy, phòng 110F11 tập thể Cao Su Sao Vàng, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân - vụ việc thuộc địa bàn quận Hoàng	Hoàng Mai	Tổ cáo tiếp đối với bà Bùi Thị Kim Khuê - Chủ tịch UBND phường Đại Kim, quận Hoàng Mai bao che vi phạm xây dựng trên đất liền kề của số nhà số 81, ngõ 192 đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai; không đồng ý với Kết luận số 07/KL-UBND ngày 22/3/2023 của Chủ tịch UBND quận Hoàng Mai giải quyết tố cáo nêu trên.	132/PCĐ-HĐND	26/09/2023	Ban Tiếp công dân có Văn bản số 348/BTCD-KT ngày 13/10/2023 phúc đáp PCĐ của Thường trực HĐND Thành phố, theo đó, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 5277/VP-BTCD ngày 16/5/2023 về việc giao Thanh tra Thành phố kiểm tra việc giải quyết đơn tố cáo của Chủ tịch UBND quận Hoàng Mai. Chưa xong

	Mai. Điện thoại: 091.556.4552					
40	Phạm Thị Ngà, địa chỉ: 369 đường Đề La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội và tập thể. Điện thoại: 0913038407	Đống Đa	Đề nghị kiểm tra, rà soát lại dự án xây dựng đường Vành đai I đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục trên địa bàn phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	143/PCĐ- HĐND	06/10/2023	- Ngày 30/8/2022, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đã có Văn bản số 853/CV/BCSD đưa vụ việc này vào 10 vụ việc tập trung giải quyết và phân công Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn chỉ đạo. - Ngày 04/10/2022, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 10099/VP-ĐT truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn giao Thanh tra Thành phố, UBND quận Đống Đa chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành Thành phố có liên quan xem xét, căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, trả lời ý kiến của công dân theo quy định. - Ngày 01/02/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản số 383/KH&ĐT-HT trả lời đơn khiếu nại của các hộ dân đường Đề La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa liên quan đến quy hoạch đường Vành đai I đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục. - Ngày 07/4/2023, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 2344/VP-CP-V.I về việc đơn đốc UBND Thành phố Hà Nội báo cáo kết quả giải quyết vụ việc KNTC của công dân liên quan đến Dự án đường Vành đai I đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục. - Ngày 13/9/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 10576/VP-ĐT về việc giao Sở Xây dựng điều chỉnh Dự án đường Vành đai I đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục, thành phố Hà Nội - Giai đoạn I. Chưa xong
41	Nguyễn Hồng Hạnh, số 84, Xuân Phương, phường Phương Canh, quận Nam Tứ Liêm, thành phố Hà Nội - vụ việc thuộc địa bàn quận Hoàng Mai. Điện thoại: 0984626868	Nam Tứ Liên	Đề nghị thanh tra toàn diện dự án đường Vành đai 2,5 đoạn Đàm Hồng - Quốc lộ 1A của Liên danh Công ty HANHUD và Công ty Hoàng Hà.	146/PCĐ- HĐND	17/10/2023	Ngày 15/8/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 9273/VP-BTCD thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn giao các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, TNMT, QH-KT và UBND quận Hoàng Mai tập trung rà soát, trả lời những nội dung thuộc thẩm quyền và quy định của pháp luật. Chưa xong
42	Nguyễn Hải Hiên, số 6, ngõ 8, đường Trần Phượng, thôn Song Khê, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội - vụ việc liên quan đến địa bàn quận Ba Đình. Điện thoại: 098.155.1296	Ba Đình	Khiếu nại Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của Chủ tịch UBND quận Ba Đình giải quyết khiếu nại (lần đầu) liên quan đến công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm 2020.	148/PCĐ- HĐND	17/10/2023	Ngày 28/6/2021, UBND quận Ba Đình có Văn bản số 1316/UBND-NV về việc trả lời đơn kiến nghị của công dân; công dân không đồng ý và có đơn khiếu nại Văn bản trên; Ngày 20/01/2022, Chủ tịch UBND quận Ba Đình có Quyết định số 102/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại (lần đầu) - Ngày 22/11/2023, Ban Tiếp công dân Thành phố có Văn bản số 413/BTCD-XLD về việc giao Thanh tra Thành phố báo cáo về việc giải quyết kiến , phản ánh của công dân Ngày 13/10/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 11960/VP-BTCD truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố Lê Hồng Sơn, giao Thanh tra Thành phố thẩm tra các báo cáo của Sở Nội vụ, làm rõ mâu thuẫn trong việc khẳng định Chủ tịch UBND quận Ba Đình giải quyết khiếu nại lần đầu của công dân là đúng nhưng phần Giao nhiệm vụ (khoản 2 Điều 1 dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai) giao Chủ tịch UBND quận Ba Đình thu hồi Quyết định giải quyết khiếu nại; căn cứ pháp lý áp dụng đối với nội dung trên; tham mưu Chủ tịch UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết đúng quy định pháp luật; Giao Sở Nội vụ chuyển tài liệu, hồ

						sơ đề Thanh tra Thành phố xem xét theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND Thành phố. Vụ việc đang được Thanh tra Thành phố. Ngày 05/4/2024, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 3907/VP-BTCD truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố Lê Hồng Sơn: Giao Sở Nội vụ rà soát vụ việc, điều chỉnh báo cáo kết quả xác minh và Dự thảo quyết định giải quyết khiếu nại lần hai(Văn bản số 1272/TTTP(P4) ngày 26/3/2024 của Thanh tra Thành phố báo cáo kết quả thẩm tra các báo cáo của Sở Nội vụ liên quan đến xác minh đơn của các bà: Nguyễn Hải Hiền ở số nhà 6, ngõ 8, đường Trần Hưng Đạo, thôn Song Khê, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, Hoàng Thị Hường và Khuất Thị Được cùng trú tại thị xã Sơn Tây khiếu nại lần hai về kết quả thực hành trong kỳ tuyển dụng viên chức giáo dục quận Ba Đình năm 2020). Chưa xong
43	Công văn số 504/2023/CV-ĐOHĐ ngày 20/9/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Hải Đăng do ông Đặng Xuân Tâm - Tổng Giám đốc làm đại diện.	Nam Từ Liêm	Đề nghị về việc giải quyết những vướng mắc trong hoàn trả chi phí đã đầu tư xây dựng Dự án Công hóa mương Mai dịch - Phú Đô, quận Nam Từ Liêm (đoạn qua Dự án Hải Đăng City).	149/PCĐ-HĐND	23/10/2023	Ngày 16/6/1016, Thường trực HĐND Thành phố có Văn bản số 217/HĐND-KTNS về việc Công hóa mương Mai dịch - Phú Đô, quận Nam Từ Liêm do Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố tham mưu.
44	Hoàng Mạnh Hùng, số 225 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0915367717	Tây Hồ	Đề nghị sớm hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng lại Nhà nguy hiểm tại 225 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ để các hộ dân sớm tái định cư trở lại và ổn định cuộc sống.	157/PCĐ-HĐND	30/10/2023	Ngày 28/5/2019, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 4779/VP-ĐT truyền đạt ý kiến chỉ đạo của PCT Nguyễn Thế Hùng giao Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà, Sở Tài chính, Sở Xây dựng tham mưu, báo cáo UBND Thành phố về lập hồ sơ điều chỉnh dự án, phương án quản lý, khai thác quỹ nhà tại số 225 phố Thụy Khuê. Chưa xong
45	Bùi Văn Thuận, Số nhà 47, ngách 6, ngõ 2, xóm mới, phố Đại Từ, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0934675685	Hoàng Mai	Phản ánh về việc UBND thành phố không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại của công dân đối với Quyết định số 10881/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2014 của Chủ tịch UBND quận Hoàng Mai liên quan đến việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND quận Hoàng Mai đã cấp cho ông từ năm 2006 tại phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai đến nay chưa được giải quyết.	158/PCĐ-HĐND	30/10/2023	UBND Thành phố có Văn bản số 14026/VP-TNMT ngày 26/12/2022 giao Thanh tra Thành phố, các Sở Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, UBND quận Hoàng Mai. Ngày 29/8/2023, Ban tiếp công dân Thành phố có Văn bản số 286/BTCD-KT về việc đôn đốc các đơn vị khẩn trương thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 14026/VP-TNMT ngày 26/12/2022. Ngày 01/11/2023, UBND Thành phố có Văn bản số 3676/UBND-BTCD về việc giao Thanh tra Thành phố, các Sở Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, UBND quận Hoàng Mai tổng hợp, tham mưu, đề xuất báo cáo UBND Thành phố. - Ngày 29/12/2023, Thường trực HĐND Thành phố có Thông báo số 51/TB-VP tiếp công dân định kỳ tháng 12/2023, giao Chủ tịch UBND Thành phố chỉ đạo giải quyết đơn kiến nghị của công dân. - Ngày 25/3/2024, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 3380/VP-BTCD về việc thực hiện Thông báo số 51/TB-VP ngày 29/12/2023 của Thường trực HĐND Thành phố, có nội dung: giao các Sở: TNMT, Tài chính, UBND quận Hoàng Mai khẩn trương thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 3676/UBND-BTCD ngày 01/11/2023. Chưa xong

46	Nguyễn Thị Cánh, Trịnh Văn Diên, Nguyễn Thế Đạo, thôn Cam 1, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.	Gia Lâm	Đề nghị cấp đất dịch vụ (đất ở) cho hộ dân bị thu hồi trên 30% diện tích đất nông nghiệp theo Quyết định số 18/2008/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND Thành phố.	166/PCĐ-HĐND	03/11/2023	UBND huyện Gia Lâm có Báo cáo số 2861/UBND.TTPTQĐ ngày 05/9/2023 do sơ xuất trong quá trình thống kê, rà soát nên thiếu 03 hộ gia đình nêu trên, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường sớm có báo cáo gửi UBND phố chấp thuận cho UBND huyện Gia Lâm giao đất dịch vụ cho 03 hộ. V/v thực hiện kết luận của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tiếp công dân định kỳ tháng 1/2024 đối với vụ việc của bà Nguyễn Thị Cánh, ông Trịnh Văn Diên và ông Nguyễn Thế Đạo ở huyện Gia Lâm ngày 27/02/2024, VPUBNDTP có Văn bản số 2119/VP-BTCD giao nhiệm vụ cho Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Gia Lâm tập trung rà soát vụ việc trên (hiện các đơn vị đang triển khai thực hiện) Chưa xong
47	Lê Thanh Tùng và tập thể từ số nhà 48 đến 114 đường Xuân Diệu, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0936868679	Tây Hồ	Đề nghị xem xét việc điều chỉnh dự án Cải tạo Hồ Tứ Liên trên địa bàn quận Tây Hồ để không gây ảnh hưởng đến đời sống và sự an toàn của các hộ dân từ số nhà 48 đến 114 đường Xuân Diệu, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ.	163/PCĐ-HĐND	31/10/2023	BTCD có Phiếu chuyển đơn số 7419/VP-BTCD ngày 24/8/2016 về việc giải quyết đơn của công dân đến UBND quận Tây Hồ. Ngày 04/7/2017, VP UBND TP có văn bản số 6256/VP-BTCD về việc đơn đốc báo cáo kết quả giải quyết đơn. Ngày 17/11/2023, VP UBND TP chuyển Phiếu chuyển đơn số 1986/PC-BTCD chuyển đơn kiến nghị của công dân đến UBND quận Tây Hồ, đơn công dân chuyển đến Thường trực HĐND Thành phố. Ngày 29/12/2023, UBND quận Tây Hồ có văn bản số 2501/UBND(QLDA) về việc trả lời đơn kiến nghị, phản ánh của công dân. Đã giải quyết xong
48	Tập thể cư dân tại Khu đô thị Thanh Hà Cienco 5, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội do bà Trần Thị An - HH03-B2.1 Khu đô thị Thanh Hà Cienco 5, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai làm đại diện. Điện thoại: 0941855999.	Thanh Oai	Phản ánh việc nguồn nước tại Khu đô thị Thanh Hà Cienco 5, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai bị ô nhiễm, vẫn đục, mùi hóa chất, gây ảnh hưởng đến đời sống của cư dân.	173/PCĐ-HĐND	13/10/2023	Ban Tiếp công dân Thành phố có Phiếu chuyển đơn số 1759/PC-BTCD ngày 16/10/2023 về việc chuyển đơn đến UBND huyện Thanh Oai để xem xét, giải quyết. Văn phòng UBND TP có Văn bản số 1122/PC-VP ngày 10/11/2023 chuyển đơn đến Sở Xây dựng để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xem xét và trả lời công dân theo quy định. Chưa xong
49	Ông Nguyễn Phan Đích ở thôn Độc Lập, xã La Phù, huyện Hoài Đức.	Hoài Đức	Tổ cáo Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Hoài Đức cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân và tổ chức trên phần diện tích đất của Đình - chùa La Phù không đúng quy định của pháp luật.	172/PCĐ-HĐND ngày 13/11/2023		Ngày 30/01/2024, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 1260/VP-BTCD về việc giao Thanh tra Thành phố kiểm tra, đề xuất giải quyết đơn của công dân. Chưa xong
50	Đỗ Hoàng Đức, số 47 ngõ 272, đường Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành	Hai Bà Trưng	Tổ cáo về việc công trình vi phạm trật tự xây dựng của ông Vũ Văn Thư, tại số 10 ngõ 272/47 đường Trần Khát Chân xây dựng lấn chiếm lên phần đất không được cấp phép xây dựng và xây các bụi trồng hoa ra phần ngõ đi chung gây ảnh hưởng đến giao thông. Công dân không đồng ý với Văn bản số	178/PCĐ-HĐND	20/11/2023	Ngày 21/12/2023, UBND Thành phố có Văn bản số 95/BC-VP, có nội dung: Chủ tịch UBND quận Hai Bà Trưng đã ban hành Kết luận số 761/KL-UBND ngày 02/6/2023 kết luận nội dung tố cáo Đã giải quyết xong

	phố Hà Nội. Điện thoại: 0911158454		1714/UBND-TTr ngày 11/10/2023 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc trả lời đơn của ông Đỗ Hoàng Đức.			
51	Phạm Thị Thanh Nhân, số nhà 3, ngõ 53 đường Ngọc Thụy, quận Long Biên. Điện thoại: 0944420920	Long Biên	Tổ cáo ông Tạ Minh Tấn - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký Quyết định số 1122/QĐ-STNMT về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Thanh Nhân liên quan đến việc cấp sổ đỏ sai thửa đất dẫn đến sai nghĩa vụ tài chính trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Phạm Văn Hùng và bà Hà Thị Nhuận (bố mẹ đẻ bà Phạm Thị Thanh Nhân) tại tổ 1, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên.	177/PCĐ-HĐND	20/11/2023	Ngày 21/11/2023, UBND Thành phố có Văn bản số 13882/VP-BTCD giao Chánh Thanh tra giải quyết đơn công dân. Ngày 30/12/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 15795/VP-BTCD giao Chánh Thanh tra giải quyết đơn công dân. Chưa xong
52	Dương Thị Phương, Nguyễn Văn Dũng, Hoàng Thị Minh Thúy, Nguyễn Thị Lệ, Vũ Tuấn Đầu, số 6, ngõ 20, đường Ngô Quyền, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0986940224.	Hà Đông	Đề nghị thanh tra, kiểm tra việc thực hiện bồi thường đối với các hộ tại dự án đường Ngô Quyền. Đề nghị rà soát, thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các hộ gia đình như các hộ gia đình khác trong cùng dự án để đảm bảo công bằng, đảm bảo quyền lợi cho công dân.	176/PCĐ-HĐND	20/10/2023	Chủ tịch UBND Thành phố tại các Quyết định: số 1523/QĐ-UBND ngày 14/4/2020; số 6025/QĐ-UBND ngày 30/10/2019; số 6024/QĐ-UBND ngày 30/10/2019; số 6026/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 về việc giải quyết khiếu nại (lần 2) về chế độ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thực hiện dự án xây dựng, mở rộng đường Ngô Quyền (giai đoạn I) trên địa bàn quận Hà Đông. Công dân không đồng ý và có đơn khiếu nại. Ngày 03/4/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 3310/VP-BTCD truyền đạt ý kiến chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Trọng Đông giao Thanh tra Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở TN&MT, UBND quận Hà Đông là việc với công dân, kiểm tra, rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc; tham mưu, đề xuất giải quyết dứt điểm, đảm bảo công bằng, công khai và đúng quy định của pháp luật. Ngày 22/5/2023, Thanh tra Thành phố có Văn bản số 2287/TTTP-VP báo cáo, theo đó, vì lý do UBND quận Hà Đông chưa báo cáo kết quả, Thanh tra Thành phố chưa đủ cơ sở, căn cứ để triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo tại văn bản nêu trên. TTTP sẽ tiếp tục đôn đốc UBND quận Hà Đông và phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND TP. Chưa xong
53	Dương Thị Sợi, số 48, ngõ 168, đường Nguyễn Xiển, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội và tập thể. Điện thoại: 0904441615	Thanh Xuân	Đề nghị điều chỉnh Quyết định số 10/2017/QĐ-UB ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố liên quan đến phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của các hộ dân để thực hiện Dự án Xây dựng tuyến đường vào cụm ba trường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân.	179/PCĐ-HĐND	20/10/2023	UBND quận Thanh Xuân có các Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 27/4/2022, số 2544/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 ... về phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của các hộ dân để thực hiện Dự án Xây dựng tuyến đường vào cụm ba trường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân. Chưa xong
54	Ông Vũ Kim Tiến ở thôn Ba Hàng, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn.	Sóc Sơn	Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất tại xứ đồng Cù, thôn Đại Tảo, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn giữa hộ ông Vũ Kim Tiến và ông Vũ Mạnh Hùng.	189/PCĐ-HĐND	ngày 20/12/2023	- Ngày 14/11/2023, Văn phòng UBND Thành phố đã có văn bản số 13407/VP-TNMT truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, rà soát làm rõ thêm căn cứ thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn về giải quyết tranh chấp đất đai giữa 02 hộ gia đình,...; báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố kết quả trước ngày 20/11/2023 (Văn bản không gửi công dân). - Qua kiểm tra Hệ thống Văn bản của UBND Thành phố, đến nay Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chưa báo cáo kết quả thực hiện, công dân tiếp tục có đơn đề nghị giải quyết về nội dung trên. Chưa xong

55	Lại Hồng Lục, 2916 CT2 Dự án tổ hợp Thương mại dịch vụ và căn hộ The Pride, Khu đô thị An Hưng, phường La Khê, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0903420514	Thanh Xuân	Khiếu nại Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND quận Thanh Xuân về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Lại Hồng Lục liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình ông Lại Hồng Lục tại địa chỉ 142A Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân.	19/PCĐ-HĐND	5/3/2023	Ngày 13/10/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 11956/VP-BTCD với nội dung: yêu cầu UBND quận Thanh Xuân thực hiện nghiêm túc Bản án sơ thẩm số 107/2022/HC-ST ngày 25/7/2022 và Quyết định số 09/2023/QĐ-THA của Tòa án nhân dân Thành phố về việc buộc thi hành bản án liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà đối với thửa đất có địa chỉ tại số 142A đường Khuất Duy Tiến, quận Thanh Xuân. Chưa xong
56	Một số hộ dân các tổ 9,10 phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân	Thanh Xuân	phản ánh việc phê duyệt Quy hoạch công viên cây xanh hồ Hạ Đình, thuộc phân khu H2-3 tỷ lệ 1/2000 tại Quyết định số 6665/QĐ-UBND ngày 03/12/2015 của UBND thành phố HN đã không lấy ý kiến cộng đồng dân cư trước khi phê duyệt Quy hoạch.	số 23/PCĐ-ĐDBQH	ngày 26/4/2023	Ngày 11/2/2022, Văn phòng UBND Thành phố có văn bản số 1302/VP-BTCD giao Viện QH Hà Nội chủ trì cùng với các đơn vị có liên quan thực hiện chỉ đạo của UBND TP tại Thông báo số 162/TB-UBND ngày 20/2/2020. - Ngày 08/6/2022, BTCD Thành phố có văn bản số 790/PC-BTCD đôn đốc các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Ngày 06/7/2022, Văn phòng UBND Thành phố có văn bản số 6572/VP-BTCD đôn đốc các đơn vị khẩn trương thực hiện chỉ đạo tại Thông báo số 162/TB-UBND, văn bản số 1302/VP-BTCD. - Ngày 10/10/2022, VP UBND TP có văn bản số 10326/VP-BTCD đôn đốc các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND TP tại các văn bản nêu trên. - Ngày 03/01/2023, UBND Thành phố văn bản số 24/UBND-BTCD yêu cầu Viện trưởng Viện QHHN, Giám đốc Sở QHKT, Chủ tịch UBND quận Thanh Xuân khẩn trương thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại các văn bản nêu trên, đề xuất phương án giải quyết dứt điểm vụ việc. 2. Về việc triển khai thực hiện của các đơn vị có liên quan. - Ngày 28/7/2022, Sở Quy hoạch – Kiến trúc có văn bản số 3289/QHKT-NSH-TTtr gửi Việc Quy hoạch Xây dựng đề nghị Viện Quy hoạch Xây dựng xem xét các nội dung đơn của công dân trong quá trình triển khai thực hiện công tác quy hoạch và đề nghị khẩn trương thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại các văn bản nêu trên. Ngày 03/8/2022, Sở QHKT có văn bản số 3389/QHKT-NSH-Ttra gửi đại diện các công dân có đơn thông tin quá trình triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố. - Đến thời điểm hiện tại, Viện Quy hoạch Xây dựng (đơn vị được giao chủ trì công tác quy hoạch) chưa có báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đã được UBND Thành phố chỉ đạo tại các văn bản nêu trên. Chưa xong
57	Đỗ Mai Hương số 37, ngõ Hàng Lọng, quận Hai Bà Trưng và một số hộ gia đình phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm thành phố Hà Nội.	Hai Bà Trưng	Phản ánh việc đền bù tái định cư ảnh hưởng đến quyền lợi khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án mở rộng Trụ sở Bộ Công an tại số 44 Yết Kiêu, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	Số 50/PCĐ-ĐDBQH	10/8/2023	Ngày 16/8/2023, BTCD TP có văn bản số 1337/PC-BTCD chuyển đơn đến UBND quận Hai Bà Trưng giải quyết theo thẩm quyền. Chưa xong

58	Cao Phan Long ở Căn hộ C906, Chung cư Intracom Riverside, thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Hà Nội	Đông Anh	Đề nghị xem xét lại việc giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND huyện Đông Anh đối với ông Nguyễn Tôn Tĩnh, Chủ tịch UBND xã Văn Nội do có vi phạm liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính về đất đai và giải quyết đơn của bà Trần Thị Kha ở thôn Đầm, xã Văn Nội, huyện Đông Anh	Phiếu chuyển đơn số 30/PCĐ-ĐDBQHH N	16/3/2023	Văn bản số 390/BTCD-KT ngày 07/11/2023 về việc đơn đốc Thanh tra Thành phố thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 7859/VP-BTCD ngày 10/8/2022 của Văn phòng UBND Thành phố Chưa xong
59	Bà Đỗ Thị Biên ở thôn 7 (nay là thôn 3A, xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất, Hà Nội.	Thạch Thất	Không nhất trí với nội dung Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của UBND xã Canh Nậu; đề nghị giải quyết cho gia đình bà được chuyển đổi mục đích sử dụng đất để các hộ con, cháu có đất ở; đồng thời đề nghị UBND huyện Thạch Thất bồi thường, hỗ trợ đối với gia đình theo quy định hiện hành.	Phiếu chuyển đơn số 37/PCĐ-ĐDBQHH N	1/8/2023	Nội dung đơn trùng với lần đơn thứ 39 đã được Ban Tiếp công dân Thành phố làm văn bản trình Phó Chánh Văn phòng chuyển đơn của công dân đến Phòng Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, tham mưu đơn đốc giải quyết theo quy định (ngày 18/8/2024, Văn phòng UBND Thành phố có văn bản số 9445/VP-TNMT về việc truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông, giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn UBND huyện Thạch Thất thực hiện). Chưa xong
60	ông Nguyễn Khắc Tiêm, Số 12 ngõ 79A phố Lương Khánh Thiện, Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội	Gia Lâm	công dân phản ánh và kiến nghị liên quan đến việc giải quyết đơn thư của UBND Thành phố, của UBND Huyện Gian Lâm và UBND xã Ninh Hiệp về đất ngõ đi kéo dài nhiều năm , về việc thực hiện các quy định về khiếu nại, tố cáo đối với đơn khiếu nại của ông	Số 63/PCĐ-ĐDBQH	28/9/2023	Ngày 06/3/2024, Ban Tiếp công dân Thành phố có Phiếu chuyển đơn số 238/PC-BTCD chuyển đơn đến Thanh tra Thành phố để giải quyết. Chưa xong
61	Nguyễn Thị Thành, tổ 20, phường Long Biên, quận Long Biên. Điện thoại: 0386526215	Long Biên	Đề nghị Chủ tịch UBND Thành phố ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai liên quan đến việc Khiếu nại Quyết định số 6909/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ đối với bà Nguyễn Thị Thành để thực hiện dự án Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật ô đất thuộc ô quy hoạch G.2/THCS, G.2/NT2, G.2/CX, G.2/P2, G.2/P3 phụ cận tuyến đường quy hoạch 40m phường Long Biên, quận Long Biên; không nhất trí với Quyết định số 8461/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của Chủ tịch UBND quận Long Biên.	23/PCĐ-HĐND	16/3/2023	UBND Thành phố đã có Thông báo số 922/TB-UBND ngày 14/11/2022 về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần 2 đối với Quyết định số 6909/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND quận Long Biên. Ngày 20/3/2023, Ban Tiếp công dân Thành phố có văn bản số 399/PC-BTCD chuyển đơn có cùng nội dung của công dân đến Thanh tra Thành phố để đơn đốc báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của công dân. Ngày 15/8/2023, Chủ tịch UBND Thành phố có Quyết định số 4078/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần hai. Đã giải quyết xong

62	Nguyễn Thị Kim An, số 4, ngách 70, ngõ Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa - vụ việc liên quan đến quận Long Biên. Điện thoại: 090.224.6463.	Long Biên	Đề nghị Chủ tịch UBND Thành phố ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) đối với khiếu nại Quyết định số 9328/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của Chủ tịch UBND quận Long Biên giải quyết khiếu nại lần đầu liên quan đến nghĩa vụ tài chính khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất tại số 13, ngõ 20 phố Long Biên 2, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên.	52/PCĐ-HĐND	26/4/2023	Ngày 10/01/2023, UBND Thành phố đã có Thông báo số 41/TB-UBND về việc thụ lý đơn khiếu nại của công dân. - Ngày 28/4/2023, Ban Tiếp công dân Thành phố có Phiếu chuyển đơn số 64PC-BTCD về việc chuyển đơn kiến nghị đến Sở Tài nguyên và Môi trường. Thường trực HĐND Thành phố có Thông báo số 24/TB-VP ngày 24/7/2023 tiếp công dân theo vụ việc tháng 7/2023, theo đó giao UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết đơn dân. - Ngày 06/10/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 11661/VP-BTCD đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao - Ngày 10/10/2023, Thường trực HĐND Thành phố có Văn bản số 266/HĐND-VP về việc đôn đốc Chủ tịch UBND Thành phố chỉ đạo, xem xét, giải quyết đơn của công dân. Chưa xong
63	Vũ Tú Oanh, số 9, hẻm 466/20/24 Ngõ Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0983230137; 0989142058	Long Biên	Khiếu nại Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 của Chủ tịch UBND quận Long Biên về việc giải quyết lần đầu nội dung khiếu nại liên quan đến khoản nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất phải thực hiện trước khi nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp đối với thửa đất số 43, tờ bản đồ Trích đo, địa chỉ hẻm 466/20/24 Ngõ Gia Tự, tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên	76/PHĐ-HĐND	3/8/2022	Bà Oanh cho rằng, thời điểm Bà kê khai, nộp hồ sơ trước ngày 06/6/2013; trong bản danh sách hồ sơ nhà ở thuộc sở hữu nhà nước đã kê khai đã được UBND phường Đức Giang và UBND phường Long Biên thống nhất chốt hồ sơ thuộc sổ thứ tự số 69, ngày nộp hồ sơ 03/6/2013, tên người sử dụng là Vũ Tú Oanh, địa chỉ cấp GCNQSD đất B33, tổ 16 có sai sót do lỗi đánh máy, thực tế tên người sử dụng là Vũ Tú Oanh, địa chỉ cấp GCNQSD đất B35, tổ 16 (kèm theo đơn xác nhận các hộ thuộc dãy B33 và B35, tổ 16 - Tập thể Gõ Cầu Đuống). Bà đề nghị chính sách thu tiền sử dụng đất cho gia đình Bà phải được áp dụng theo Nghị định 61/CP của Chính phủ. Tuy nhiên, Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 của Chủ tịch UBND quận Long Biên giải quyết đơn khiếu nại của bà Vũ Tú Oanh về nghĩa vụ tài chính phải thực hiện trước khi nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã xác nhận thời điểm Bà kê khai đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là sau ngày 06/6/2013, chính sách thu tiền sử dụng đất cho gia đình Bà được áp dụng theo Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND Thành phố. Bà Oanh không đồng ý và có đơn khiếu nại Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 của Chủ tịch UBND quận Long Biên. Ngày 16/3/2023, Chủ tịch UBND Thành phố có Quyết định số 1563/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần hai đối với đơn của công dân. Đã giải quyết xong
64	Phạm Thị Lua, số nhà 28/158/51 Nguyễn Khánh Toàn, TDP 8, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy	Cầu Giấy	Đề nghị UBND Thành phố sớm ban hành Quyết định thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng Nhà hợp, sân chơi của Tổ dân phố số 8, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy			Thường trực HĐND Thành phố có Thông báo số 37/TB-VP ngày 31/8/2022 giao Chủ tịch UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết đơn công dân. - Ngày 07/9/2022, UBND Thành phố có Văn bản số 8972/VP-TNMT thực hiện Thông báo số 37/TB-VP ngày 31/8/2022 của HĐND Thành phố. - Ngày 07/7/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố có Văn bản số 4970/STNMT-QHKHSDĐ về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng Nhà hợp, sân chơi của Tổ dân phố số 8, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, theo đó Sở đề nghị UBND quận Cầu Giấy hoàn thiện hồ sơ thu hồi đất giải phóng mặt bằng Nhà hợp, sân chơi của Tổ dân phố số 8 để báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND Thành phố xem xét, quyết định. - Công ty TNHH MTV QL&PT Nhà Hà Nội có Văn bản số 1445/QLPTN-TNBN ngày 19/10/2023, theo đó ngày 21/10/2022 Công ty đã có VB số 2228/QLPTN-TNBN gửi Sở TN&MT. Chưa xong

65	Đoàn Hồng Vinh - Trưởng ban Quản trị Chung cư N3B Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân	Thanh Xuân	Đề nghị UBND Thành phố sớm ban hành Quyết định bàn giao nhà sinh hoạt cộng đồng cho cư dân tòa nhà		Thường trực HĐND Thành phố có Thông báo số 42/TB-VP ngày 03/10/2022 giao Chủ tịch UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết đơn công dân. - Ngày 22/9/2022, SXD có Văn bản số 6824/SXD-QLN báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của Ban quản trị. Theo đó, SXD đề xuất UBND TP ban hành Quyết định thu hồi 153 m2 tại tầng 1 nhà N3B cho UBND phường Nhân Chính để làm nhà sinh hoạt cộng đồng. - Ngày 01/12/2022, UBND TP có văn bản số 4036/UBND-ĐT đồng ý với đề xuất của SXD và giao SXD chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai việc tiếp nhận và bàn giao theo quy định. - Ngày 7/12/2022, Ban Tiếp công dân Thành phố có PCĐ số 282/BTCD-KT về việc chuyển đơn của công dân đến Sở Xây dựng triển khai chỉ đạo của UBND Thành phố. - Ngày 16/3/2023, Thường trực HĐND Thành phố có Văn bản số 42/HĐND-VP vv đơn đốc giải quyết đơn thư, giao Giám đốc Sở Xây dựng rà soát, kiểm tra, chỉ đạo giải quyết việc. Ngày 31/3/2023, UBND TP có Quyết định số 1922/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi diện tích tại tầng 1 tòa nhà. - Ngày 14/4/2023, SXD có văn bản số 2454/SXD-QLN gửi các cơ quan: UBND quận Thanh Xuân, Công ty TNHH MTV QL&PT nhà Hà Nội, UBND phường Nhân Chính, Ban Quản trị tòa nhà đề nghị các cơ quan triển khai thực hiện QĐ cưỡng chế thu hồi của UBND Thành phố. - Ngày 29/8/2023, UBND quận Thanh Xuân có văn bản số 1606/UBND-QLĐT báo cáo UBND Thành phố về việc bàn giao diện tích nhà sinh hoạt cộng đồng. - Ngày 15/9/2023, VP UBND TP có văn bản số 10645/VP-ĐT chuyển VB nêu trên của UBND quận Thanh Xuân đến Sở Xây dựng để nghiên cứu, hướng dẫn UBND quận Thanh Xuân thực hiện. Chưa xong
66	Nguyễn Thị Phương, ở Đội 4, thôn Thái Bình, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa	Ứng Hòa	Đề nghị giải quyết dứt điểm việc gia đình ông Nguyễn Văn Sỏi xây dựng các công trình trên lối đi từ gia đình ông Nguyễn Văn Giá - bố bà Nguyễn Thị Phương qua nhà ông Nguyễn Văn Sỏi ra ngõ xóm Nợ Dài gây ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình Bà; Đề nghị Chủ tịch UBND Thành phố sớm ban hành quyết định giải quyết khiếu nại đối với Kết luận số 1230/KL-UBND ngày 29/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện Ứng Hòa		Thường trực HĐND Thành phố có Thông báo số 57/TB-VP ngày 29/12/2022 giao Chủ tịch UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết đơn công dân. - Ngày 13/4/2023 của UBND huyện Ứng Hòa có Văn bản số 581/UBND-VP về việc đề nghị TAND thành phố Hà Nội xem xét, chỉ đạo, sớm đưa vụ án ra xét xử khiếu kiện vụ án hành chính sơ thẩm của bà Nguyễn Thị Xạ. - Ngày 16/6/2023, UBND Thành phố có Kết luận nội dung tố cáo số 59/KL-UBND đối với UBND xã Vạn Thái và ông Nguyễn Văn Sơn - Chủ tịch UBND xã Vạn Thái, giao UBND huyện Ứng Hòa: (1) Có hình thức kỷ luật đối với Chủ tịch UBND xã Vạn Thái qua các thời kỳ trong việc không thụ lý, giải quyết đơn tố cáo của công dân phát sinh từ năm 2012; (2) Chỉ đạo UBND xã Vạn Thái hoàn thiện hồ sơ, báo cáo UBND Huyện tổ chức tháo dỡ đối với bức tường ba vạnh xây lấp cổng ngõ nhà bà Phương theo thẩm quyền. - Ngày 01/11/2023, UBND huyện Ứng Hòa có Báo cáo số 2035/UBND-VP về việc đề nghị TAND Thành phố xét xử sơ thẩm vụ việc của bà Nguyễn Thị Xạ khiếu kiện yêu cầu hủy Quyết định 888/QĐ-KPHQ ngày 05/4/2019 của UBND huyện Ứng Hòa về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Nguyễn Thị Xạ. Đã giải quyết xong

67	Nguyễn Hữu Thanh, Lê Đức Vinh, Nguyễn Thị Hiền - đại diện 15 công dân thôn Thượng, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	Thanh Oai	Đề nghị thoái thu tiền hỗ trợ, bồi thường giải phóng mặt bằng tại dự án Khu đô thị Thanh Hà A,B Cienco5 để được hưởng 10% đất dịch vụ tại dự án đường trục phát triển phía Nam.			Thường trực HĐND Thành phố có Thông báo số 48/TB-VP ngày 01/12/2023 giao Chủ tịch UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết đơn công dân. - Ngày 07/02/2024, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 1680/VP-BTCD về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông giao Thanh Oai chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giải quyết trả lời đơn công dân. Chưa xong
68	Bùi Văn Thuận, Số nhà 47, ngách 6, ngõ 2, xóm mới, phố Đại Từ, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai. Điện thoại: 0934675685	Hoàng Mai	Đề nghị UBND thành phố Hà Nội ban hành quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) đối với Quyết định số 10881/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2014 của Chủ tịch UBND quận Hoàng Mai giải quyết khiếu nại (lần đầu) về việc UBND quận Hoàng Mai quyết định thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND quận Hoàng Mai đã cấp cho Ông từ năm 2007 tại phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai đến nay chưa được giải quyết.			Thường trực HĐND Thành phố có Thông báo số 51/TB-VP ngày 29/12/2023 giao Chủ tịch UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết đơn công dân. - Ngày 25/3/2024, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 3380/VP-BTCD về việc thực hiện Thông báo số 51/TB-VP ngày 29/12/2023 của Thường trực HĐND Thành phố, có nội dung: giao các Sở: TNMT, Tài chính, UBND quận Hoàng Mai khẩn trương thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 3676/UBND-BTCD ngày 01/11/2023. Chưa xong
69	Mai Phương Thúy, phòng 110F11 tập thể Cao Su Sao Vàng, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân - vụ việc thuộc địa bàn quận Hoàng Mai. Điện thoại: 091.556.4552	Hoàng Mai	Tổ cáo tiếp đối với bà Bùi Thị Kim Khuê - Chủ tịch UBND phường Đại Kim, quận Hoàng Mai bao che vi phạm xây dựng trên đất liền kề của số nhà số 81, ngõ 192 đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai; không đồng ý với Kết luận số 07/KL-UBND ngày 22/3/2023 của Chủ tịch UBND quận Hoàng Mai giải quyết tổ cáo nêu trên.	132/PCĐ-HĐND	26/9/2023	Ban Tiếp công dân có Văn bản số 348/BTCD-KT ngày 13/10/2023 phúc đáp PCĐ của Thường trực HĐND Thành phố, theo đó, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 5277/VP-BTCD ngày 16/5/2023 về việc giao Thanh tra Thành phố kiểm tra việc giải quyết đơn tố cáo của Chủ tịch UBND quận Hoàng Mai. Chưa xong
70	Nguyễn Hải Hiền, số 6, ngõ 8, đường Trần Phương, thôn Song Khê, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội - vụ việc liên quan đến địa bàn quận Ba Đình. Điện thoại: 098.155.1296	Ba Đình	Khiếu nại Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của Chủ tịch UBND quận Ba Đình giải quyết khiếu nại (lần đầu) liên quan đến công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm 2020.	148/PCĐ-HĐND	17/10/2023	Ngày 28/6/2021, UBND quận Ba Đình có Văn bản số 1316/UBND-NV về việc trả lời đơn kiến nghị của công dân; công dân không đồng ý và có đơn khiếu nại Văn bản trên; Ngày 20/01/2022, Chủ tịch UBND quận Ba Đình có Quyết định số 102/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại (lần đầu) - Ngày 22/11/2023, Ban Tiếp công dân Thành phố có Văn bản số 413/BTCD-XLĐ về việc giao Thanh tra Thành phố báo cáo về việc giải quyết kiến , phản ánh của công dân. Chưa xong

71	Ông Nguyễn Phan Đích ở thôn Độc Lập, xã La Phù, huyện Hoài Đức.	Hoài Đức	Tổ cáo Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Hoài Đức cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân và tổ chức trên phần diện tích đất của Đình - chùa La Phù không đúng quy định của pháp luật.	172/PCĐ-HĐND	13/11/2023	Ngày 09/4/2024, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 1867/QĐ-UBND về việc thụ lý và giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo của công dân. Chưa xong
72	Đỗ Hoàng Đức, số 47 ngõ 272, đường Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0911158454	Hai Bà Trưng	Tổ cáo về việc công trình vi phạm trật tự xây dựng của ông Vũ Văn Thư, tại số 10 ngõ 272/47 đường Trần Khát Chân xây dựng lấn chiếm lên phần đất không được cấp phép xây dựng và xây các bục trồng hoa ra phần ngõ đi chung gây ảnh hưởng đến giao thông. Công dân không đồng ý với Văn bản số 1714/UBND-TTr ngày 11/10/2023 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc trả lời đơn của ông Đỗ Hoàng Đức.	178/PCĐ-HĐND	20/11/2023	Ngày 21/12/2023, UBND Thành phố có Văn bản số 95/BC-VP, có nội dung: Chủ tịch UBND quận Hai Bà Trưng đã ban hành Kết luận số 761/KL-UBND ngày 02/6/2023 kết luận nội dung tố cáo. Đã giải quyết xong
73	Phạm Thị Thanh Nhân, số nhà 3, ngõ 53 đường Ngọc Thụy, quận Long Biên. Điện thoại: 0944420920	Long Biên	Tổ cáo ông Tạ Minh Tấn - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký Quyết định số 1122/QĐ-STNMT về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Thanh Nhân liên quan đến việc cấp sổ đỏ sai thửa đất dẫn đến sai nghĩa vụ tài chính trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Phạm Văn Hùng và bà Hà Thị Nhuận (bố mẹ đẻ bà Phạm Thị Thanh Nhân) tại tổ 1, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên.	177/PCĐ-HĐND	20/11/2023	Ngày 21/11/2023, UBND Thành phố có Văn bản số 13882/VP-BTCD giao Chánh Thanh tra giải quyết đơn công dân. Ngày 30/12/2023, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 15795/VP-BTCD giao Chánh Thanh tra giải quyết đơn công dân. Ngày 13/3/2024, Lãnh đạo UBND Thành phố có Văn bản số 2825/VP-BTCD tạm đình chỉ việc xem xét, giải quyết đơn của công dân (tạm dừng thực hiện văn bản số 15795/VP-BTCD ngày 05/02/2024 của Văn phòng UBND Thành phố). Chưa xong
74	Dương Thị Sợi, số 48, ngõ 168, đường Nguyễn Xiển, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội và tập thể. Điện thoại: 0904441615	Thanh Xuân	Đề nghị điều chỉnh Quyết định số 10/2017/QĐ-UB ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố liên quan đến phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của các hộ dân để thực hiện Dự án Xây dựng tuyến đường vào cụm ba trường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân.	179/PCĐ-HĐND	20/10/2023	UBND quận Thanh Xuân có các Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 27/4/2022, số 2544/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 ... về phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của các hộ dân để thực hiện Dự án Xây dựng tuyến đường vào cụm ba trường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân. - Ngày 29/11/2023, Ban Tiếp công dân Thành phố có Phiếu chuyển đơn số 2048/PC-BTCD chuyển đơn đến UBND quận Thanh Xuân để giải quyết. Chưa xong

Ghi chú: Tổng số vụ việc: 75

- Số vụ việc đã giải quyết xong: 16

- Số vụ việc chưa giải quyết xong: 58 (36 vụ việc quận huyện, sở ngành đang giải quyết)